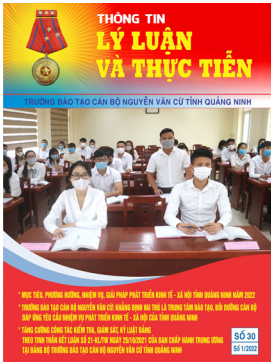


THÔNG TIN
LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Số 30 (số 1/2022)

MỤC LỤC

THÔNG TIN LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN SỐ 30 (số 1/2022) BAN BIÊN TẬP Trưởng ban NGU.T. ThS. BÙI THÚY PHƯỢNG TUV, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Phó Trưởng ban, Phó Hiệu trưởng ThS. PHẠM HỮU KIÊN TS. ĐỖ MINH TUẤN ThS. TRẦN THẾ KHOA Ủy viên ThS. TẠ VĂN TÚ ThS. PHẠM KHÁNH PHƯƠNG	THÔNG TIN LÃNH ĐẠO VÀ CHỈ ĐẠO	Tr
	* Ban Biên tập: Mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh năm 2022	3
	* NGU.T, ThS. Bùi Thúy Phượng: Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ: Khẳng định vai trò là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ninh	5
	* TS. Đỗ Minh Tuấn: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương tại Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh	7
	* ThS. Phạm Hữu Kiên: Một số nhiệm vụ của giảng viên lý luận chính trị trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch năm 2022	11
	NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI	
	* ThS. Trần Thế Khoa: Tác phẩm “Tự chỉ trích” của Tổng bí thư Nguyễn Văn Cừ - Giá trị thực tiễn và ý nghĩa thời sự trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị giai đoạn hiện nay	14
	* ThS. Phạm Hữu Kiên: Tăng cường giáo dục lý luận chính trị góp phần nâng cao bản lĩnh cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên	18
	* ThS. Bùi Tuấn Anh: Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	
	* ThS. Nguyễn Đức Phương: Nghị quyết số 09 - quyết trở thành hình mẫu về chuyển đổi số của tỉnh Quảng Ninh	24
	* ThS. Bùi Đức Lý: Một số điểm mới trong Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/2/2022 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị	26
	* ThS. Hoàng Thị Thu Hiền: Tăng cường khả năng “tự đề kháng” cho thế hệ trẻ trước âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch	29

TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ Địa chỉ: 1. Cơ sở chính: Phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh 2. Phân hiệu: Vườn Đào, Phường Bãi Cháy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh ĐT: 0203.3849 695 Fax: 0203.3849 695 Email: tdtcbnvc@quangninh.gov.vn	
 Ảnh bìa: Chú thích ảnh bìa: Quang cảnh buổi học tại Lớp Trung cấp Lý luận chính trị hệ tập trung A51	
NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG Số 5 - Nguyễn Khuyến - Hải Phòng Điện thoại: 0225.3592233 Chịu trách nhiệm xuất bản HÀ MẠNH CƯỜNG Giám đốc - Tổng Biên tập	
In 150 cuốn, khổ 19 x 27cm. In tại Công ty tại TNHH In Nhất Nam Số ĐKXB: 927-2022/CXBIPH/02-12/HP QĐ số: 50/QĐ-NXBHP, ngày 13-4-2022 In xong và nộp lưu chiểu năm 2022	

* ThS. Tô Thị Thanh Lê: Trách nhiệm của giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch hiện nay	32
* ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lan: Một số chia sẻ về quan điểm “Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc” trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII của Đảng	36
* ThS. Nguyễn Minh Hải: Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ninh hiện nay	39
* ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền: Một số giải pháp nâng cao chất lượng bài giảng lý luận chính trị bằng hình thức trực tuyến	42
* ThS. Nguyễn Thị Nhị: Phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trong hoạt động nghiên cứu khoa học hướng tới trường chính trị chuẩn	46
* ThS. Tạ Văn Tú: Nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm trong quản lý các lớp học trực tuyến tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ	49
* ThS. Trần Ngọc Sơn: Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số	52
* ThS. Hà Ngọc Hoàn: Nâng cao chất lượng công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ của Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ	54
MÔ HÌNH - KINH NGHIỆM	
* Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối: Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị ở Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Quảng Ninh	57
* ThS. Phan Thị Hải Yến: Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TU của Bộ Chính trị	62
* Phạm Xuân Kính: Kinh nghiệm bước đầu xây dựng đề án triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW về trường chính trị chuẩn tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh	66
* ThS. Phạm Khánh Phương: Những khởi đầu mới trong hoạt động nghiên cứu khoa học năm 2022	69
* ThS. Nguyễn Thị Hương Giang: Một số kinh nghiệm giảng dạy lý luận chính trị trực tuyến	72
* Nguyễn Thị Thu Thùy: Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền của thành phố Hạ Long	75
TIN TỨC - SỰ KIỆN	
* Ban Biên tập: Quảng Ninh quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu ngay từ những ngày đầu năm 2022	78
VĂN HÓA - CUỘC SỐNG	
* TS. Đỗ Minh Tuấn: “Ngày anh nhập ngũ” (thơ)	80

MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH QUẢNG NINH NĂM 2022

BAN BIÊN TẬP

Trước diễn biến rất phức tạp, khó lường của dịch Covid-19, với những biến chủng mới nguy hiểm hơn, có tốc độ lây lan rất nhanh, gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi mặt của đời sống xã hội trong cả nước nói chung và Quảng Ninh nói riêng, đặc biệt là ngành du lịch, dịch vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã xác định đúng, trúng chủ đề công tác năm 2021 *“Giữ vững địa bàn an toàn và đà tăng trưởng trong trạng thái bình thường mới: đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy liên kết vùng”*, để tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo và nguồn lực.

Trong năm qua, tỉnh Quảng Ninh là một trong những địa phương điển hình về phòng, chống dịch Covid-19 và thực hiện “mục tiêu kép”, vừa phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh hiệu quả, quan tâm chăm lo, bảo vệ sức khỏe, tính mạng của Nhân dân là trên hết, trước hết; vừa bảo đảm an sinh, an dân, an ninh, trật tự xã hội, ổn định phát triển kinh tế, giữ vững đà tăng trưởng hai con số trong 6 năm liên tiếp, GRDP cả năm ước đạt 10,01%, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt trên 51.000 tỷ đồng, vượt chỉ tiêu Trung ương giao và dự toán đầu năm, thuộc nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước; chuẩn bị tốt và tổ chức thành công Cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026 bảo đảm dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm với tỷ lệ cử tri đi bầu cao, đạt 99,95% (nhóm các tỉnh, thành phố cao nhất cả nước; cao nhất trong 04 kỳ bầu cử

gần đây). Quốc phòng - an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững, tuyệt đối không để xảy ra đột xuất, bất ngờ.

Năm 2022, năm đầu thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025, tỉnh Quảng Ninh có những thời cơ, thuận lợi mới, đan xen khó khăn, thách thức, nhất là đại dịch Covid-19 có thể còn kéo dài, khó lường. Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, ngày 25/11/2021, Tỉnh ủy Quảng Ninh đã ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xác định chủ đề năm 2022 là: *“Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; giữ vững đà tăng trưởng; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao”* và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ sau đây:

Mục tiêu tổng quát: Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên; hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đổi mới sáng tạo. Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, ổn định, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững đà tăng trưởng hai con số; nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới

quốc gia; mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế.

Các chỉ tiêu chủ yếu: Về xây dựng

Đảng: (1) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 90%, trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. (2) Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 80%, trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. (3) Số lượng đảng viên mới được kết nạp tăng từ 3 - 3,5% so với đầu năm. **Về kinh tế:** (4) Tốc độ tăng trưởng (GRDP) đạt trên 10%. (5) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn không thấp hơn 52.600 tỷ đồng; trong đó, thu ngân sách nội địa phần đầu ra sức tăng cao nhất; thu xuất nhập khẩu đạt và vượt chỉ tiêu Trung ương giao. (6) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng trên 10%. Thu hút vốn FDI đạt ít nhất 1,5 tỷ USD. (7) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 11%. (8) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 68,5%. (9) Giữ vững vị trí nhóm đứng đầu cả nước về Chỉ số PCI, PAR Index, SIPAS và PAPI. **Về xã hội:** (10) Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 85,85%, trong đó tỷ lệ có bằng cấp, chứng chỉ đạt 47,5%. (11) Đạt 55 giường bệnh/1 vạn dân; 14,9 bác sỹ/1 vạn dân; 2,7 dược sỹ đại học/1 vạn dân; trên 23,5 điều dưỡng/1 vạn dân; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số. (12) Tỷ lệ giảm nghèo đạt 0,11% (tương đương giảm 411 hộ nghèo). (13) Có thêm 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 04 đơn vị cấp huyện (thành phố Hạ Long và huyện Vân Đồn, Bình Liêu, Ba Chẽ) hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và tỉnh Quảng Ninh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. **Về môi trường:** (14) Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 98%; tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nguồn nước ăn, uống hợp

vệ sinh đạt trên 99%. (15) Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải rắn sinh hoạt đô thị và các xã đảo, các xã có hoạt động du lịch, dịch vụ bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 97%. (16) Giữ vững tỷ lệ che phủ rừng đạt 55% và nâng cao chất lượng rừng.

Các nhiệm vụ trọng tâm:

Để triển khai có hiệu quả các mục tiêu, Nghị quyết đưa ra 6 nhiệm vụ trọng tâm:

(1) Thực hiện có hiệu quả Chiến lược tổng thể thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19;

(2) Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”;

(3) Đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng gắn với chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, cơ cấu lại, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ, khả năng thích ứng, sức cạnh tranh của nền kinh tế;

(4) Đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược;

(5) Gắn kết chặt chẽ giữa các mục tiêu tăng trưởng kinh tế với phát triển con người, xây dựng văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh; đảm bảo an sinh, phúc lợi, tiến bộ và công bằng xã hội, hài hòa giữa đời sống vật chất và đời sống văn hóa tinh thần theo các tiêu chí của “hạnh phúc”;

(6) Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ quyền biên giới quốc gia; mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại; xây dựng biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác phát triển; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, văn minh./.

TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ: KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ LÀ TRUNG TÂM ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TỈNH QUẢNG NINH

NGUYỄN TH.S. BÙI THÚY PHƯỢNG

Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng
Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm là: Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ thực sự “của dân, do dân, vì dân”, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện nhiệm vụ được giao, trong những năm qua, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã có bước chuyển mình mạnh mẽ, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò là trung tâm đào tạo lý luận chính trị và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh và theo nhu cầu xã hội. Từ năm 2019 đến nay, Trường đã tổ chức **606** lớp đào tạo, bồi dưỡng cho **30.832** học viên là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Qua đó, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thực hiện tốt vai trò của Trường trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Để giữ vững vai trò là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh, Nhà trường luôn xác định: nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng là nhiệm vụ hàng đầu, là thước đo năng lực hoạt động của Nhà trường. Theo đó, hằng năm Trường đã chủ động phối hợp tham mưu cho Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm khoa học, thiết thực, hiệu quả, bám sát thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ của tỉnh; đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tạo cơ chế khuyến khích tinh thần sáng tạo, vươn lên của đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ giảng viên có đủ trình độ lý luận, chuyên môn, kiến thức thực tiễn và bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tăng cường đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp giảng dạy với phương châm **“gắn lý luận với thực tiễn”**; công tác quản lý, đánh giá chất lượng học tập của học viên được thực hiện chặt chẽ, chính xác, khoa học, từ đó từng bước khắc phục tư duy “học để lấy bằng cấp”... Cùng với đó, Trường đã quan tâm thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn phục vụ cho việc giảng dạy, góp phần tham gia vào công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Với những thành tích đã đạt được,

năm 2021, Nhà trường vinh dự được Chủ tịch Nước tặng thưởng **Huân chương Lao động hạng Nhất** vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2016 đến năm 2020, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc. Cũng năm 2021, Nhà trường được Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tặng cờ đơn vị dẫn đầu Cụm thi đua các trường chính trị tỉnh biên giới phía Bắc; Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm học 2020 - 2021 Khối trường đại học, cao đẳng thuộc tỉnh.

Để tiếp tục khẳng định vai trò là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh, trong thời gian tới, Nhà trường quyết liệt triển khai các giải pháp xây dựng Trường đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW, đồng thời thực hiện tốt mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ với các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, chủ động phối hợp với ban, sở, ngành liên quan tham mưu cho Tỉnh điều chỉnh, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với các quy định của Trung ương và điều kiện thực tế của tỉnh. Tham mưu chính sách hỗ trợ giảng viên đi đào tạo chuyên sâu về chuyên môn, kiến thức thực tiễn; cơ chế khuyến khích thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn cho đội ngũ cán bộ, giảng viên Nhà trường. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 138/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh về quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Thứ hai, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức bảo đảm đủ về số lượng, chuẩn hóa về chất lượng, hợp lý về cơ cấu độ tuổi,

chuyên ngành, bảo đảm tỉ lệ giảng viên trên tổng số cán bộ, viên chức; có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ, kỹ năng công tác và kiến thức thực tiễn vững vàng, ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm các quy định về rèn luyện đạo đức, lối sống và cam kết không suy thoái, không “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) gắn với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

Thứ ba, tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đào tạo lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết số 32-NQ/TW. Chủ động phối hợp và tham mưu cho tỉnh xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và thực tiễn của Tỉnh. Thường xuyên cập nhật, bổ sung những vấn đề mới, các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước vào công tác giảng dạy. Nâng cao hiệu quả tuyển sinh các lớp theo nhu cầu xã hội, đáp ứng nhu cầu học tập nâng cao trình độ của cán bộ, công chức, viên chức các cấp và nhân dân trong tỉnh.

Thứ tư, đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học gắn với tổng kết thực tiễn theo hướng chủ động, thiết thực, hiệu quả. Đồng thời, đề xuất các chủ trương, giải pháp, góp phần tư vấn chính sách và triển khai các nhiệm vụ chính trị của tỉnh trong từng giai đoạn; triển khai nghiên cứu các đề tài khoa học và tổng kết thực tiễn gắn với hoạt động chuyên môn, nhất là phục vụ trực tiếp cho việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; tham gia nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn.

(Xem tiếp trang 10)

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, KỶ LUẬT ĐẢNG THEO TINH THẦN KẾT LUẬN SỐ 21-KL/TW NGÀY 25/10/2021 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG TẠI ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ TỈNH QUẢNG NINH

 **TS. ĐỖ MINH TUẤN**

Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng,
Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Ngày 25/10/2021, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” (gọi tắt là Kết luận số 21-KL/TW). Trong 5 nhiệm vụ và giải pháp cơ bản được Kết luận nêu ra, giải pháp “*Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm*”, có vai trò quan trọng, được cấp ủy Đảng, các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị đặc biệt quan tâm, nghiên cứu học tập, quán triệt và chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện quyết liệt trong thời gian qua.

Năm 2022, quán triệt các nhiệm vụ, giải pháp liên quan trực tiếp tới công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng trong Kết luận số 21-KL/TW; bám sát Hướng dẫn số 02-HD-TW ngày 9/12/2021 của Ban Chấp hành Trung ương hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quyết định

số 354-QĐ/UBKTTW ngày 22/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành các quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan của Tỉnh ủy Quảng Ninh, Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ xác định công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và UBKT năm 2022 sẽ tập trung triển khai một số nội dung trọng tâm sau:

Một là, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

Hai là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên... đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tập trung vào phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát chuyên đề.

Ba là, triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý, kỷ luật nghiêm minh đối với cán bộ, đảng viên suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ngay từ cơ sở, chi bộ.

Theo đó, Đảng ủy Nhà trường xác định: (1) Công tác kiểm tra, giám sát phải xuất phát từ mục tiêu, yêu cầu của nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng, gắn việc kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện của các chi bộ với thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Bí thư chi bộ, Trưởng các khoa, phòng, trung tâm. Quá trình thực hiện phải bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc, thủ tục, quy trình, phương pháp trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. (2) Qua kiểm tra, phải kết luận làm rõ đúng, sai, ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm, nguyên nhân đối với từng chi bộ và đảng viên về nội dung được kiểm tra, nhằm phát huy những ưu điểm, khắc phục sửa chữa khuyết điểm, xử lý kịp thời, nghiêm minh những vi phạm, củng cố tổ chức, đội ngũ cán bộ, đảng viên, điều chỉnh, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của chi bộ, đảng bộ đối với công tác kiểm tra. (3) Qua giám sát, nếu phát hiện chi bộ, đảng viên có biểu hiện không thực hiện đúng chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước thì kịp thời nhắc nhở, ngăn chặn.

Trên cơ sở đó, từ đầu năm 2022, Đảng ủy và UBKT Đảng ủy đã xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát và triển khai thực hiện ngay từ tháng 1, cụ thể:

1. Đối với công tác kiểm tra

Năm 2022, Đảng ủy kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo của chi ủy chi bộ trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ, nhiệm kỳ 2020 - 2022 gắn với vai trò của đồng chí bí thư tại 2 chi bộ: Khoa Nhà nước & Pháp luật; Trung tâm Hợp tác đào tạo và Phát triển

nguồn nhân lực ngay trong tháng 01/2022. Đồng chí Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Nhà trường trực tiếp chủ trì, chỉ đạo thực hiện.

Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 30 của Điều lệ Đảng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy sẽ kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng; Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm; việc thu, chi đảng phí và công tác quản lý, sử dụng tài chính Đảng đối với Chi bộ Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin tư liệu vào tháng 10/2022. Đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ nhiệm UBKT trực tiếp chỉ đạo. Ngoài ra, UBKT sẽ thực hiện kiểm tra đối với tổ chức Đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Đối với công tác giám sát

Năm 2022, Đảng ủy giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW năm 2022 gắn việc thực hiện Quy định số 04 - QĐ/TU về rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống; không suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đối với cán bộ, đảng viên; giám sát việc tham gia học tập nghị quyết và viết bài thu hoạch, việc thực hiện bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu năm 2022 của cán bộ, đảng viên; giám sát việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra giám sát năm đối với 2 chi bộ: Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học; Khoa Lý luận cơ sở. Thời gian thực hiện: tháng 09/2022. Cùng với đó, Đảng ủy thực hiện giám sát thường xuyên đối với việc lãnh đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII); Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 16- CT/TU ngày 15/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Đẩy mạnh học tập

và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), các quy định của Đảng về nêu gương, nhất là Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 04/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong đấu tranh, xử lý, gỡ bỏ, triệt phá thông tin giả, sai sự thật, xấu, độc trên không gian mạng về tỉnh Quảng Ninh”...

Ủy ban Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ giám sát chuyên đề và giám sát thường xuyên. Theo đó, nhiệm vụ giám sát chuyên đề tập trung vào nội dung giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đối với 2 chi bộ: Khoa Xây dựng Đảng và Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học. Nhiệm vụ giám sát thường xuyên sẽ tập trung vào các nội dung: (1) Giám sát các chi ủy, chi bộ trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm 2022 của chi bộ; (2) Giám sát việc tu dưỡng rèn luyện của cán bộ, đảng viên gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII *“về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến,” “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên

quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; (3) Việc thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo của tỉnh và của Nhà trường; (4) Việc thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị *“về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức Đảng và nhân dân nơi cư trú”*. Đối tượng giám sát là chi ủy, chi bộ trực thuộc và đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Như vậy, trong năm 2022, theo chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và UBKT, toàn bộ 7/7 chi bộ trực thuộc (chiếm tỷ lệ 100%) sẽ được kiểm tra hoặc giám sát theo kế hoạch đề ra. Cùng với đó, Đảng ủy cũng chỉ đạo các chi bộ trực thuộc bám sát các văn bản liên quan của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và của Đảng ủy Nhà trường, chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của chi bộ và triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Để công tác kiểm tra giám sát năm 2022 đạt được mục tiêu đề ra, đảm bảo đúng chương trình, kế hoạch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Đảng ủy phân công các đồng chí đảng ủy viên và thành viên UBKT Đảng ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện tại các chi bộ, báo cáo Đảng ủy để kịp thời chỉ đạo, định hướng hoạt động. Ngoài những nội dung kiểm tra, giám sát theo chương trình năm, Đảng ủy, UBKT Đảng ủy theo thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ sẽ kiểm tra, giám sát bất thường các chi bộ và đảng viên khi có những vấn đề phát sinh hoặc cần thiết; kiểm tra, giám sát sau các kết luận

kiểm tra, thanh tra, giải quyết kịp thời các đơn thư tố cáo tổ chức Đảng, đảng viên...

Trong những năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, nghị quyết đại hội Đảng các cấp, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ lần thứ II, nhiệm kỳ 2020 - 2025, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm của Đảng ủy Nhà trường, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng trong toàn Đảng bộ đã được triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, tạo sự chuyển biến tích cực trên mặt trận xây dựng, chỉnh đốn Đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ Nhà trường.

Nhằm tiếp tục khắc phục những tồn tại hạn chế được chỉ ra trong các kết luận kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, UBKT Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh cũng như rút kinh nghiệm từ các cuộc kiểm tra, giám sát do Đảng ủy Nhà trường tiến hành, trong năm 2022 và những năm tiếp theo, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng sẽ tiếp tục được đặc biệt coi trọng. Đảng ủy Nhà trường xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên và là giải pháp quan trọng để xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, tạo bước phát triển mới, tích cực trong toàn Đảng bộ, xứng đáng với sứ mệnh đào tạo cán bộ của “Ngôi trường Đỏ” mang tên Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ./.

TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ...

(Tiếp theo trang 6)

Thứ năm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, điều hành; thực hiện cải cách hành chính, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy theo mô hình “Trường học thông minh”; đẩy mạnh phát huy dân chủ, nâng cao đạo đức công vụ; chú trọng xây dựng và tạo môi trường văn hóa lành mạnh trong cơ quan, chăm lo thực hiện tốt chế độ, chính sách cho người lao động. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện đồng bộ các giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nghiêm túc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Quan tâm chăm lo xây dựng, nâng cao chất lượng, hiệu

quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan; triển khai có hiệu quả việc xây dựng văn hóa trường Đảng và Cuộc vận động xây dựng người cán bộ trường đảng “trung thành - sáng tạo - cống hiến”.

Phát huy kết quả đạt được, đặc biệt là những thành tích xuất sắc trong năm 2021, hy vọng rằng, với những giải pháp quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, nhất định Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ sẽ tiếp tục vững bước trên con đường phát triển, khẳng định vị thế là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ uy tín, chất lượng của tỉnh Quảng Ninh./.

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỦA GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG, ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH NĂM 2022

 **ThS. PHẠM HỮU KIÊN**
Phó Hiệu trưởng

Năm 2022 là năm có ý nghĩa hết sức quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tình hình thế giới mang lại cả thời cơ và thách thức đan xen, nhưng dự báo khó khăn, thách thức nhiều hơn. Trong nước, kinh nghiệm, năng lực, khả năng ứng phó dịch bệnh tiếp tục được nâng lên, nhưng sức chống chịu của doanh nghiệp, người dân giảm sút, khả năng phục hồi kinh tế, suy giảm tăng trưởng còn tiềm ẩn nhiều khó khăn. Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chống phá với nhiều phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, nguy hiểm hơn. Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần củng cố niềm tin, tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, đồng thuận của xã hội trong quán triệt, triển khai, thực hiện các quan điểm, đường lối của Đảng, năm 2022, mỗi giảng viên lý luận chính trị cần quan tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

Một là, quán triệt, thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, trong đó, chú trọng các nội dung: (1) Tiếp tục triển khai đồng bộ, mạnh mẽ, quyết liệt các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu, tăng cường công tác quản lý các lớp,

kiên quyết đấu tranh, đẩy lùi các biểu hiện ngại học, lười học lý luận chính trị trong học viên, cán bộ, đảng viên; (2) Bám sát các chỉ đạo, định hướng của Trung ương, nhất là định hướng công tác tuyên truyền hằng tháng của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chủ động nắm bắt diễn biến tình hình tư tưởng, dư luận xã hội để cung cấp kịp thời những thông tin có định hướng của Đảng cho cán bộ, đảng viên, học viên; (3) Trực tiếp tham gia viết tin, bài đăng tải trên các báo, tạp chí, trang tin điện tử chính thống, mạng xã hội để đấu tranh ngăn chặn, xử lý, gỡ bỏ, phản bác thông tin xuyên tạc, sai trái về đất nước, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến tỉnh Quảng Ninh.

Hai là, bám sát nhiệm vụ trọng tâm tuyên truyền, định hướng tư tưởng theo chỉ đạo của tỉnh năm 2022, bao gồm: (1) Quán triệt, tuyên truyền các quan điểm, đường lối của Đảng trên các lĩnh vực đời sống xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV (nhiệm kỳ 2020 - 2025), trong đó đặc biệt quan tâm các nhiệm vụ tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; (2) Tuyên truyền các luận cứ khoa học, cơ sở lý luận, thực hiện, có tính chiến đấu, tính

thuyết phục cao các bài viết, bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại các hội nghị toàn quốc năm 2021 và năm 2022; (3) Đẩy mạnh tuyên truyền công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; (4) Tuyên truyền, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, những nỗ lực, cố gắng, của cả hệ thống chính trị, và kết quả thực hiện chủ đề công tác năm 2022 *“Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; giữ vững đà tăng trưởng; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao”*, nhất là các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh; các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những nghĩa cử cao đẹp trong phòng, chống dịch bệnh; bám sát diễn biến tình hình dịch bệnh để định hướng tư tưởng cho phù hợp, hiệu quả thiết thực; (5) Tuyên truyền, lan tỏa những giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc, của tỉnh; kết quả xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh; phát huy truyền thống đoàn kết, giúp nhau vượt qua khó khăn, thách thức, chiến thắng đại dịch, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội...

Ba là, chủ động, tích cực nghiên cứu, tham gia Cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, phấn đấu mỗi giảng viên ít nhất có 01 bài viết gắn với các chuyên đề, bài giảng được phân công phụ trách. Đồng thời bám sát định hướng

của Ban Tổ chức cuộc thi với những nội dung trọng tâm như: (1) Khẳng định giá trị khoa học, cách mạng và thời đại của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những đề xuất bổ sung, phát triển; (2) Kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay và những vấn đề lý luận về đường lối đổi mới đất nước; (3) Bảo vệ, vận dụng và phát triển lý luận của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (4) Quán triệt, tuyên truyền những nội dung cốt lõi, nội dung mới của Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, các Hội nghị Trung ương khóa XIII; (5) Tuyên truyền, lan tỏa, củng cố niềm tin về các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau dịch bệnh Covid-19; (6) Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, các phần tử cơ hội trên tất cả các lĩnh vực; (7) Tổng kết những kinh nghiệm quý, mô hình, cách làm hiệu quả và đề xuất giải pháp, kiến nghị để nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Bốn là, bám sát chỉ đạo, định hướng của Tỉnh nhằm tuyên truyền, lan tỏa những thông tin tích cực, nhất là những thành tựu, kết quả lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh trong những năm vừa qua, nhằm không ngừng củng cố, xây dựng niềm tin trong cán bộ, đảng viên, nhân dân, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các nhiệm vụ năm 2022. Trên cơ sở đó, quán triệt tinh thần, tạo quyết tâm cao trong việc phấn

đấu xây dựng Quảng Ninh trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, là một trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện của phía Bắc vào năm 2025; trở thành tỉnh kiểu mẫu giàu đẹp, văn minh, hiện đại vào năm 2030; trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, vùng đô thị lớn mang tầm khu vực và quốc tế một trong những đầu tàu thúc đẩy phát triển kinh tế quốc gia vào năm 2045, góp phần thực hiện khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Năm là, quán triệt tinh thần “truyền thông chủ động”, đề cao trách nhiệm của mỗi giảng viên trong việc định hướng tư tưởng trên không gian mạng. Trong bối cảnh mạng xã hội ở nước ta phát triển rất nhanh chóng, thu hút ngày càng đông đảo các thành phần, đối tượng tham gia, thì không gian mạng cũng là một mặt trận hết sức quan trọng trong công tác tư tưởng. Mỗi giảng viên với vai trò, trách nhiệm là “chiến sỹ tiên phong” trên mặt trận công tác tư tưởng cần xác định trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng không chỉ thông qua các bài giảng, các báo, tạp chí chính thống, mà còn phải có trách nhiệm tuyên truyền, định hướng ngay cả trên mạng xã hội. Khắc phục các biểu hiện thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám không lên án, phê phán; những biểu hiện chỉ biết lảng lạng vào mạng, dò đọc, rồi “lảng lạng, âm thầm trở ra như chiếc bóng” mà không dám chia sẻ, bình luận, tương tác, thể hiện quan điểm, chính kiến... Phấn đấu “mỗi ngày lan tỏa một tin tốt” trên mạng xã hội, góp phần thực hiện tốt phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, “lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”.

Sáu là, chủ động theo dõi, nắm bắt kịp thời những vấn đề quan trọng, nhạy cảm, phức tạp, được dư luận trong cán bộ, đảng viên, nhân dân quan tâm, có tác động đến tư tưởng, dư luận xã hội, trên cơ sở đó chủ động cung cấp những thông tin chính thống, có định hướng của Đảng nhằm đi trước một bước, không để “khoảng trống” tư tưởng cho các thế lực thù địch lợi dụng, bóp méo, xuyên tạc, gây hoang mang dư luận. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, mỗi giảng viên cần quán triệt phương châm “gắn lý luận với thực tiễn”, gắn giảng dạy lý luận chính trị với việc quán triệt, triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của địa phương, gắn công tác tư tưởng với việc chăm lo phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Trong mỗi bài giảng, mỗi chuyên đề, mỗi bài viết phải bám sát những diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội, phản ánh được “hơi thở cuộc sống”, trên cơ sở đó mới thực sự tạo tính hấp dẫn, lôi cuốn người nghe, người đọc, người xem.

Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch là một trong những nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là giảng viên lý luận chính trị cần phải luôn nêu cao trách nhiệm, chủ động, tích cực tham gia có hiệu quả thông qua những việc làm cụ thể hằng ngày. Có như vậy mới thiết thực đóng góp trí tuệ, sức lực vào công cuộc đổi mới xây dựng đất nước, thực hiện thành công khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc./.

TÁC PHẨM “TỰ CHỈ TRÍCH” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN VĂN CỪ - GIÁ TRỊ THỰC TIỄN VÀ Ý NGHĨA THỜI SỰ TRONG XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

ThS. TRẦN THẾ KHOA

Phó Hiệu trưởng

Đồng chí Nguyễn Văn Cừ là Tổng Bí thư thứ tư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Tác phẩm **“Tự chỉ trích”** ra đời vào tháng 7 năm 1939 là một tài liệu giáo dục chính trị, tư tưởng giá trị, là vũ khí sắc bén trong tự phê bình và phê bình, đấu tranh chống lại chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa cá nhân. Tác phẩm đó vẫn còn nguyên giá trị trong mọi thời đại, nhất là trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị giai đoạn hiện nay.

Đồng chí Nguyễn Văn Cừ xuất thân trong một gia đình nhà nho nghèo, yêu nước. Đồng chí sinh ngày 09/7/1912 tại xã Phú Khê, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Đồng chí là hậu duệ đời thứ 17 của Anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi. Kế thừa truyền thống cách mạng, yêu nước, thương dân, hiếu học của dòng họ, lớn lên trên mảnh đất “địa linh nhân kiệt” của xứ Kinh Bắc, phẩm chất cách mạng anh dũng, kiên cường, sự thông minh, trí tuệ đã hình thành rất sớm khi đồng chí Nguyễn Văn Cừ còn ở tuổi thiếu niên. Đồng chí trở thành một nhà hoạt động cách mạng từ khi 17 tuổi. Trong thời gian tại các nhà tù Côn Đảo, Hỏa Lò, đồng chí đã cùng với các chiến sĩ cộng sản biến nhà tù đế quốc thành trường học cách mạng, tự trang bị cho mình lý luận cách mạng Mác-Lênin, trưởng thành về phẩm chất chính trị, bản lĩnh và trí tuệ của người hoạt động cách mạng, giữ trọng trách Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 3/1938) ở tuổi 26.

Tác phẩm **“Tự chỉ trích”** chỉ dẫn cho chúng ta về tính đảng, tính nguyên tắc, tính kiên định cách mạng, cũng như về đạo đức trong tự phê bình và phê bình, nhất là tự soi, tự sửa đổi với cán bộ, đảng viên. Tác phẩm đã góp phần quan trọng vào việc giáo dục lý tưởng cách mạng, giác ngộ chính trị cho cán bộ, đảng viên, bồi đắp tinh thần yêu nước, thương dân, ý chí tự lực, tự cường, khả năng tập hợp lực lượng quần chúng chống lại kẻ địch và khắc phục tình trạng không đồng thuận trong quan điểm xuất hiện trong Đảng lúc đó. Cuộc bút chiến do chính đồng chí Nguyễn Văn Cừ trực tiếp tham gia với nội dung phê phán những sai lầm về quan điểm chính trị, những hạn chế về phương pháp lãnh đạo, nguyên tắc tổ chức, về tự phê bình và phê bình, về đoàn kết, thống nhất trong Đảng, đồng thời xác định rõ những vấn đề chiến lược, sách lược và phương pháp lãnh đạo của Đảng. Đây là một tác phẩm có ý nghĩa sâu sắc, mang tính đảng cao, tính chiến đấu rõ nét, đồng thời góp phần tổng kết thực tiễn, bổ sung kho tàng lý luận của Đảng ta.

Theo đồng chí Nguyễn Văn Cừ, nội dung **đấu tranh tự phê bình và phê bình** nhằm: (1) Uốn nắn những lệch lạc trong phong trào dân chủ như chủ quan, tả khuynh, hữu khuynh, nội bộ mất đoàn kết; sai lầm trong phương thức vận động quần chúng... Đồng chí Nguyễn Văn Cừ cho rằng **“Đảng có bốn phận phải phân tích xác thực hoàn cảnh, không bi quan, hoang**

hốt mà cũng không đắc chí tự mãn để tìm ra những nguyên nhân thất bại và nghiên cứu phương pháp sửa chữa và tiến thủ⁽¹⁾. (2) Thấy rõ khuyết điểm, sai lầm để sửa chữa và phải chiến thắng những xu hướng sai lầm trong hàng ngũ Đảng như xu hướng “tả khuynh”, cô độc nó muốn làm Đảng co bé, rút hẹp bởi biệt phái, cách xa quần chúng và xu hướng thỏa hiệp, hữu khuynh, lung lay trước tình hình nghiêm trọng, sao nhãng, hoặc che lấp sự tuyên truyền của Chủ nghĩa Mác - Lênin, lăm le rời bỏ những nguyên tắc cách mệnh.

Về phương pháp tự phê bình và phê bình: Tác phẩm **“Tự chỉ trích”** yêu cầu: *“Phê bình và tự phê bình phải tôn trọng sự thật, công khai, mạnh dạn, thành thực vạch những lỗi lầm của mình và tìm phương châm sửa đổi, chống những xu hướng hoạt đầu, thỏa hiệp, như thế không phải làm yếu Đảng, mà là làm cho Đảng được thống nhất, mạnh mẽ. Làm như thế không sợ bị địch lợi dụng, chửi rửa, vu cáo cho Đảng, không sợ nổi giáo cho giặc...”⁽²⁾. Đồng chí Nguyễn Văn Cừ chỉ rõ: “Mỗi đảng viên có quyền tự do thảo luận, tự do chỉ trích, miễn là sự thảo luận luôn luôn mang tinh thần Bôn-sê-vich, không làm giảm uy tín của Đảng, nhằm làm cho kẻ thù không thể hí hửng tìm ở đây một sự chia rẽ hay mầm mống phá vỡ giữa những người cộng sản. Vì trong thảo luận, thiếu số phục tùng đa số, chỉ có một ý chí duy nhất là ý chí của Đảng, nghìn người như một để thực hành ý chí ấy”⁽³⁾. Trong tự phê bình và phê bình, phương pháp và cách làm đóng vai trò cực kỳ quan trọng để bảo đảm thành công. Bản thân mỗi đảng viên phải tự soi lại chính mình trên tinh thần cộng sản để tìm thấy những tồn tại, hạn chế, phải tự sửa những khuyết điểm về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, về*

ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, tác phong công tác... Do đó, xây dựng ý thức, trách nhiệm, thái độ và phương pháp đúng trong tự phê bình và phê bình là những vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng mà đồng chí Nguyễn Văn Cừ đã nhấn mạnh trong **“Tự chỉ trích”**.

Mục đích, phương pháp luận, tính đảng, tính chiến đấu của tự phê bình và phê bình trong tác phẩm **“Tự chỉ trích”** là những bài học quý giá, có giá trị lịch sử và có ý nghĩa chỉ đạo thực tiễn mang tính thời sự ngày nay, cần được học tập và vận dụng trực tiếp vào đổi mới, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Tự phê bình và phê bình theo tinh thần **“Tự chỉ trích”** là hướng tới xây dựng Đảng và hệ thống chính trị toàn diện trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Điều này có ý nghĩa đặc biệt khi Đảng ta đã và đang triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI đề cập đến bốn nhóm giải pháp, trong đó nhóm giải pháp thứ nhất là nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cấp trên. Trong quá trình kiểm điểm cần liên hệ, gắn với xem xét việc thực hiện các quy chế, quy định; việc giải quyết những vấn đề về tổ chức, cán bộ; về giải quyết những vấn đề bức xúc của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương. Trước khi kiểm điểm, cần có hình thức phù hợp lấy ý kiến góp ý, gợi ý kiểm điểm. Các hội nghị kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI đã được tiến hành bài bản, nghiêm túc và chất lượng.

(1), (2), (3) Tự chỉ trích, Văn kiện Đảng toàn tập, Sdd, tr.620, 624, 625.

Sau kiểm điểm là sự kiểm tra, giám sát, rút kinh nghiệm và chỉnh cách làm mới này đã mang lại hiệu quả cao trong nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII đã thẳng thắn chỉ ra một cách có hệ thống, với 09 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, 09 biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và 09 biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Việc đưa ra hệ thống những biểu hiện suy thoái đó tạo cơ sở cho mỗi cán bộ, đảng viên suy ngẫm và hành động; tự soi, tự sửa, tự phê bình và phê bình, kiểm điểm đánh giá cá nhân, góp ý cho người khác. Đảng cũng kiên quyết xử lý những tập thể, cán bộ, đảng viên vi phạm. Nghị quyết đã đề ra các nhóm giải pháp về công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình; về cơ chế, chính sách; về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; về phát huy vai trò của Nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội. Trong đó, có một số giải pháp mới rất quan trọng, như: đổi mới và bắt buộc học tập lý luận chính trị, khắc phục bệnh “lười học lý luận chính trị”; cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; đề cao pháp luật của Nhà nước, công khai kết quả xử lý vi phạm... Như vậy, một số nội dung cơ bản của tác phẩm **“Tự chỉ trích”** đã hiện hữu trong các nghị quyết của Đảng, có ý nghĩa thực tiễn và tính thời sự.

Ban Chấp hành Trung ương, khóa XIII ban hành Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 về *“Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW,*

ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*. Theo đó, Kết luận số 21-KL/TW yêu cầu các cấp ủy Đảng tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là cấp ủy, thường vụ cấp ủy, đề cao và thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình từ Trung ương đến chi bộ; khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, “dĩ hòa vi quý”. Kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thực hiện nghiêm Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương *“về những điều đảng viên không được làm”*, cán bộ giữ cương vị càng cao càng phải tiên phong, gương mẫu.

Chuyên đề toàn khóa và năm 2021 về *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”* được triển khai sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân với mục đích cần phải nhận thức rõ sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc với chủ nghĩa quốc tế trong sáng. Cùng với đó, Đảng và Nhà nước đặc biệt chú trọng phát huy vai trò của Nhân dân, phát huy sức mạnh nội sinh vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Chuyên đề năm 2022 về *“Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ”* cũng sẽ được triển khai sâu rộng nhằm mục đích xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất chính trị trong sáng, phẩm chất

đạo đức tốt, lối sống giản dị, chân thành, có tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc, thường xuyên tự soi, tự sửa để hoàn thiện bản thân, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh”.

Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ chú trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị với mục đích tiếp tục tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, sâu sắc hơn trong nhận thức và hành động, nâng cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, chi bộ các khoa, phòng, trung tâm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa “hồng”, vừa “chuyên”. Để thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng Nhà trường, Đảng ủy, Ban Giám hiệu tập trung chỉ đạo các nội dung cơ bản trong năm 2022 như sau:

Một là, Đảng ủy Nhà trường chỉ đạo các chi bộ nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chính trị, trong đó quan tâm đến công tác tư tưởng, tinh thần tự phê bình và phê bình. Cùng với đó, Đảng ủy ban hành Kế hoạch số 16-KH/ĐU, ngày 01/3/2022 về việc tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Theo đó, đợt sinh hoạt chính trị quan trọng này được triển khai trong toàn Đảng bộ với chủ đề **“Tự soi, tự sửa”**, tập trung vào các nội dung như: quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng, nhất là những nội dung mới của Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XIII, Chương trình hành động số 13-CTr/TU, ngày 26/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW... Cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động tự soi, tự sửa về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; về thực hiện nhiệm vụ được giao; về thực hiện nhiệm vụ người đảng viên tại nơi cư trú. Dịp sơ

kết 6 tháng đầu năm và tổng kết năm, Đảng ủy, Ban Giám hiệu, chi bộ các khoa, phòng, trung tâm, Công đoàn và Chi đoàn Thanh niên kiểm điểm tự phê bình và phê bình, tự soi những mặt tích cực để phát huy và lan tỏa, đồng thời nghiêm túc chỉ ra những hạn chế, yếu kém, những việc chưa làm được hoặc làm qua loa, không hiệu quả, qua đó tự sửa bằng cam kết rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm và đề xuất các giải pháp khắc phục.

Hai là, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học. Theo đó, Chi đoàn Thanh niên được giao nhiệm vụ tham mưu cho Đảng ủy, Ban Giám hiệu phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức Hội thảo khoa học **“Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ trong tình hình mới”** nhân dịp kỷ niệm 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cùng với đó, Khoa Xây dựng Đảng cũng được giao nhiệm vụ tham mưu cho Đảng ủy, Ban Giám hiệu phối hợp với các đảng bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức Hội thảo khoa học **“Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng”** theo phân công của Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 132-KH/TU, ngày 15/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường **“Vận dụng tác phẩm “Tự chỉ trích” vào giảng dạy một số học phần của Khoa Xây dựng Đảng, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ”** cũng sẽ được triển khai nhân dịp kỷ niệm 110 năm ngày sinh của đồng chí cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ. Nội dung của tác phẩm được tích hợp với nội dung quan trọng của các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng, Công đoàn và Đoàn Thanh niên, góp phần nâng cao chất lượng bài giảng lý luận chính trị.

(Xem tiếp trang 20)

TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GÓP PHẦN NÂNG CAO BẢN LĨNH CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ ĐOÀN VIÊN THANH NIÊN

ThS. PHẠM HỮU KIÊN

Phó Hiệu trưởng

Ngày 18/12/2017, Tỉnh ủy Quảng Ninh ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TU về một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới. Đây là một trong những chủ trương hết sức quan trọng, nhằm tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị. Quá trình thực hiện Nghị quyết đã tạo được bước chuyển mạnh mẽ về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Một trong những nhân tố tác động tích cực tạo sự chuyển biến đó, chính là sự quan tâm đẩy mạnh công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong toàn tỉnh.

Từ năm 2017 đến tháng 10/2021, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã phối hợp với các đảng bộ, địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức 84 lớp trung cấp lý luận chính trị cho 6.395 học viên (trong đó có 01 lớp trung cấp dành riêng cho đội ngũ cán bộ đoàn; 08 lớp Trung cấp hệ tập trung). Phối hợp tổ chức 06 lớp Cao cấp lý luận chính trị cho 430 học viên, trong đó có 02 lớp hệ tập trung học tại tỉnh. Chất lượng đào tạo những năm gần đây được nâng cao rõ rệt, học viên tiếp thu bài học và hoàn thành bài thi đạt kết quả cao. Cùng với đó, còn tổ chức 374 lớp/23.267 học viên các chương trình bồi dưỡng theo ngạch, chức danh công chức, viên chức và bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó có 04 lớp bồi dưỡng về điều tra dư luận xã hội và

quản trị an ninh và quản trị an ninh phi truyền thống. Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đều gắn kết chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn, kết hợp truyền đạt kiến thức chung với việc thảo luận, giải quyết những vấn đề đặt ra ở các địa phương, cơ sở; tăng cường các chuyên đề bồi dưỡng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người, bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị... Tại các đơn vị cấp huyện, các trung tâm chính trị đã được các cấp ủy quan tâm củng cố, xây dựng, đẩy mạnh các giải pháp nâng cao chất lượng nội dung, chương trình, phương pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng. Từ năm 2018 đến 2021 đã tổ chức 1.235 lớp với 146.784 lượt học viên tham gia. Trong đó, bồi dưỡng kết nạp Đảng có 138 lớp/28.560 học viên; bồi dưỡng đảng viên mới 81 lớp/6.268 học viên; bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể 150 lớp/16.050 học viên.

Công tác xây dựng chương trình, nội dung, giảng dạy, quản lý tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ cũng như tại các trung tâm chính trị cấp huyện đã được chú trọng đổi mới toàn diện. Từ phương pháp, cho đến việc lựa chọn, mời, bố trí giảng viên, báo cáo viên giảng dạy, báo cáo các chuyên đề đều được cân nhắc kỹ lưỡng, đảm bảo chất lượng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý chặt chẽ học viên bằng hệ thống camera

giám sát; tăng cường trao đổi, thảo luận, cập nhật kiến thức mới, thông tin thời sự... trong các bài giảng, đồng thời tổ chức cho học viên đi nghiên cứu thực tế, gắn lý luận với thực tiễn, qua đó đã khắc phục cơ bản bệnh lười học, ngại học lý luận chính trị trong một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay.

Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên được quan tâm với nhiều hình thức phong phú, đa dạng đã góp phần thiết thực giáo dục, bồi đắp lý tưởng cách mạng cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là thế hệ trẻ. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn làm tốt công tác xây dựng tổ chức, tập hợp, phát triển đội viên, đoàn viên, đảng viên... nhất là trong các trường học. Từ năm 2016 đến tháng 9/2021, toàn tỉnh tổ chức 680 lớp bồi dưỡng phát triển Đoàn, kết nạp mới 99.979 đoàn viên; các tổ chức cơ sở Đoàn đã bồi dưỡng, giới thiệu cho Đảng 27.075 đoàn viên ưu tú, trong đó, 15.842 đồng chí đã được kết nạp Đảng. Đặc biệt, điểm mới rất có ý nghĩa, đó là đã quan tâm tới bồi dưỡng, kết nạp đảng trong học sinh trung học phổ thông (THPT), trong đó: Đảng bộ Trường Tiểu học (TH) - Trung học cơ sở (THCS) - Trung học phổ thông Nguyễn Bỉnh Khiêm kết nạp 06 đồng chí; Đảng bộ Trường THPT Hoàn Bồ 03 đồng chí; Đảng bộ Trường THPT Thống Nhất 01 đồng chí; Chi bộ Trường TH-THCS-THPT Văn Lang; Đảng bộ Công ty Sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh 01 đồng chí, Chi bộ trường THPT Cô Tô 01 đồng chí; Chi bộ trường THPT Uông Bí 01 đồng chí. Các chương trình kết nạp đoàn viên mới, kết nạp đảng viên mới được tổ chức tại các địa chỉ đỏ, căn cứ cách mạng, khu di tích lịch sử - văn hóa... đã có tác dụng giáo dục truyền thống

rất tích cực, tạo ấn tượng sâu sắc đối với đoàn viên thanh niên. Cùng với đó, tổ chức Đoàn Thanh niên đã phối hợp với các đơn vị thuộc ngành giáo dục lồng ghép các nội dung giáo dục lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho đoàn viên, thanh niên trong các môn học giáo dục công dân, đạo đức, các chương trình, các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng đoàn - hội - đội. Từ năm 2016 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn - Hội đồng Đội tỉnh tổ chức 12 lớp tập huấn cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội với 1001 học viên tham gia; tổ chức việc học tập các bài học lý luận chính trị cho đoàn viên, thanh niên với các hình thức triển khai phong phú, thiết thực, hiệu quả.

Tổ chức Đoàn các cấp đã phối hợp tổ chức tuyên truyền, giáo dục với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, có tác động rất tích cực như: Định kỳ 2 năm/lần, hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với 05 cuộc thi thu hút 250 học sinh, sinh viên tham gia; tọa đàm, đối thoại "*Đảng với Thanh niên - Thanh niên với Đảng*"; thi viết tìm hiểu "90 năm - Vinh quang Đảng Cộng sản Việt Nam"; thi dưới hình thức Sân khấu hóa tìm hiểu 90 năm vinh quang Đảng Cộng sản Việt Nam thu hút gần 3.000 lượt đoàn viên thanh niên và nhân dân đến xem trực tiếp và hàng chục nghìn lượt theo dõi trên các fanpage của Đoàn Thanh niên các đơn vị. Trong đó, 16/21 đơn vị Đoàn Thanh niên cấp huyện tổ chức cuộc thi thu hút gần 300 đội thi với hơn 6.000 đoàn viên thanh niên tham gia dự thi. Cuộc thi sân khấu hóa cấp tỉnh được tổ chức với sự tham dự của 18 đội thi và 800 đoàn viên, diễn viên tham gia. Xây dựng bộ tài liệu infographic tuyên truyền về nội dung các bài học lý luận chính trị trong đoàn viên thanh niên, đăng tải trên website tinhdoanquangninh.vn; fanpage

“Tuổi trẻ Quảng Ninh”; chỉ đạo 100% hệ thống fanpage, facebook của cơ sở đoàn chia sẻ rộng rãi đến đoàn viên, thanh niên.

Với sự chỉ đạo và triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên, công tác giáo dục lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và đoàn viên, thanh niên đã được duy trì và mang lại hiệu quả tích cực. Qua đó, tuyên truyền, giáo dục để mọi cán bộ, đảng viên và đoàn viên nêu cao tinh thần, trách nhiệm, đóng góp công sức cho sự phát triển chung của Tỉnh. Đặc biệt trong 2 năm gần đây, khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát, cán bộ, đảng

viên, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn đã đoàn kết, thống nhất, triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao trong công tác phòng, chống dịch bệnh, góp phần giữ vững địa bàn an toàn, thực hiện mục tiêu kép vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội. Tăng trưởng GRDP năm 2021 đạt 10,28%, đứng thứ hai cả nước, ngày càng khẳng định vị thế là địa bàn trọng điểm kinh tế các tỉnh phía Bắc. Những kết quả trên đây khẳng định hiệu quả tích cực từ một chủ trương đúng, đó là Nghị quyết số 10-NQ/TU về một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới./.

TÁC PHẨM “TỰ CHỈ TRÍCH” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN VĂN CỪ...

(Tiếp theo trang 17)

Ba là, Đảng bộ Nhà trường tập trung triển khai hiệu quả Cuộc vận động **“Xây dựng phong cách cán bộ trường Đảng trung thành, sáng tạo, cống hiến vì sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu lý luận chính trị giai đoạn 2021 - 2025”**. Cuộc vận động được triển khai thực hiện tới 100% cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động Nhà trường với tinh thần rèn luyện, phấn đấu để đạt các tiêu chí theo phương châm **“1 trung thành, 3 sáng tạo, 5 cống hiến”**. Cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động thường xuyên tự soi, tự sửa; đổi mới trong công tác quản lý, giảng dạy; sáng tạo trong nghiên cứu khoa học; chủ động trong tham mưu công tác hành chính, quản trị, đồng thời tích cực học tập nâng cao trình độ, bảo đảm đạt các tiêu chí và được công nhận là trường chính trị chuẩn mức 1 vào năm 2023.

Tác phẩm **“Tự chỉ trích”** của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ là một tài liệu giáo dục

chính trị, tư tưởng có giá trị thực tiễn và ý nghĩa thời sự. Cùng với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng, tác phẩm có nhiều đóng góp cho công tác xây dựng Đảng, trong đó có tự soi, tự sửa, tự phê bình và phê bình, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đảng viên. Tác phẩm vẫn còn nguyên giá trị trong mọi thời đại, nhất là trong giai đoạn hiện nay khi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ thể hiện quyết tâm chính trị cao trong công tác xây dựng Đảng, trong thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học nhằm xây dựng Nhà trường ngày càng phát triển, xứng đáng với vị thế của ngôi trường mang tên đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ./.

ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

 **ThS. BÙI TUẤN ANH**
Phó Giám đốc Sở Nội vụ

Xác định đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) là mục tiêu, nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong những năm qua, tỉnh Quảng Ninh luôn quan tâm, chú trọng chăm lo xây dựng đội ngũ “vừa hồng, vừa chuyên” nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Từ năm 2014, với việc thực hiện triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 09/6/2014 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Quảng Ninh; Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 03/3/2015 về đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, thực hiện tinh giản bộ máy biên chế; Kế hoạch số 228-KH/TU ngày 29/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ và chủ đề công tác của năm 2020, đã thể hiện sự quyết tâm của tỉnh trong việc đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

Nhìn chung, đội ngũ CBCCVC tỉnh Quảng Ninh có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại

ngữ, tin học và năng lực, kinh nghiệm thực tiễn; có thái độ, tác phong làm việc chuyên nghiệp, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đội ngũ lãnh đạo, quản lý ở các cấp có phẩm chất, uy tín, có tư duy đổi mới, có năng lực hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đông nhưng chưa mạnh; còn có tình trạng đủ biên chế, nhưng thiếu người làm việc; sự liên thông giữa các cấp, các ngành còn hạn chế. Tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số chưa đạt mục tiêu đề ra. Thiếu những cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, nhà khoa học và chuyên gia đầu ngành trên nhiều lĩnh vực. Năng lực của đội ngũ chưa đồng đều, một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu, có mặt còn hạn chế, yếu kém, thiếu tính chuyên nghiệp; trình độ ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp và khả năng làm việc trong môi trường quốc tế còn nhiều hạn chế. Không ít cán bộ trẻ thiếu bản lĩnh, ngại rèn luyện. Vẫn còn cán bộ lãnh đạo, quản lý thiếu gương mẫu, uy tín thấp, năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ.

Để góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, trong những năm qua, tỉnh Quảng Ninh tập trung đẩy mạnh công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý CBCCVC. Cụ thể: (1) Đổi mới phương thức công tác tuyển dụng theo

hướng coi trọng chất lượng hơn số lượng. Tổ chức thi tuyển tập trung tại tỉnh, tuyển dụng theo yêu cầu vị trí việc làm, nâng cao tiêu chí tuyển dụng, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức thi tuyển qua đó đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh và tiết kiệm. Kết quả, từ năm 2015 đến nay, tỉnh đã tuyển được **8.029** công chức, viên chức, công chức cấp xã (trong đó có **296** trường hợp nguồn nhân lực chất lượng cao); thu hút **21** Tiến sĩ, Thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài, có kinh nghiệm giảng dạy về công tác tại trường Đại học Hạ Long, với tổng số kinh phí khoảng **56,2** tỷ đồng. (2) Cải tiến phương thức, quy trình bổ nhiệm cán bộ, trong đó chú trọng phẩm chất, trình độ, năng lực thông qua việc thí điểm thi tuyển, bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch. Việc bổ sung nội dung thi sát hạch trình độ ngoại ngữ là điểm đột phá riêng của tỉnh góp phần từng bước nâng cao trình độ ngoại ngữ, khả năng làm việc trong môi trường quốc tế của đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp. Sau 3 năm triển khai thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo quản lý, tỉnh đã tổ chức thi tuyển **257** vị trí/**600** ứng cử viên dự thi. Bên cạnh đó, tiếp tục nâng cao chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thông qua việc tăng cường kiêm nhiệm, nhất thể hóa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. (3) Dành nguồn lực thỏa đáng cho công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC. Từ năm 2015 đến nay, tổng số CBCCVC được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng là hơn **154.000** lượt người, trong đó theo Đề án 293 có **40.000** lượt người với tổng số kinh phí khoảng **260** tỷ đồng. (4) Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC gắn với việc

sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Ngoài việc thực hiện chính sách tinh giản của Trung ương, tỉnh còn ban hành 02 chính sách riêng nhằm thúc đẩy quá trình tinh giản biên chế. Từ năm 2015 đến nay, tỉnh đã giải quyết tinh giản biên chế cho **2.028** trường hợp với tổng kinh phí **283,3** tỷ đồng. (5) Công tác đánh giá CBCCVC có bước đổi mới căn bản, việc đánh giá gắn với các tiêu chí, sản phẩm cụ thể theo vị trí việc làm đã phản ánh mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ CBCCVC, là cơ sở thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng và kỷ luật. (6) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, qua đó nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, đạo đức công vụ của đội ngũ CBCCVC.

Trong thời gian tới, để góp phần thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, tỉnh tiếp tục dành sự quan tâm, đầu tư thỏa đáng để phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó tập trung triển khai xây dựng và thực hiện Đề án: “*Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ninh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025*”. Theo đó, Tỉnh đã xác định một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm: (1) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, người đứng đầu đối với yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. (2) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về công tác cán bộ bảo

đảm đồng bộ, liên thông, nhất quán trong hệ thống chính trị và phù hợp với thực tiễn. (3) Xây dựng quỹ biên chế dự phòng, dành tỷ lệ thỏa đáng để tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo nguồn cán bộ trẻ. (4) Chú trọng công tác tạo nguồn cán bộ gắn với quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động. (5) Nâng cao hiệu quả công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí gắn với sản phẩm cụ thể. Việc đánh giá, xếp loại cá nhân phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. (6) Đào tạo, đào tạo lại và kịp thời bồi dưỡng, nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ nhất là cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ cho CBCCVC. (7) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho CBCCVC nâng cao nhận thức, nắm vững và chấp hành nghiêm túc các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự đồng lòng, nỗ lực của đội ngũ CBCCVC trong toàn hệ thống chính trị, tỉnh Quảng Ninh sẽ đạt được mục tiêu xây dựng đội ngũ CBCCVC có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Với mục tiêu xây dựng đội ngũ CBCCVC chất lượng, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, theo quy định hiện hành về quản lý nhân sự trong khu vực công, đội ngũ công chức hành chính từng bước được cơ cấu lại theo ngạch, chức danh, vị trí việc làm phù

hợp với chức năng, nhiệm vụ. Đổi mới cơ chế, chính sách tuyển dụng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm, luân chuyển, triển khai xây dựng vị trí việc làm trong mỗi cơ quan hành chính,... Quá trình thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức được thực hiện công khai, dân chủ, tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành trong hệ thống hành chính. Nhiều cán bộ, công chức không đủ tiêu chuẩn, điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ, sức khỏe, phẩm chất được đưa ra khỏi bộ máy nhà nước; tuyển chọn những người có trình độ, năng lực chuyên môn cao hơn, đáp ứng yêu cầu công việc để bổ sung vào các cơ quan thuộc hệ thống. Chất lượng và cơ cấu của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có sự chuyển biến tích cực.

Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, quy hoạch, đề bạt, luân chuyển đội ngũ công chức phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực, sở trường công tác được quan tâm, chú trọng gắn với đổi mới cơ cấu công chức hành chính của mỗi cơ quan, đơn vị. Việc tổ chức các kỳ thi tuyển lãnh đạo, quản lý, thi nâng ngạch công chức được thực hiện thường xuyên theo nguyên tắc phân cấp thẩm quyền và trách nhiệm.

Song song với việc thực hiện các mục tiêu, Tỉnh ủy, UBND tỉnh thường xuyên quán triệt, yêu cầu đội ngũ CBCCVC nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, đạo đức công vụ, văn hóa, văn minh công sở. Tỉnh tăng cường thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra đột xuất công vụ của các cơ quan chức năng, góp phần chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, lề lối làm việc của CBCCVC.

(Xem tiếp trang 28)

NGHỊ QUYẾT SỐ 09 - QUYẾT TÂM TRỞ THÀNH HÌNH MẪU VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA TỈNH QUẢNG NINH

 **ThS. NGUYỄN ĐỨC PHƯƠNG**

Giảng viên Khoa Nhà nước & Pháp luật

Nhằm đón bắt những thời cơ, vượt qua thách thức mà Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại; để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, các chủ trương, định hướng của Trung ương và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 - 2025, ngày 05/02/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 09 về “Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

TỪ NHỮNG KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU

Trong những năm qua, nhất là từ năm 2012 đến nay, tỉnh Quảng Ninh đã “đi trước, đón đầu” trong khai thác cơ hội số, triển khai ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, ở tất cả các lĩnh vực và xác định lấy hiện đại hóa nền hành chính làm nhiệm vụ trọng tâm, đột phá. Tỉnh đã chủ động nghiên cứu, xây dựng và tổ chức triển khai Đề án xây dựng Chính quyền điện tử, Đề án triển khai mô hình thành phố thông minh.

Với quyết tâm chính trị cao, cách làm bài bản, đột phá, sáng tạo, công tác chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, đến nay chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ninh trở thành khung tham chiếu của cả nước, đóng góp nhiều kinh nghiệm quý báu cho xây dựng Chính phủ điện tử. Nền hành chính được hiện đại hóa, thể hiện rõ nét qua việc thay đổi phương thức chỉ đạo, điều hành, cách thức làm việc

và phục vụ của cơ quan nhà nước nhờ ứng dụng công nghệ thông tin. Thủ tục hành chính được giải quyết bằng quy trình điện tử, hồ sơ điện tử, dịch vụ công trực tuyến, đến nay 100% thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến, trong đó 70% dịch vụ công đạt mức độ 4. Mô hình thành phố thông minh đã đạt được một số kết quả bước đầu ở một số lĩnh vực như y tế thông minh, giáo dục thông minh, môi trường thông minh... mang đến nhiều giá trị thụ hưởng cho người dân, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu quản lý của cơ quan nhà nước. Thương hiệu về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Quảng Ninh được tạo dựng vững chắc với thứ hạng các bộ chỉ số PCI, PAR Index, SIPAS, PAPI dẫn đầu cả nước.

ĐẾN NHỮNG CHỦ TRƯỞNG, QUYẾT SÁCH, QUYẾT TÂM LỚN

Nghị quyết số 09-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy có ý nghĩa hết sức quan trọng, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động lãnh đạo, quản lý, điều hành của cả hệ thống chính trị, tạo nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; từng bước đưa kinh tế số giữ vai trò chủ đạo trong tăng trưởng GRDP của tỉnh. Đây cũng là động lực để xây dựng xã hội số an toàn, nhân văn dựa trên ba trụ cột: Thiên nhiên - văn hóa - con người, để hình thành công dân số, xã hội số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh và chủ quyền số quốc gia. Quảng Ninh

phần đầu đến năm 2025 thuộc nhóm các địa phương trong nước dẫn đầu về an toàn, an ninh mạng; đi đầu trong chuyển đổi số các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các tổ chức chính trị - xã hội; trở thành mô hình mẫu về chuyển đổi số toàn diện cấp tỉnh.

Nghị quyết số 09-NQ/TU đưa ra quan điểm cụ thể là lấy người dân là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, là con đường ngắn nhất để tạo đột phá phát triển, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ, khả năng thích ứng, sức cạnh tranh của nền kinh tế, giữ vững và phát huy vai trò của một trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện của phía Bắc. Đồng thời, xác định rõ những mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể như:

Đến hết năm 2022, 100% người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương được đào tạo/bồi dưỡng/tập huấn và có kỹ năng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định; 100% cán bộ, công chức, viên chức được định kỳ hằng năm tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số trong đó 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu bằng các công cụ số..

Đến hết năm 2023, 100% số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công ở cả 3 cấp; 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ, họp trực tuyến, văn bản, báo cáo, ký số của các cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ngành, địa phương của tỉnh được thực hiện trên nền tảng số, đảm bảo tính liên thông, thống nhất, tổng thể; 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 90% hồ sơ công việc

tại cấp huyện, 80% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng...

Từ năm 2024, 100% hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở cả 3 cấp được số hóa để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Phần đầu đến năm 2030, 100% hồ sơ công việc tại cấp huyện, cấp xã được xử lý trên môi trường mạng; 90% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; 80% các quyết định điều hành được hỗ trợ bởi các hệ thống phân tích dữ liệu và dữ liệu lớn; kinh tế số sẽ chiếm khoảng 30% GRDP của tỉnh; phần đầu có tối thiểu 500 doanh nghiệp số trong đó có các doanh nghiệp “*Make in Vietnam*” làm ra các sản phẩm công nghệ lõi, chủ lực trong chuyển đổi số...

Nghị quyết cũng đề ra 08 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu. Trong đó, nhóm nhiệm vụ giải pháp về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước gắn với công tác kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số được ưu tiên hàng đầu.

Nghị quyết đã nhận được sự đồng thuận cao và đang có sự vào cuộc tích cực của các cấp, ngành và cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp trong tỉnh. Có thể nói, Nghị quyết số 09-NQ/TU sẽ là động lực thúc đẩy thực hiện cho khát vọng phát triển, quyết tâm đưa Quảng Ninh trở thành một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về an toàn, an ninh mạng; mô hình mẫu về chuyển đổi số toàn diện cấp tỉnh./.

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TRONG QUY ĐỊNH SỐ 57-QĐ/TW NGÀY 08/02/2022 CỦA BAN BÍ THƯ VỀ ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ PHÂN CẤP ĐÀO TẠO LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

 **ThS. BÙI ĐỨC LÝ**

Trưởng Phòng QLĐT&NCKH

Những năm qua, quán triệt các quan điểm của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, công tác đào tạo lý luận chính trị đã đạt được nhiều kết quả tích cực, kịp thời đáp ứng các tiêu chuẩn cán bộ các cấp. Tuy nhiên bên cạnh đó cũng còn một số hạn chế cần khắc phục. Để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác đào tạo lý luận chính trị ở cả 3 cấp (sơ cấp, trung cấp, cao cấp) gắn với việc đổi mới công tác cán bộ của Đảng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII, ngày 08/2/2022; kịp thời khắc phục những hạn chế như: Các biểu hiện lười học lý luận chính trị trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; về công tác phối hợp, tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị; về nội dung, chương trình đào tạo còn chồng chéo, phân cấp phân quyền chưa cụ thể, gây một số bất cập trong quá trình tổ chức triển khai thực tiễn tại các cơ sở đào tạo...

Ngày 08/02/2022, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Quy định số 57-QĐ/TW về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị. Quy định số 57-QĐ/TW gồm 4 Chương, 12 Điều với nhiều điểm mới, đột phá về đào tạo lý luận chính trị, trong đó nêu rõ đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo lý luận chính trị; phân cấp nhiệm vụ đào tạo; thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ

quan đào tạo lý luận chính trị. Một số điểm mới nổi bật như sau:

Một là: Quy định rõ về đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo lý luận chính trị

- Đối với đào tạo sơ cấp lý luận chính trị

Đối tượng gồm: (1) Đảng viên; đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở; (2) Công chức cấp xã (trừ Trưởng công an và Chỉ huy trưởng quân sự cấp xã); (3) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và một số đối tượng khác có nguyện vọng phù hợp với yêu cầu chung.

Tiêu chuẩn: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên.

- Đối với đào tạo trung cấp lý luận chính trị

Đối tượng: (1) Cán bộ, công chức, viên chức: Cấp ủy viên cấp xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; cấp Trưởng, cấp Phó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; Phó Trưởng phòng và cấp Phó các đơn vị tương đương cấp phòng của cấp huyện, cấp tỉnh; Phó ban (đơn vị tương đương cấp ban) trực thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước; Quy hoạch Phó Trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) ở Trung ương. Quy hoạch các chức vụ quy định tại Điểm a, b. (2) Cán bộ quân đội: Chỉ huy trưởng Ban Chỉ

huy quân sự cấp xã, chỉ huy cấp tiểu đoàn; Phó chỉ huy trưởng, Phó tham mưu trưởng, chính trị viên, phó ban chỉ huy quân sự cấp huyện; Phó tham mưu trưởng, Phó chủ nhiệm chính trị trung đoàn; lãnh đạo phòng (ban) cấp lữ đoàn, sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng cấp tỉnh (tương đương). Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên. (3) *Cán bộ công an*: Đội trưởng, Trưởng công an cấp xã, Tiểu đoàn trưởng, Phó đội trưởng, Phó Trưởng công an cấp xã, Phó tiểu đoàn trưởng và tương đương; Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng công an cấp huyện, Phó trung đoàn trưởng và tương đương. Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên. (4) Cán bộ có đủ 6 năm giữ ngạch, bậc chuyên viên và tương đương; chức danh, vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch trung cấp (tương đương). (5) Giảng viên lý luận chính trị ở trường, trung tâm có nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.

Tiêu chuẩn: Là đảng viên dự bị hoặc chính thức; tốt nghiệp cao đẳng trở lên (tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số hoặc công tác tại các xã miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 33 tuổi, nam từ 35 tuổi trở lên.

- Đối với đào tạo cao cấp lý luận chính trị

Đối tượng gồm: (1) *Cán bộ, công chức, viên chức* là: Trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) cấp huyện, cấp tỉnh; Cấp ủy viên cấp huyện trở lên; cấp ủy viên cấp tỉnh, lãnh đạo cấp ban, sở, ngành, Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh; Trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) trở lên của các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, Đảng ủy trực thuộc Trung ương; cấp ủy viên, Ban Giám đốc, Hội đồng thành viên (quản trị), trưởng ban (các đơn vị tương đương cấp ban) ở các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước; Phó trưởng phòng (các đơn vị tương đương cấp phòng) ở Trung ương; Phó trưởng phòng quy hoạch Trưởng phòng cấp huyện, cấp tỉnh. Quy hoạch các chức vụ quy định tại Điểm b, c. (2) *Cán bộ quân đội*: Chỉ huy trưởng, chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện; Trung đoàn trưởng, chính ủy trung đoàn và tương đương; Chỉ huy cấp lữ đoàn, sư đoàn, Bộ Chỉ huy quân sự, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng cấp tỉnh và tương đương; chỉ huy các cơ quan cấp chiến dịch, chiến lược; Ban Giám đốc bệnh viện, viện nghiên cứu, Chủ tịch, Ban Giám đốc công ty (tổng công ty) doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng. Cán bộ quy hoạch những chức vụ trên. (3) *Cán bộ công an*: Trưởng phòng, Trưởng công an cấp huyện, trung đoàn trưởng và tương đương trở lên; cán bộ quy hoạch những chức vụ trên. Cấp Phó Trưởng phòng (tương đương) của cục (tương đương) trực thuộc Bộ Công an. (4) Cán bộ có đủ 4 năm giữ ngạch, bậc chuyên viên chính và tương đương; chức danh, vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ cao cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch cao cấp (tương đương). (5) Giảng viên có đủ 5 năm trực tiếp giảng dạy lý luận chính trị ở các học viện, trường có nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.

Tiêu chuẩn: Là đảng viên chính thức tốt nghiệp đại học trở lên. Cán bộ học hệ không tập trung: Nữ từ 38 tuổi, nam từ 40 tuổi trở lên.

Hai là: Quy định số 57-QĐ/TW quy định rõ về phân cấp đào tạo lý luận chính trị

Theo đó, đối với các cơ sở đào tạo, các cơ quan liên quan với 4 điều về phân cấp nhiệm vụ, thẩm quyền trách nhiệm của từng cơ sở đào tạo và các bên liên quan trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện công tác đào tạo đối với cấp bậc đào tạo tương ứng (thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Đảng với công tác này trong tình hình thực tiễn hiện nay).

Ba là: Quy định thể hiện tính liên thông, hệ thống đủ 3 cấp học lý luận chính trị từ sơ cấp, trung cấp đến cao cấp. Điều này giúp bao quát hóa, tổng thể về công tác đào tạo lý luận chính trị.

Bốn là: Quy định xác định rõ lộ trình cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc các ban, bộ, ngành để dùng đào tạo trung cấp lý

luận chính trị. Cụ thể, các cơ sở đào tạo thuộc các ban, bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương hiện đang đào tạo trung cấp lý luận chính trị sẽ kết thúc nhiệm vụ đào tạo trung cấp lý luận chính trị từ ngày 01/01/2024. Các cơ sở này phải xây dựng lộ trình để kết thúc khoá học đối với các lớp khai giảng mới và các lớp đang đào tạo trung cấp lý luận chính trị trước ngày 31/12/2023.

Với những nội dung được cụ thể hóa trong Quy định, cùng phương pháp triển khai, hướng dẫn, giải đáp một số nội dung cụ thể trong việc triển khai thực hiện Quy định số 57-QĐ/TW trong phạm vi toàn quốc qua Hội nghị quán triệt trực tuyến, đã làm rõ và thể hiện quyết tâm chính trị của Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị trong việc triển khai công tác đào tạo lý luận chính trị trong thời gian tới./.

ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ...

(Tiếp theo trang 23)

Trong những năm gần đây, tỉnh Quảng Ninh là môi trường tốt trong đào tạo, rèn luyện, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC. Tinh thần làm việc hăng say, khát vọng cống hiến, sáng tạo của mỗi CBCCVC hòa chung với khí thế đổi mới, đột phá không ngừng của tỉnh. Những kết quả đáng khích lệ như đi đầu cả nước trong đổi mới công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, luôn đứng trong top 5 địa phương có tốc độ tăng trưởng cao nhất cả nước, duy trì 4 năm liên tiếp (từ năm 2017 đến năm 2020) đạt vị trí

Quán quân bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh... tạo niềm tin và động lực để chúng ta tiếp tục phấn đấu nhiều hơn nữa. Trong điều kiện vừa thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị và trước những biến đổi mau lẹ của tình hình bên ngoài đòi hỏi chúng ta phải quan tâm hơn nữa công tác đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới./.

TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG “TỰ ĐỀ KHÁNG” CHO THẾ HỆ TRẺ TRƯỚC ÂM MƯU “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH

 **ThS. HOÀNG THỊ THU HIỀN**
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định “*Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên*”⁽¹⁾. Điều đó khẳng định vai trò vô cùng to lớn của tuổi trẻ. Lịch sử của dân tộc đã chứng minh, thế hệ trẻ Việt Nam luôn là lực lượng xung kích, không ngại gian khổ, hy sinh, sẵn sàng dấn thân vào công cuộc dựng nước và giữ nước. Bước vào thời kỳ đổi mới, thế hệ trẻ có nhiều điều kiện và cơ hội để phát huy truyền thống anh hùng cách mạng của dân tộc, vươn lên khẳng định mình trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tuy nhiên, tình hình mới cũng đặt ra cho thế hệ trẻ không ít những thách thức, đặc biệt là âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Tuổi trẻ rất sung sức, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có khả năng tiếp cận với công nghệ mới; có hoài bão, khát vọng ý chí quyết tâm vượt qua khó khăn thử thách, sẵn sàng cống hiến và hi sinh vì lợi ích của quốc gia dân tộc. Nhưng cùng với đó, những người trẻ thường dễ bị thu hút bởi những điều mới lạ, muốn được khẳng định bản thân nhưng chưa có nhiều kiến thức, kinh nghiệm, thậm chí là thiếu sự tỉnh táo để nhận diện bản chất của những âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch. Lợi dụng đặc điểm này, nhiều năm

qua các thế lực phản động trong và ngoài nước luôn tìm mọi cách, với nhiều thủ đoạn nhằm tác động vào thế hệ trẻ, lôi kéo, kích động hòng thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”.

Các thế lực thù địch dùng những thủ đoạn ngày càng tinh vi và xảo quyệt như thổi phồng, xuyên tạc, hư cấu những hạn chế trong quản lý nhà nước, những vụ việc tiêu cực xảy ra trong đời sống xã hội; lấy hiện tượng để quy kết bản chất. Đặc biệt, hiện nay chúng đang triệt để lợi dụng công nghệ truyền thông và mạng xã hội để hòng lôi kéo thế hệ trẻ, đăng tải nhiều tài liệu có nội dung phản động, thông tin lập lờ, suy diễn để đánh vào sự tò mò của giới trẻ; phủ nhận những thành quả trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xuyên tạc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát tán các ấn phẩm đồi trụy, bạo lực; lập ra nhiều trang mạng chuyên đưa những thông tin sai sự thật để nhiều người trẻ truy cập và định hướng bình luận theo hướng tiêu cực nhằm gieo rắc sự hoài nghi, chán nản, dẫn tới mất phương hướng chính trị và cổ súy cho lối sống thực dụng, thái độ bất mãn và kích động để giới trẻ chống phá Đảng và Nhà nước ta. Từ đó dần dẫn tới sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận thế hệ trẻ.

Vậy làm thế nào để thế hệ trẻ Việt Nam tỉnh táo, vững vàng trước những chiêu trò ru ngủ, lôi kéo của các thế lực thù địch, phản

(1) Hồ Chí Minh toàn tập - Tập 5 NXB. CTQG Hà Nội 2002 - Tr 185.

động? Đây là vấn đề rất quan trọng cần được kịp thời nhận thức và quan tâm giải quyết triệt để nếu không sẽ dẫn tới hậu quả khó lường với tương lai, vận mệnh của đất nước. Trong rất nhiều việc cần thực hiện thì việc đầu tiên cần làm sớm, làm ngay là bản thân mỗi thanh niên phải biết chủ động tự xây dựng “hệ miễn dịch”, nâng cao khả năng “tự đề kháng”, tự phòng ngừa, tự bảo vệ chính mình trước các thông tin sai trái, xuyên tạc của các phần tử bất mãn, chống đối. Khả năng “tự đề kháng”, tự phòng ngừa của mỗi người là nền tảng quan trọng hàng đầu để làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Trong bối cảnh hiện nay, để tăng cường khả năng “tự đề kháng” và phát huy vai trò xung kích của thế hệ trẻ trên mặt trận đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch cần thực hiện các giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức cho thế hệ trẻ về âm mưu “diễn biến hòa bình” và những hậu quả của nó

Hiện nay, một bộ phận giới trẻ vẫn còn mơ hồ, chưa nhận thức đầy đủ đúng đắn về “diễn biến hòa bình” và tác động của nó đối với sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Vì vậy, việc giáo dục nâng cao nhận thức của thế hệ trẻ về bản chất, biểu hiện, thủ đoạn của âm mưu “diễn biến hòa bình” và trách nhiệm của thế hệ trẻ trong phòng, chống “diễn biến hòa bình” là giải pháp quan trọng hàng đầu. Bởi, khi thế hệ trẻ đã nhận thức đầy đủ, nhận diện được đúng - sai, xấu độc thì mỗi người sẽ có nhãn quan chính trị, tránh xa những “cạm bẫy”, tự giác và tích cực chủ động tham gia đấu tranh bác bỏ các quan điểm sai trái, vạch trần bản chất âm mưu, thủ đoạn chống phá tinh vi của các thế lực thù địch.

Để làm tốt nội dung này cần phải: lồng ghép các nội dung liên quan đến âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch vào nội dung giảng dạy của các cấp học, bậc học, nhất là cấp phổ thông. Phát huy vai trò của các phương tiện báo chí, truyền thông, nhất là truyền thông mạng xã hội, tăng cường tổ chức các buổi nói chuyện, tập huấn các chuyên đề tuyên truyền về âm mưu, thủ đoạn hoạt động “diễn biến hòa bình”. Qua đó, giúp thế hệ trẻ nhận diện được âm mưu, thủ đoạn, hành động phản động của các thế lực thù địch chống phá sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

Hai là, tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho thế hệ trẻ về nền tảng tư tưởng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

Những năm qua, các thế lực thù địch trong và ngoài nước đã dùng nhiều thủ đoạn, vừa công khai, trắng trợn, vừa ngấm ngấm hòng phá hoại, bôi nhọ, công kích chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta. Điều này gây tác động tiêu cực đến tình hình tư tưởng, gieo rắc sự hoang mang, dao động, làm giảm sút lòng tin của một bộ phận thế hệ trẻ đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Để khắc phục tình trạng này cần thiết phải tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức cho thế hệ trẻ về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Các cấp ủy đảng, chính quyền cần có sự quan tâm dành thời gian để gặp gỡ, đối thoại với thanh niên, thông qua đó nắm bắt tư tưởng, nhận thức, những suy nghĩ của thanh niên trước những vấn đề chính trị, xã hội; chủ động cung cấp thông tin chính thống

và định hướng suy nghĩ, hành động cho thế hệ trẻ. Đa dạng hóa hình thức giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho phù hợp với đặc điểm của từng đối tượng.

Trong tình hình hiện nay, tổ chức Đoàn cần phát huy vai trò, trách nhiệm, sử dụng hiệu quả các phương tiện truyền thông đại chúng, đặc biệt là truyền thông hiện đại, sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tăng cường các chương trình, chuyên mục giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật cho giới trẻ.

Ba là, nâng cao chất lượng giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ

Nâng cao chất lượng giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ trong giai đoạn hiện nay đã yêu cầu nhiệm vụ cấp bách đồng thời mang tính chiến lược lâu dài trong công tác đoàn và phong trào thanh niên hiện nay để chống lại âm mưu “diễn biến hòa bình”.

Trong đó, giáo dục định hướng cho thanh niên lý tưởng cách mạng là vấn đề cốt yếu. Trong công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lý tưởng cách mạng của thế hệ trẻ Việt Nam là chiến thắng đói nghèo, lạc hậu, vươn lên ngang tầm thời đại vì sự phồn vinh của đất nước, những công bằng, hạnh phúc cho nhân dân và vì chính tương lai tươi sáng của tuổi trẻ. Cùng với đó phải tăng cường giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, nhận thức nhiệm vụ cách mạng và trách nhiệm cho thế hệ trẻ; cổ vũ thế hệ trẻ nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão lớn, xung kích, sáng tạo làm chủ khoa học - công nghệ tiên tiến...

Làm tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, truyền thống quê hương cách mạng cho thế hệ trẻ. Đảng, Nhà nước và toàn xã hội chăm lo, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để thế hệ trẻ rèn luyện cống hiến và trưởng thành; được học tập, làm việc, nâng cao thu nhập, có đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh. Để nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ cần tập hợp, thu hút được giới trẻ thông qua các hình thức đa dạng, sinh động, hấp dẫn; kết hợp hiệu quả giữa giáo dục tại nhà trường với giáo dục trong gia đình và các tổ chức chính trị xã hội phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là các tổ chức đoàn thanh niên cần đa dạng hóa hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục; nội dung linh hoạt, gần gũi, dễ hiểu, phù hợp với tâm lý thanh niên; nắm bắt tâm tư, tình cảm, định hướng tư tưởng, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng chính đáng và chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của thế hệ trẻ. Tăng cường giáo dục cho thanh niên hiểu rõ, nắm chắc về lịch sử, truyền thống văn hóa dân tộc. Đồng thời, đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các phong trào hành động cách mạng của thanh niên. Từ đó, xây dựng, bồi đắp lòng yêu nước, ý thức tự hào, tự tôn dân tộc, gia tăng sức mạnh chính trị - tinh thần, xây dựng chuẩn mực đạo đức, định hướng giá trị nhân cách làm động lực giúp thế hệ trẻ thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

(Xem tiếp trang 35)

TRÁCH NHIỆM CỦA GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ TRONG VIỆC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH HIỆN NAY

 **ThS. TÔ THỊ THANH LÊ**

Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật

Từ khi đất nước tiến hành đổi mới, từng bước hội nhập quốc tế, các thể lực thù địch vẫn luôn âm mưu chống phá Đảng và Nhà nước ta bằng những phương thức, thủ đoạn mới hết sức tinh vi xảo quyệt. Chúng lợi dụng Internet, báo điện tử, trang mạng xã hội, các website, các nền tảng công nghệ phổ biến: Blog, Facebook, Youtube, Zalo... để tổ chức các chiến dịch phá hoại trên nhiều phương diện, nhiều lĩnh vực cả lý luận và thực tiễn. Mục tiêu cơ bản của chúng là đả phá, công kích những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng cộng sản cầm quyền, về chủ nghĩa xã hội; âm mưu phủ nhận, loại bỏ nền tảng tư tưởng và vai trò lãnh đạo của Đảng; đòi từ bỏ mục tiêu chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Nguy hiểm hơn là không chỉ có các thể lực thù địch từ bên ngoài, mà ngay trong nước “Một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới

của Đảng”⁽¹⁾. Điều này đã được chỉ rõ trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Chính vì vậy, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là trách nhiệm của những người Việt Nam yêu nước, tiên phong là đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những người đứng đầu các tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Trong đó đội ngũ giảng viên lý luận chính trị phải mang một sứ mệnh trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thể lực thù địch hiện nay.

Để đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh tình hình mới, ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới”.

Ngày 24/9/2019, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã ban hành Hướng dẫn số 475-HD/HVCTQG về thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập II, tr.168.

sai trái, thù địch. Việc nhận diện và phát huy sứ mệnh đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch hiện nay của giảng viên giảng dạy lý luận chính trị là một nhiệm vụ hết sức quan trọng, nếu làm tốt công tác này, không những nâng cao chất lượng nghiên cứu, giảng dạy của giảng viên mà còn góp phần củng cố niềm tin cho người học, trang bị những luận cứ khoa học, biết được những âm mưu, thủ đoạn, phương thức và cách thức hoạt động của các thế lực thù địch qua đó góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng trong tình hình mới. Xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng mà Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Hướng dẫn số 475 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trên cơ sở 7 giải pháp mà Nghị quyết số 35 đã đưa ra, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường là đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trên địa bàn tỉnh, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ yêu cầu mỗi giảng viên phát huy vai trò, trách nhiệm trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tích cực đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch hiện nay, cụ thể như sau:

Một là, giảng viên dạy lý luận chính trị phải là tấm gương về phẩm chất đạo đức, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, thực hành phẩm chất cách mạng. Trong giảng dạy lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng viên vừa phải có được

một khối óc chứa đựng đầy đủ, đúng đắn vốn trí thức về lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa phải nuôi dưỡng một trái tim, một tâm hồn thực sự trong sáng, không chỉ hóa thân trong môi trường tác nghiệp giảng dạy, mà đòi hỏi phải hóa thân một cách xuyên suốt, nhất quán, hoàn hảo trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, trong các mối quan hệ cá nhân, xã hội. Giảng viên phải thật sự chuẩn mực về nhân cách, tác phong; không suy thoái đạo đức, lối sống, không tham ô, tham nhũng, lãng phí và kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phải biết gắn bó, tôn trọng và lắng nghe quần chúng, đặt lợi ích của nhân dân là trung tâm, là trên hết trong công tác tuyên truyền, giảng dạy, chuyển tải chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, kỷ luật của Đảng. Phải nhận thức sâu sắc và vận dụng nhuần nhuyễn các nguyên tắc hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm nêu gương để vận dụng có hiệu quả vào tuyên truyền, giảng dạy, định hướng tư tưởng cho người học.

Hai là, mỗi giảng viên phải am hiểu, thường xuyên nắm bắt, cập nhật thông tin thời sự trong nước và quốc tế, nhạy bén về chính trị, có chính kiến rõ ràng trước những vấn đề mới, vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm; cần phải xem xét, phân tích, đánh giá thấu đáo các vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội diễn ra trong thực tiễn cuộc sống; can trọng trong giao tiếp, ứng xử, nhất là việc tương tác trên không gian mạng và trong quá trình giảng dạy; giữ nghiêm kỷ luật trong phát ngôn và quan hệ truyền thông, biết khai thác và sử

dụng mạng xã hội một cách có hiệu quả, thiết thực và lành mạnh.

Ba là, phải nhận thức đúng đắn và nêu cao trách nhiệm. Mỗi giảng viên phải ra sức học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ về mọi mặt, hiểu biết thấu đáo những giá trị cốt lõi, bản chất khoa học và cách mạng, biết nghiên cứu vận dụng những giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin vào quá trình giảng dạy. Đồng thời giảng viên lý luận chính trị phải có niềm tin khoa học và trung thành tuyệt đối với nền tảng tư tưởng của Đảng; làm việc vì lý tưởng của Đảng, vì lợi ích của quốc gia dân tộc, rèn luyện bản lĩnh chính trị, không dao động, mơ hồ, lệch lạc, không tha hóa về tư tưởng chính trị, không “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, không làm phương hại xấu đến uy tín, thanh danh của Đảng, của Nhà nước, của cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị đang công tác.

Bốn là, phải biết cách tự “làm mới mình” bằng khả năng tự nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn để có những giáo án, những tiết giảng chất lượng, đáp ứng yêu cầu đặt ra trong giảng dạy lý luận chính trị. Người giảng viên lý luận chính trị phải thực hiện phương châm “học không biết chán, dạy không biết mỏi”, có lòng đam mê, yêu nghề, luôn khiêm tốn, có tinh thần cầu thị trong nghiên cứu và học tập đồng nghiệp. Những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu cần phải được trao đổi, làm rõ, có kết luận chính xác trước khi thông tin đến người học, qua đó giúp giảng viên lý luận chính trị tự tin hơn khi đứng trên bục giảng, đồng thời đủ trình độ lý luận để bác bỏ những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Năm là, trong quá trình giảng dạy lý luận chính trị, điều cần thiết và quan trọng là

giúp học viên thấy được những thành tựu to lớn mà Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta đạt được trong quá trình đấu tranh cách mạng và trong thời kỳ đổi mới. Những thành tựu Việt Nam đạt được là hết sức to lớn, có ý nghĩa quan trọng, khẳng định tính đúng đắn của con đường chúng ta lựa chọn là đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. Chính những thắng lợi to lớn trên tất cả lĩnh vực từ kinh tế đến chính trị, văn hóa, xã hội là minh chứng hùng hồn, đập tan luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch.

Sáu là, giảng viên lý luận chính trị phải là những người “bút chiến”, chủ động tiến công phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Với ưu thế là những người trực tiếp nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị, đội ngũ giảng viên có điều kiện thuận lợi trong nhận thức về bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, việc hiểu biết bản chất cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là chưa đủ, mỗi giảng viên cần phải chủ động, thường xuyên, liên tục rèn dũa ngòi bút chiến đấu của mình ngày càng sắc bén hơn, mạnh mẽ hơn, có tinh thần chiến đấu cao hơn “Kiên định và vận dụng phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”⁽¹⁾. Để đạt được điều đó, mỗi giảng viên càng phải trải qua một quá trình tập dượt, rèn đức công phu, đẩy thủ thách, biết tự động viên, khuyến khích bản thân, thể hiện trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của mình.

Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ trọng tâm và hết sức hệ

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập II, tr.168.

trọng, là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của các cơ quan, đơn vị, của cán bộ, đảng viên, trong đó, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị là lực lượng quan trọng, tiên phong. Do đó, đội ngũ này cần xây dựng

ý chí quyết tâm, động cơ, thái độ, trách nhiệm, nắm vững những quan điểm chỉ đạo của Đảng để trở thành những chiến sĩ tích cực trên mặt trận tư tưởng, góp phần vào thắng lợi của công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng./.

TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG “TỰ ĐỀ KHÁNG” ...

(Tiếp theo trang 31)

Bốn là, xây dựng tổ chức đoàn ở cơ sở vững mạnh, tích cực chủ động đấu tranh phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

Đây là giải pháp có ý nghĩa quan trọng trong đấu tranh phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tổ chức đoàn ở cơ sở là nơi gắn bó, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên và trực tiếp giáo dục, rèn luyện và tổ chức các phong trào hành động cách mạng cho thanh niên. Do vậy, xây dựng tổ chức Đoàn là xây dựng đội quân xung kích của cách mạng, lực lượng nòng cốt của tuổi trẻ, xây dựng đội dự bị tin cậy của Đảng.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phải thường xuyên quan tâm bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ đoàn ưu tú, có đủ phẩm chất và năng lực để bổ sung nguồn sinh lực trẻ cho Đảng, Nhà nước và các đoàn thể. Tích cực đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng. Tổ chức cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực. Đồng hành, cảm thông, chia sẻ, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của thanh niên; chăm lo đáp ứng những nhu

cầu, lợi ích chính đáng của thanh niên, kịp thời định hướng, dìu dắt, giúp đỡ thanh niên như những người bạn tin cậy; Nghiên cứu đổi mới mô hình và tổ chức hoạt động, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Đồng thời, để phát huy sức mạnh tuổi trẻ trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân giữ vững các thành quả cách mạng, thực hiện bằng được mục tiêu cao cả là xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, các tổ chức đoàn phải làm tốt vai trò nòng cốt chính trị trong các tổ chức thanh niên; làm tốt hơn nữa công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Những giải pháp nêu trên cần thực hiện một cách đồng bộ, kịp thời. Nhưng suy cho cùng, điều quan trọng quyết định đến “sức đề kháng” và hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trong giới trẻ phụ thuộc vào chính bản thân mỗi người trẻ. Vì vậy, thế hệ trẻ cần phải nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò và những ưu điểm, hạn chế của chính mình. Trên cơ sở nhận thức đúng, thế hệ trẻ sẽ có quyết tâm, có ý thức trách nhiệm, dám nói, dám làm, dám đấu tranh với những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và những âm mưu của kẻ thù./.

MỘT SỐ CHIA SẺ VỀ QUAN ĐIỂM “BẢO ĐẢM CAO NHẤT LỢI ÍCH QUỐC GIA - DÂN TỘC” TRONG NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

 **ThS. NGUYỄN THỊ NGỌC LAN**

Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật

Trong những ngày qua, dư luận quốc tế đang giành nhiều sự quan tâm cho một “chiến dịch quân sự đặc biệt” ở khu vực Đông Âu. Trong đó có một vấn đề được nhắc đến như một lý do cho chiến dịch này đó là sự đe dọa đến lợi ích quốc gia.

Vậy phải hiểu thế nào về lợi ích quốc gia - dân tộc trong mối tương quan với pháp luật quốc tế? Quan điểm “bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã được kế thừa và phát triển như thế nào, bài viết dưới đây tác giả sẽ chia sẻ một số nội dung về vấn đề này.

1. Lợi ích quốc gia - dân tộc trong mối tương quan quan hệ quốc tế

Hiện nay, lợi ích quốc gia - dân tộc là một khái niệm mang nội hàm khá rộng. Ở mỗi quốc gia, việc hình thành lợi ích quốc gia - dân tộc là quá trình lịch sử lâu dài, phức tạp, trải qua nhiều sự biến động về chính trị, kinh tế, văn hoá... Trong lịch sử, ngay từ khi bắt đầu xây dựng quan hệ quốc tế, lợi ích quốc gia - dân tộc đã được đề cao trong chính sách đối ngoại của mỗi quốc gia. Năm 1935, khái niệm lợi ích quốc gia được xuất hiện lần đầu tiên ở Mỹ trong cuốn The International Relations Dictionary (tạm dịch là Từ điển thuật ngữ quan hệ quốc tế) ghi rằng: “Lợi ích quốc gia là mục tiêu cơ bản và nhân tố quyết định cuối cùng trong việc hoạch định chính sách đối ngoại. Lợi ích quốc gia là khái niệm

có tính khái quát cao bao gồm những nhu cầu sống còn của quốc gia đó. Đó là tự bảo vệ, độc lập, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quân sự và thịnh vượng về kinh tế”⁽¹⁾. Với vấn đề này, cựu Thủ tướng Anh Palmerston đã nhận định: “Nước Anh không có kẻ thù vĩnh viễn và đồng minh vĩnh viễn. Nước Anh chỉ có lợi ích là vĩnh viễn”⁽²⁾. Theo cuốn “Từ điển Thuật ngữ Ngoại giao Việt - Anh - Pháp” thì lợi ích quốc gia là “lợi ích chung của cộng đồng những người sống trên một đất nước, có chung nguồn gốc, lịch sử, phong tục, tập quán và phần nhiều còn chung cả tiếng nói, chữ viết”⁽³⁾.

Các dân tộc trên thế giới đều coi lợi ích quốc gia - dân tộc căn bản nhất là Tổ quốc độc lập, thống nhất, giàu mạnh, lãnh thổ toàn vẹn (bao gồm vùng đất, vùng trời, vùng biển, hải đảo, thềm lục địa), nhân dân làm chủ đối với Tổ quốc mình. Lợi ích quốc gia - dân tộc chính đáng trong thế giới văn minh thường được xác định trong luật pháp quốc

(1) TS. Trần Nam Tiến: *Lợi ích quốc gia trong chính sách đối ngoại của Việt Nam thời kỳ đổi mới*, Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam, số 10, H.2013, tr.24.

(2) Hồng Hà: *Tình hình thế giới và chính sách đối ngoại của ta*, Tạp chí Cộng sản H.1992, tr.12.

(3) TS. Dương Văn Quảng, TS. Vũ Dương Huân: *Từ điển Thuật ngữ Ngoại giao Việt - Anh - Pháp*, Nxb. Thế giới, H.2002, tr.63.

gia và phù hợp với luật pháp, thông lệ quốc tế, được công luận đồng tình. Tuy nhiên, trên thực tế, “không phải tất cả những gì mà các chính phủ tuyên bố là “lợi ích quốc gia” đều là “lợi ích dân tộc” chính đáng”⁽¹⁾. Năm 1870, thủ đô Paris của nước Pháp bị quân Phổ bao vây. Lúc đó lợi ích quốc gia đòi hỏi giới cầm quyền tập trung mọi lực lượng của dân tộc để tổ chức kháng chiến, nhưng chính phủ Chie của giai cấp tư sản, vốn tự xưng là “chính phủ quốc phòng” đã có cách lựa chọn khác. Tác phẩm “Nội chiến ở Pháp”, C.Mác viết: “*Trong khi phải chọn giữa hai điều: nghĩa vụ dân tộc và lợi ích giai cấp thì chính phủ quốc phòng đã không hề do dự một phút nào mà biến ngay thành một chính phủ phản quốc*”⁽²⁾.

Cũng tương tự như vậy, không phải mọi “lợi ích quốc gia - dân tộc” mà chính phủ các quốc gia cho là chính đáng cũng đều phù hợp với luật pháp quốc tế, mà thậm chí còn đi ngược lại với chính những cam kết quốc tế mà nó là thành viên.

2. Quan điểm về vấn đề lợi ích quốc gia - dân tộc ở Việt Nam

Lợi ích cốt lõi quốc gia - dân tộc Việt Nam hiện nay là Độc lập dân tộc, chủ quyền lãnh thổ và chế độ xã hội (xã hội chủ nghĩa); xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”, góp phần tích cực vào xây dựng một thế giới hòa bình, độc lập, tự do và phát triển

bền vững. Điều đó được thể hiện rõ nét thông qua sự kế thừa, phát triển sáng tạo, liên tục bổ sung, hoàn chỉnh đường lối đối ngoại của Đảng. Hội nghị Trung ương 3 khóa VII (tháng 6/1992) khẳng định, mục tiêu “*hòa bình và phát triển*” trở thành chuẩn mực trong hoạt động quốc tế của Việt Nam, phục vụ cho lợi ích cao nhất của quốc gia - dân tộc là “*nhANH chóng ra khỏi khủng hoảng, giữ vững, tăng cường ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, làm cho dân giàu, nước mạnh, bảo vệ vững chắc độc lập và tự do của Tổ quốc*”⁽³⁾. Đại hội XI của Đảng (năm 2011) xác định, mục tiêu của đối ngoại Việt Nam trong thời kỳ mới là “*vì lợi ích quốc gia, dân tộc*” và “*vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh*”⁽⁴⁾.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng một lần nữa khẳng định: “*Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi*”⁽⁵⁾.

Quán triệt và thực hiện nguyên tắc “Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc” không chỉ giúp chúng ta có nhận thức đúng đắn, đối tượng theo nguyên tắc, tiêu chí quy định, mà quan trọng hơn là có thể vận dụng đúng đắn quan điểm về đối tác, đối tượng vào thực tiễn quan hệ đối ngoại trong từng thời điểm, giai đoạn của cách mạng. “*Kiên trì, kiên định đường lối độc lập, tự chủ, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ; nâng cao khả năng thích ứng năng động và linh hoạt xử lý hài hoà lợi*

(1) <http://tapchiquptd.vn/vi/quan-triet-thuc-hien-nghi-quyet/quan-triet-nguyen-tac-bao-dam-loi-ich-toi-cao-cua-quoc-gia-dan-toc-tren-co-so-cac-nguyen-tac/15960.html>

(2) C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n - Toàn tập, Tập 17, Nxb. CTQG, H. 1994, tr. 422.

(3) Đối mới về đối ngoại và hội nhập quốc tế, Nxb. CTQG, H. 2009, tr. 65.

(4) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Nxb. CTQG, H. 2011, tr. 236.

(5) Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tập 2, NXB. CTQG Sự thật, H. 2021, tr.324.

ích quốc gia với quan tâm chung, tùy theo đối tượng, vấn đề, thời điểm, phù hợp với luật pháp quốc tế và nguyên tắc ứng xử tại khu vực, trên tinh thần lợi ích quốc gia - dân tộc là trên hết”⁽¹⁾.

3. Thách thức trong việc thực hiện nguyên tắc “Bảo đảm cao nhất lợi ích của quốc gia - dân tộc” trong giai đoạn hiện nay

Thứ nhất, quan điểm khác biệt về lợi ích quốc gia - dân tộc

Hiện nay, không chỉ ở Việt Nam mà tất cả các nước trên thế giới đều coi trọng lợi ích quốc gia - dân tộc khi thực thi chính sách đối ngoại. Tuy nhiên, do mục tiêu phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc khác nhau, nên lợi ích quốc gia - dân tộc của mỗi nước cũng không hoàn toàn giống nhau.

Vì vậy, để có môi trường hòa bình, an ninh và ổn định phục vụ phát triển bền vững cho mỗi quốc gia, dân tộc và thế giới, vấn đề cốt lõi đặt ra là các quốc gia phải có sự đồng thuận và thống nhất cao đối với luật pháp quốc tế - các nguyên tắc và quy phạm pháp luật được các quốc gia và chủ thể khác của luật quốc tế thỏa thuận tạo dựng nên, trên cơ sở tự nguyện và bình đẳng, nhằm điều chỉnh những quan hệ phát sinh giữa quốc gia và các chủ thể đó trong mọi lĩnh vực của đời sống quốc tế. Hiểu một cách khác, trong hội nhập và mở rộng quan hệ quốc tế, mọi quốc gia, tổ chức, cá nhân bên cạnh việc không được xem nhẹ lợi ích của quốc gia - dân tộc, đặt lợi ích quốc gia - dân tộc mình lên trên hết còn cần phải chấp hành nghiêm thông lệ quốc tế, các nguyên tắc, định chế của các tổ

chức quốc tế trong quan hệ đối ngoại; tránh những tư tưởng, hành động vì lợi ích cục bộ, dân tộc chủ nghĩa, dân tộc cực đoan bất chấp luật pháp quốc tế nhằm đảm bảo duy trì trật tự ổn định của thế giới và hòa bình của nhân loại.

Nhưng có một xu thế trong quan hệ quốc tế giai đoạn gần đây cho thấy rằng, luật pháp quốc tế không có tính chế tài đủ mạnh để các quốc gia, đặc biệt là các nước lớn phải chấp nhận thực thi nếu như nó đi ngược lại với mong muốn của họ. “Lăn ranh đỏ” trong công pháp quốc tế có lẽ chỉ được áp dụng và là vũ khí trong quan hệ ngoại giao dành cho với những quốc gia “nhỏ”. Xung đột vũ trang ở khu vực Trung Đông, những động thái gây hấn ở Biển Đông và căng thẳng ở Ukraine là minh chứng điển hình cho điều đó.

Bởi vậy, trước tình hình này, Việt Nam đã và đang rất khôn khéo trong quan hệ ngoại giao với các quốc gia trên thế giới và trong khu vực, luôn kịp thời bày tỏ quan điểm trước những hành động đi ngược lại với quy định của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế và nỗ lực “*kêu gọi các bên liên quan giảm leo thang căng thẳng, nối lại đối thoại và đàm phán thông qua tất cả các kênh, nhằm đạt được giải pháp lâu dài có tính đến lợi ích và quan ngại của tất cả các bên, trên cơ sở luật pháp quốc tế, đặc biệt là nguyên tắc tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia*”⁽²⁾.

(Xem tiếp trang 48)

(1) Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tập 1, NXB. CTQG Sự thật, H.2021, tr 282.

(2) Trích Phát biểu của Trưởng phái đoàn thường trực Việt Nam tại Liên hợp quốc - Đặng Hoàng Giang tại phiên họp đặc biệt khẩn cấp lần thứ 11 của Đại hội đồng Liên hợp quốc (LHQ), ngày 1.3.2022.

TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, HOÀN THIỆN TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TỈNH QUẢNG NINH HIỆN NAY

 **ThS. NGUYỄN MINH HẢI**

Phó trưởng Khoa Nhà nước và Pháp luật

Hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay là một chỉnh thể thống nhất, gắn bó hữu cơ, bao gồm: Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam để thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân và xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Hệ thống chính trị ở nước ta vận hành theo cơ chế: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ.

Đổi mới hệ thống chính trị Việt Nam là quá trình nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, vận hành của các bộ phận, thành tố cấu thành hệ thống chính trị trên các phương diện: tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, phương thức hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, nhằm bảo đảm quyền lực chính trị thực sự thuộc về Nhân dân, từng bước hoàn thiện và nâng cao nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiều chủ trương, nghị quyết, kết luận quan trọng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, về đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả... Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp

hành Trung ương Đảng đã khẳng định: “*Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội...*”, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị với những định hướng, biện pháp: “*Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ với đổi mới kinh tế, văn hóa, xã hội, con người..., đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức của hệ thống chính trị. Tổng kết các mô hình thí điểm về tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị, khắc phục sự chồng chéo và những bất hợp lý trong tổ chức của Đảng và tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm*”⁽¹⁾... Đây là nền tảng

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Tập 1, NXB CTQG-ST-H2021, tr185.

định hướng rất quan trọng để triển khai thực hiện sâu rộng việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả.

Đối với tỉnh Quảng Ninh, việc đổi mới hoạt động hệ thống chính trị là quá trình đổi mới tư duy, nhận thức về mục đích và ý nghĩa tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Ngay từ năm 2015, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 03/3/2015 và theo đó là Đề án “Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế” (Đề án 25) là đòn bẩy quan trọng để Quảng Ninh đổi mới hệ thống chính trị toàn diện gắn với tái cấu trúc bộ máy, đã đạt được thành tựu quan trọng ở các phương diện: (1) Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; (2) tinh gọn tổ chức, bộ máy hiệu lực, hiệu quả; (3) xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ công chức, viên chức theo hướng tinh giản. Cụ thể ở các nội dung cơ bản:

Thứ nhất, các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc cấp ủy tỉnh giảm các phòng chức năng, giảm đầu mối trực thuộc, đồng thời thực hiện thống nhất Văn phòng cấp ủy phục vụ chung cho các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy.

Thứ hai, đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và cấp huyện thực hiện giảm đầu mối và đồng thời thực hiện Quyết định số 936-QĐ/TU ngày 16/3/2018 của Tỉnh ủy, cơ cấu tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được thực hiện theo mô hình cơ quan tham mưu, giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc

và các đoàn thể chính trị - xã hội tại cấp tỉnh và 13/13 địa phương cấp huyện (Quảng Ninh là địa phương duy nhất cả nước thực hiện thí điểm mô hình này).

Thứ ba, đối với cấp huyện thực hiện mô hình cơ quan Tổ chức - Nội vụ, cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra được thực hiện 13/13 địa phương cấp huyện; mô hình Văn phòng Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được thực hiện 02/13 địa phương cấp huyện; thực hiện nhất thể hóa chức danh Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tại 03/13 địa phương cấp huyện.

Ngoài ra, Quảng Ninh thí điểm, triển khai mô hình mới như: Thành lập Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh và Trung tâm Hành chính công 13/13 địa phương cấp huyện; thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh trên cơ sở hợp nhất Báo Quảng Ninh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hạ Long và Cổng Thông tin điện tử; Thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Đồn; Ban Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư...

Trên cơ sở các quy định của trung ương, trên nền tảng đổi mới, đột phá thành công, tỉnh Quảng Ninh tiếp tục thực hiện đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị giai đoạn 2020 - 2025 với mục tiêu cao hơn, đồng bộ hơn, toàn diện hơn được cụ thể bằng đề án trọng điểm được khẳng định tại Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (số 06-CTr/TU, ngày 19/8/2021): “*Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ninh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*

có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2025". Để tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ninh, cần xác định rõ thực hiện với quan điểm:

Một là, coi trọng công tác xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị tỉnh năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

Hai là, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước; tăng cường vai trò giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; mở rộng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

Ba là, đổi mới phải xuất phát từ thực tiễn và tôn trọng thực tiễn để điều chỉnh; sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế phù hợp với xu thế phát triển, đảm bảo sự ổn định về tư tưởng chính trị;

Bốn là, kiện toàn tổ chức bộ máy phải đảm bảo khoa học theo nguyên tắc: Không có chức năng nào không có tổ chức, không có tổ chức nào không có chức năng, một chức năng không cho nhiều tổ chức và theo hướng một cơ quan thực hiện nhiều chức năng, một người làm nhiều việc, một việc chỉ giao cho một người hoặc một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

Năm là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị là nhân tố quyết định sự thành công của đổi mới; đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác cán bộ là khâu đột phá, then chốt của then chốt để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng.

Sáu là, thực hiện đồng bộ, chắc chắn có hiệu quả tinh giản biên chế, đẩy mạnh công tác tuyên truyền tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai; tiến hành đồng bộ giữa sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế; bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo hợp lý, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, xây dựng đội ngũ vững mạnh.

Như vậy, để đạt được mục tiêu giai đoạn 2020 - 2025: *"Xây dựng Quảng Ninh trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, là một trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện của phía Bắc"*, đến năm 2030: *"Xây dựng, phát triển Quảng Ninh là tỉnh kiểu mẫu giàu đẹp, văn minh, hiện đại, là một trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện, trung tâm du lịch quốc tế, trung tâm kinh tế biển, cửa ngõ của Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước..."*; đến năm 2045: *"Quảng Ninh là tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, vùng đô thị lớn mang tầm khu vực và quốc tế..."*⁽¹⁾ thì đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của tỉnh Quảng Ninh trong những năm tới./.

(1) Tỉnh ủy Quảng Ninh: Chương trình hành động số 06-CTr/TU, ngày 19/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BÀI GIẢNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ BẰNG HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN

 **ThS. NGUYỄN THỊ THU HIỀN**

Phó trưởng Khoa Xây dựng Đảng

Trong thời đại công nghệ thông tin bùng nổ, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang đem lại cho con người nhiều cơ hội phát triển cũng như đặt ra nhiều thách thức mới đối với các ngành, lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong đó, lĩnh vực giảng dạy lý luận chính trị cũng đang chịu tác động trực tiếp và buộc phải có sự chuyển đổi phù hợp. Đặc biệt, từ đầu năm 2020 đến nay, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, gây nhiều khó khăn cho việc tổ chức các lớp học trực tiếp, đã tạo “cú huých” áp dụng hình thức giảng dạy trực tuyến.

Trước bối cảnh nêu trên ngày 13/5/2021 Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn số 494-CV/HVCTQG “*về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến tại các trường chính trị cấp tỉnh*”. Trên cơ sở đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã linh hoạt, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai giảng dạy, học tập bằng hình thức trực tuyến nhằm đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19 và kế hoạch mở lớp của Nhà trường không bị đứt đoạn.

Qua quá trình thực tiễn giảng dạy lý luận chính trị bằng hình thức trực tuyến cá nhân tôi nhận thấy đây là hình thức dạy học có nhiều ưu điểm nhưng cũng đang tồn tại những hạn chế nhất định.

* Ưu điểm:

- Ưu điểm của các lớp học trực tuyến là khả năng giảm thiểu chi phí đi lại, tiết kiệm

được thời gian và không gian học tập, đảm bảo an toàn về sức khỏe cho giảng viên và học viên trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

- Việc xây dựng thiết kế giảng dạy trên phần mềm Google Meet, Zoom, Microsoft Team... giao diện rộng, nhiều tính năng linh hoạt đảm bảo cho giảng viên trong quá trình dạy học bao quát được học viên trong lớp học, kể cả lớp học có số lượng học viên đông. Mặc dù là dạy học online nhưng học viên vẫn được điểm danh, giảng viên vẫn kiểm soát được số lượng học viên truy cập tham gia vào lớp học.

- Phần mềm Google Meet, Zoom, Microsoft Team... giúp cho giảng viên truyền đạt kiến thức nhanh chóng, thông tin theo yêu cầu mục tiêu của bài giảng đến cho học viên. Giảng viên có thể sử dụng hình ảnh, âm thanh và video để truyền đạt nội dung học tập đến người học thêm hấp dẫn và sinh động hơn.

- Học viên có thể truy cập vào các lớp học trực tuyến tại bất kỳ nơi đâu: ở nhà, nơi làm việc hay các địa điểm có mạng internet công cộng vào đúng thời gian quy định của lớp học theo lịch của Nhà trường.

* Hạn chế:

Về phía giảng viên, do không đối thoại trực tiếp nên sự tương tác giữa người học và người dạy gặp nhiều khó khăn, người dạy khó nắm bắt được mức độ hiểu bài của người nghe. Vẫn còn những bài giảng đơn thuần truyền thụ kiến thức không có sự tương tác.

Một số giảng viên còn hạn chế về kỹ năng thao tác nên mất thời gian trong việc chỉnh sửa, khi máy tính bị trục trặc kỹ thuật, hoặc mạng yếu, đường truyền tự động ngắt. Việc quản lý thời gian, quản lý học viên trong quá trình học tập khó thực hiện nếu học viên ý thức tự giác không cao.

Về phía học viên, không gian tham dự lớp học của học viên khó kiểm soát, còn bị các yếu tố xung quanh chi phối như: một số học viên tranh thủ vừa học vừa làm việc tại cơ quan; không chủ động tiếp cận kiến thức; có tình trạng một số học viên vẫn để kết nối nhưng tắt camera đi làm việc riêng khi điểm danh không thấy mặt, cá biệt có trường hợp để máy tại phòng làm việc khi giảng viên gọi tên thì nhân viên trả lời thay.

Những hạn chế trên do các nguyên nhân sau:

Một số giảng viên vẫn còn coi giảng dạy trực tuyến là hình thức học tạm thời trong giai đoạn có dịch Covid-19, cho nên không chú tâm nhiều đến chất lượng, đưa nguyên si kiến thức, phương pháp từ giảng trực tiếp sang trực tuyến, không đầu tư học hỏi công nghệ, đổi mới phương pháp giảng dạy trước hình thức dạy học mới.

Một số học viên ý thức chưa cao, coi học trực tuyến là phương tiện để hợp thức hoá điểm danh. Một số học viên cao tuổi không thành thạo thiết bị công nghệ điện tử còn lúng túng khi tham gia vào quá trình tương tác trong lớp học.

Mặc dù Nhà trường đã có quy định chỉ được sử dụng máy tính (không sử dụng điện thoại) cho việc học tập, song vẫn còn không ít học viên chưa chấp hành tốt. Bên cạnh đó, chất lượng đường truyền thiếu ổn định, một số

trường hợp không thể kết nối, nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giảng dạy - học tập.

Nhằm khắc phục những hạn chế, nâng cao chất lượng của bài giảng lý luận chính trị bằng hình thức trực tuyến, theo tôi cần quan tâm một số vấn đề sau:

(1) Đổi mới cách thiết kế giáo án

Cũng giống với giảng truyền thống, người giảng viên cần tích cực nâng cao chất lượng biên soạn bài giảng dạng word (văn bản). Đây chính là “hồn cốt” của bài giảng trực tiếp hay trực tuyến. Chất lượng buổi giảng phụ thuộc vào phần giáo án chuẩn bị.

- Xác định nội dung kiến thức trọng tâm

Khi giảng dạy trực tuyến, nội dung giảng dạy cô đọng là rất quan trọng để lượng kiến thức bài giảng vừa đủ và trọng tâm. Do đó, giảng viên phải xác định mục tiêu, trọng tâm kiến thức hay nội dung cơ bản nhất để truyền đạt. Trong giảng dạy trực tuyến đây là bước rất quan trọng để bảo đảm nguyên tắc là cả người giảng và người học đều không thể tập trung quá lâu trên màn hình công nghệ. Vì vậy, giảng viên phải tiếp tục chắt lọc kiến thức trọng tâm từ bài giáo án trực tiếp sang giáo án trực tuyến.

Do điều kiện thời gian, yếu tố tương tác trong giảng trực tuyến không như giảng trực tiếp nên giảng viên cần phải xây dựng giáo án kỹ càng, tránh lan man, bê nguyên si nội dung bài giảng trực tiếp sang trực tuyến. Ngoài ra, cũng cần phải chọn lọc nội dung cần giảng và cần hỏi trong quá trình học trực tuyến.

Thiết kế lại một số nội dung kiến thức trong bài học trực tuyến để học viên có thể tự nghiên cứu, giảng viên chỉ gợi mở hoặc giao bài tập để học viên suy nghĩ, hoàn thành

sau giờ học. Việc lựa chọn kiến thức cơ bản để giảng trực tuyến giúp cho bài giảng ngắn gọn, rõ ràng, dễ nhớ, dễ hiểu, giảm áp lực căng thẳng cho cả giảng viên và học viên khi phải chú ý quá lâu vào thiết bị điện tử.

- Đổi mới phương pháp phù hợp

Nhằm khắc phục sự nhàm chán, tăng tính tương tác và hiệu quả trong việc tiếp thu kiến thức, giảng viên nên thiết kế đa dạng các hoạt động trong học tập trực tuyến, kết hợp hài hòa các phương pháp học tập, lên kế hoạch cụ thể cho các nhiệm vụ học tập (nhiệm vụ nào thảo luận, nhiệm vụ nào tự nghiên cứu, nhiệm vụ nào làm việc cá nhân...). Từ đó động viên kiến thức trọng tâm, mô hình hóa kiến thức cụ thể, lựa chọn phương pháp để áp dụng cho mỗi một nội dung kiến thức, đối tượng lớp học.

(2) Thành thạo trong kết hợp, sử dụng công nghệ

Để có tiết dạy trực tuyến hấp dẫn giảng viên phải làm chủ nhiều thứ từ kiến thức, kinh nghiệm đến công nghệ và cảm xúc. Giảng viên không những phải thành thạo về kỹ năng sử dụng máy tính, mà còn cả kỹ năng sử dụng công nghệ kết hợp trong bài giảng từ kết nối các video cho đến sử dụng các phần mềm phối hợp trong một buổi giảng.

Ví dụ: Để chốt kiến thức ở các phần học hoặc bài giảng, giảng viên có thể kết hợp các phần mềm hỗ trợ như phần mềm Google form, Quizizz, Azota, Quiz Maker... đã được thiết kế trước dưới dạng bài tập trắc nghiệm hoặc trò chơi một cách tự nhiên, thú vị từ đó thu hút học viên tham gia và tương tác trên máy để cùng trao đổi kiến thức.

Việc kết hợp thành thạo các phần mềm công nghệ trong một buổi giảng trực tuyến

không chỉ quản lý được học viên mà còn đánh giá được mức độ tiếp cận kiến thức, tham gia tương tác của học viên trong một buổi học. Đặc biệt là khi học viên có cơ hội được trực tiếp sử dụng công nghệ để tham gia vào quá trình học tập sẽ góp phần hạn chế tình trạng học viên chỉ bật máy điểm danh mà không tham gia.

Việc kết hợp cùng một lúc nhiều công nghệ trong giảng dạy trực tuyến sẽ thu hút, lôi cuốn học viên tham gia vào quá trình cùng sử dụng công nghệ trong buổi học chứ không chỉ có giảng viên sử dụng công nghệ.

(3) Đổi mới cách tương tác giữa người dạy và người học

Ở lớp giảng dạy trực tiếp, việc hỏi đáp, tranh luận, thậm chí chỉ qua ngôn ngữ hình thể..., đều có thể sử dụng để tương tác rất hữu hiệu. Nhưng ở lớp dạy trực tuyến, các cách tương tác đó có thể không còn được phát huy mà đòi hỏi có những cách trao đổi, tác động qua lại kiểu khác, cần đổi mới cách tương tác giữa giảng viên và học viên. Đổi mới cách tương tác giữa người dạy và người học là điều có thể thực hiện tốt trong dạy trực tuyến.

Do thời gian học trực tuyến diễn ra ngắn nên những câu hỏi pháp vấn không gọi được nhiều học viên trả lời như hình thức trực tiếp. Nên khi pháp vấn một học viên thì đồng thời giảng viên cũng yêu cầu các học viên khác trả lời bằng tin nhắn trong nhóm lớp. Qua phần tương tác này giảng viên sẽ nắm được mức độ tích cực tham gia buổi giảng của học viên và từ đó phân loại được nhóm học viên tích cực hơn trong lớp.

Trong quá trình giảng người dạy cần quan tâm nhiều hơn đến các chia sẻ, bình

luận (comment) trong nhóm nhất là với những ý kiến có liên quan đến bài giảng, đến phương pháp giảng; mạnh dạn trao đổi qua email hoặc các hình thức chia sẻ ý kiến khác... Ở vai trò chủ động, giảng viên nên thực sự tạo điều kiện và tích cực thực hiện việc tương tác, để ít nhất cũng lắng nghe được sự phản hồi của người học như thế nào, sau nữa là tạo sự gắn kết, gắn gũi giữa giảng viên và học viên một cách tích cực.

(4) Đổi mới cách kiểm tra, đánh giá

Quá trình học tập nào cũng vậy, việc đánh giá kết quả của người học được xem là khâu quan trọng. Từ khâu đánh giá người dạy có thể rút ra được phương pháp dạy có phù hợp không. Vì vậy, đánh giá sau mỗi buổi học, môn học được xem là kênh thông tin quan trọng để người giảng điều chỉnh nội dung, phương pháp cho phù hợp với đối tượng người học.

Việc kiểm tra, đánh giá, nhận xét các buổi học học trực tuyến nên được thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Cách thức nên đa dạng có thể yêu cầu học viên làm bài tập cá nhân, hoặc bài tập nhóm nhỏ. Cũng có thể là tự luận hoặc trắc nghiệm nhưng phải thực hiện thao tác trên các ứng dụng phần mềm hỗ trợ đơn giản nhất để học viên nào cũng có thể thực hành được.

Nếu là kiểm tra đánh giá buổi học theo hình thức trắc nghiệm, ngoài những câu hỏi kiểm tra kiến thức buổi học, giảng viên nên bổ sung một vài câu hỏi để đánh giá mức độ hài lòng từ phía người học, từ đó có sự điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

Ví dụ:

1. Đồng chí có hiểu bài giảng...?
2. Đồng chí tâm đắc với nội dung nào trong bài?
3. Theo đồng chí nội dung kiến thức nào trong bài cần phải điều chỉnh?

Quá trình kiểm tra, đánh giá và nhận xét trong và sau quá trình học sẽ giúp quản lý tốt học viên trong lớp học, động viên giúp người học khắc phục khó khăn, tích cực tham gia các buổi học trực tuyến.

Tóm lại, giảng dạy trực tuyến lý luận chính trị là một trong những hình thức ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy và học. Việc ứng dụng hình thức này là xu hướng tất yếu, nguyên nhân cơ bản là do sự phát triển của khoa học - công nghệ đưa tới, dịch Covid-19 chỉ góp phần thúc đẩy nhanh hơn quá trình tiến tới hình thức học tập này. Thực tế giảng dạy trực tuyến thời gian qua cho thấy đây là hình thức học tập có nhiều ưu điểm và cũng tồn tại không ít những hạn chế bất cập. Tuy nhiên, đây là xu hướng tất yếu hiện nay, đòi hỏi người giảng viên cần chủ động, tích cực trong đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy. Nâng cao nhận thức, nắm bắt và ứng dụng khoa học - công nghệ vào quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy là một trong những nhiệm vụ chính trị của mỗi người giảng viên, làm tốt nhiệm vụ đó cũng là góp phần thực hiện thành công một trong những mục tiêu mà Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đã đặt ra: *“Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ”*./.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ TRONG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC HƯỚNG TỚI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN

 **ThS. NGUYỄN THỊ NHỊ**

Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng

Xây dựng trường chính trị chuẩn là yêu cầu cần thiết, là một trong những giải pháp quan trọng để thúc đẩy nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong giai đoạn mới. Ngày 19/5/2021, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) đã ban hành Quy định số 11-QĐ/TW về trường chính trị chuẩn. Để xây dựng trường chính trị chuẩn, một trong những tiêu chí quan trọng là đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học.

Theo Quy định số 11-QĐ/TW, các tiêu chí hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của trường chính trị chuẩn mức 1 gồm: mỗi năm thực hiện được ít nhất 3 đề tài khoa học cấp trường, 5 năm thực hiện được ít nhất 3 đề tài khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên, được nghiệm thu ở mức đạt trở lên. Ngoài ra, các tiêu chí về tổ chức hội thảo khoa học, xuất bản sách chuyên khảo, tạp chí, bản tin “Thông tin lý luận và thực tiễn”... cũng được quy định cụ thể. Đối với trường chính trị chuẩn mức 2, các tiêu chí hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn cao hơn mức 1. Theo đó, thực hiện ít nhất 5 đề tài khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên, tham mưu tổ chức ít nhất 01 cuộc hội thảo khoa học cấp bộ trở lên. Các tiêu chí khác cũng được quy định cụ thể.

Hoạt động nghiên cứu khoa học có vai trò quan trọng, một mặt làm sáng tỏ những vấn đề lý luận, đường lối, chủ trương của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách đó. Mặt khác, hoạt động nghiên cứu khoa học sẽ cung cấp thêm cho giảng viên những luận cứ, luận chứng, góp phần làm cho bài giảng thêm phong phú, sinh động, thiết thực, giúp giảng viên củng cố và mở rộng kiến thức chuyên môn, nâng cao kỹ năng, phương pháp công tác.

Nhận thức đúng vị trí, vai trò, tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu khoa học, thời gian qua, đội ngũ giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã tích cực, chủ động tham gia nghiên cứu khoa học và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Trong năm 2021, đội ngũ giảng viên tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Điển hình là việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh “Đánh giá chương trình, hiệu quả sau bồi dưỡng và đề xuất giải pháp bồi dưỡng cán bộ cấp xã tại tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2020 - 2025”; hoàn thiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở về “Kết hợp truyền thống và hiện đại trong giảng dạy lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên tỉnh Quảng Ninh” và nhiều đề tài khoa học cấp trường, cấp khoa.

Trong năm qua, đội ngũ giảng viên đã tích cực tham gia viết bài cho các hội thảo khoa học, điển hình như: “Bác Hồ với quân và nhân dân đảo Cô Tô”, “Vận dụng Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị

quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV vào giảng dạy trung cấp lý luận chính trị”; “Công tác giảng dạy lý luận chính trị thí điểm cho cán bộ, đảng viên tỉnh Quảng Ninh theo hướng kết hợp truyền thống và hiện đại”, “Hiến pháp năm 1946 - 75 năm giá trị lý luận và thực tiễn (09/11/1946 - 09/11/2021)”.

Đồng thời, đội ngũ giảng viên thường xuyên viết bài đăng trong bản tin “Thông tin lý luận và thực tiễn”; đăng các báo, tạp chí ở Trung ương và địa phương như: “Tạp chí Cộng sản”, “Tạp chí Dạy và học ngày nay”, “Tạp chí Thiết bị giáo dục”, website “Việt Nam thịnh vượng”, báo “Quảng Ninh điện tử”... Nội dung các bài viết đều đạt chất lượng tốt, thể hiện tâm huyết của đội ngũ giảng viên trong hoạt động nghiên cứu khoa học để nâng cao chất lượng giảng dạy, đồng thời góp phần tổng kết những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn hoạt động ở một số ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh. Thông qua đó, 100% giảng viên đều đạt định mức giờ chuẩn nghiên cứu khoa học. Đặc biệt, có 9 giảng viên được Nhà trường tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế trong hoạt động nghiên cứu khoa học như: một số giảng viên chưa thực sự quan tâm đến chất lượng, hiệu quả của hoạt động nghiên cứu khoa học, chưa thực sự tâm huyết đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học; thời gian dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học còn ít; một số bài viết nghiên cứu khoa học chất lượng thấp...

Để tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trong hoạt động nghiên cứu khoa học hướng tới trường chính trị chuẩn, cần thực hiện tốt một số giải pháp như sau:

Một là, từng bước nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu khoa học, xác định hoạt động nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của tất cả giảng viên Nhà trường, tránh tình trạng nghiên cứu qua loa, hình thức cho đủ định mức. Đặc biệt chú trọng đến việc tiếp tục phổ biến đến đội ngũ giảng viên các văn bản liên quan đến nghiên cứu khoa học như: Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013; Quy chế nghiên cứu khoa học của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành kèm theo Quyết định số 6468/QĐ-HVCTQG, ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Nghị quyết số 76-NQ/ĐU ngày 26/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ về “Nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học giai đoạn 2020 - 2025”.

Hai là, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của giảng viên trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Vì hoạt động nghiên cứu khoa học không dễ dàng, do đó đòi hỏi mỗi giảng viên phải có tinh thần trách nhiệm, thái độ nghiêm túc, cần đầu tư nhiều về mặt thời gian, công sức và trí tuệ. Nêu cao tinh thần tự giác, độc lập trong nghiên cứu, tránh tình trạng sao chép các công trình khoa học đã được công bố. Không ngừng nghiên cứu, tìm tòi, lựa chọn nội dung nghiên cứu phù hợp, mang tính thời sự, gắn với nhiệm vụ được giao. Xây dựng, rèn luyện phong cách và phương pháp làm việc khoa học, chủ động xây dựng kế hoạch nghiên cứu, bố trí thời gian hợp lý để vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy và các nhiệm vụ khác của Nhà trường.

Ba là, tăng cường các chính sách động viên, khuyến khích giảng viên tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Điển hình như: tăng cường đầu tư kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học; khen thưởng những giảng viên có thành tích trong nghiên cứu khoa học; lấy kết quả nghiên cứu khoa học là tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức hằng năm, ưu tiên trong xét các danh hiệu thi đua... Điều này sẽ tạo động lực và kích thích tính tích cực, tự giác của giảng viên đối với hoạt động nghiên cứu khoa học.

Bốn là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đối với hoạt động nghiên cứu khoa học. Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo quyết liệt các khoa, phòng và đội ngũ giảng viên thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học được đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường nhiệm kỳ 2020 - 2025,

Nghị quyết Đại hội Chi bộ khoa, phòng và nhiệm vụ nghiên cứu khoa học hằng năm của Nhà trường. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học, tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác nghiên cứu khoa học.

Hoạt động nghiên cứu khoa học có vai trò quan trọng, góp phần nâng cao trình độ mọi mặt của đội ngũ giảng viên, qua đó nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, cùng với sự phấn đấu, nỗ lực của đội ngũ giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ, tin tưởng rằng hoạt động nghiên cứu khoa học trong thời gian tới sẽ phát triển vượt bậc, góp phần xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt trường chính trị chuẩn mức 1 vào năm 2023./.

MỘT SỐ CHIA SẺ VỀ QUAN ĐIỂM... (Tiếp theo trang 38)

Thứ hai, âm mưu chống phá của các thế lực thù địch

Các thế lực thù địch hiện đang triệt để lợi dụng xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế để chống phá cách mạng nước ta bằng chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ nhằm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta. Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ vẫn còn diễn ra trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Do vậy, chúng ta phải kiên quyết đấu tranh với những âm mưu và hành động xâm hại đến lợi ích hợp pháp của dân tộc ta: kích động, chia rẽ Việt Nam với cộng đồng quốc tế, khu vực, tư tưởng cực đoan, dân tộc chủ nghĩa, “cá lớn nuốt cá bé”,... Kiên quyết, kiên

trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; nhận diện và phát hiện sớm âm mưu của các thế lực thù địch, giải quyết những vấn đề “nóng” ở cơ sở một cách thấu tình, đạt lý nhằm duy trì sự đồng thuận trong Nhân dân, qua đó xây dựng khối đoàn kết dân tộc vững chắc để thực hiện được mục tiêu vì lợi ích quốc gia - dân tộc.

Bảo đảm lợi ích cao nhất của quốc gia - dân tộc trên cơ sở luật pháp quốc tế nhằm tạo dựng sự ổn định và phát triển của nhân loại, đó là con đường đối ngoại đúng đắn mà Việt Nam và nhiều quốc gia khác đã lựa chọn để xây dựng một đất nước phồn vinh, hạnh phúc, hoà nhập nhưng không hoà tan./.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM TRONG QUẢN LÝ CÁC LỚP HỌC TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ

 **ThS. TẠ VĂN TÚ**

Phó Trưởng Phòng QLĐT & NCKH

Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ những năm qua đã đạt được những kết quả tích cực được các cơ quan, đơn vị, địa phương và học viên ghi nhận. Quá trình đổi mới nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp giảng dạy, đổi mới công tác quản lý... từng bước được thực hiện, trong đó có sự đóng góp của công tác chủ nhiệm. Hơn hai năm qua, đại dịch Covid-19 làm ảnh hưởng tới việc học tập, giảng dạy của xã hội nói chung và của Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ nói riêng nên việc lựa chọn học trực tuyến là giải pháp phù hợp vừa mang tính chất giải quyết tình huống vừa mang tính chất đổi mới để phù hợp xu hướng thay đổi của hoạt động giáo dục, đào tạo. Việc đổi mới nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm cũng đặt ra đối với hoạt động quản lý đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ hiện nay.

Chủ nhiệm lớp là người quản lý trực tiếp, toàn diện lớp học, được Hiệu trưởng phân công, có nhiệm vụ thay mặt Ban Giám hiệu nhà trường, Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học để quản lý mọi hoạt động của lớp: từ tiếp nhận hồ sơ, xây dựng kế hoạch tới việc học tập, rèn luyện, nghiên cứu thực tế và tổ chức các hoạt động khác ở một lớp học nhằm thúc đẩy quá trình tiếp nhận kiến thức của cả lớp và của từng học viên. Họ

có nhiệm vụ báo cáo kết quả học tập và rèn luyện của học viên trong lớp với Ban Giám hiệu nhà trường, Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học. Chủ nhiệm lớp còn phối hợp với các khoa chuyên môn, giảng viên các khoa giảng dạy trực tiếp quản lý sỹ số, xây dựng chương trình các buổi thảo luận, nghiên cứu trao đổi để đảm bảo tốt quá trình học tập theo Quy chế Đào tạo, bồi dưỡng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Hơn nữa, giáo viên chủ nhiệm còn là “cầu nối” giữa học viên, ban cán sự của lớp với các khoa, phòng, và Ban Giám hiệu để thực hiện tốt nhiệm vụ học tập; là “cầu nối” với các đồng chủ nhiệm lớp - người đại diện cho các đơn vị, địa phương quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học.

Công tác chủ nhiệm các lớp trong những năm qua đã được thực hiện tốt để tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác tổ chức, quản lý các lớp. Các chủ nhiệm lớp đã nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học viên để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, đồng thời quán triệt, triển khai tốt nhiệm vụ của lớp học theo đúng quy chế của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và của Nhà trường.

Khi các lớp học theo hình thức trực tuyến, các chủ nhiệm lớp đã có nhiều giải pháp để quản lý các lớp như thường xuyên tham gia vào các lớp trực tuyến để quản lý sỹ số, quản lý quá trình rèn luyện của học

viên trong các giờ học; lập các nhóm zalo lớp để thường xuyên có sự trao đổi với tất cả các học viên, nắm bắt ý kiến của người học để có giải pháp quản lý phù hợp; thường xuyên trao đổi, kết nối với giảng viên giảng trực tiếp để thu kết quả các nội dung thảo luận, các bài tập, bài kiểm tra của lớp trong các buổi giảng...

Tuy nhiên, công tác chủ nhiệm hiện nay cũng gặp phải không ít khó khăn trong việc quản lý như: phương tiện của học viên (máy tính, ipad) chưa đảm bảo, vẫn còn học viên học bằng điện thoại; chất lượng đường truyền internet của học viên còn thấp; ứng dụng công nghệ thông tin của học viên trong học trực tuyến còn hạn chế... Đặc biệt sự thiếu ý thức, “lười học tập lý luận chính trị” vẫn còn tồn tại ở một số học viên, coi việc học tập không quan trọng, không xuất phát từ nhu cầu tự thân; vẫn có học viên vừa ngồi học vừa phải làm việc chuyên môn nên ảnh hưởng đến chất lượng các buổi học. Vai trò làm “cầu nối” với lớp, các học viên, giảng viên của chủ nhiệm lớp để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, phát hiện những vấn đề phát sinh của lớp để tham mưu giải quyết còn nhiều hạn chế...

Để nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm, góp phần quản lý tốt hơn các lớp học, nhất là theo hình thức trực tuyến tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ cần tập trung vào những nhiệm vụ sau:

Trước hết, chủ nhiệm lớp phải xác định được trách nhiệm của bản thân để làm tốt công tác tham mưu, công tác quản lý lớp học. Luôn xác định phải hoàn thành nhiệm vụ, không được ngại khó, ngại khổ, né tránh, dùn dẩy mà phải thực sự là “cầu nối” của nhà

trường với học viên trong điều kiện lớp học trực tuyến. Mỗi chủ nhiệm lớp cần tích lũy kinh nghiệm quản lý lớp; rèn luyện tác phong chính quy, mẫu mực của nhà giáo, xác định trách nhiệm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chủ nhiệm lớp cần nắm bắt được nhu cầu thực tế của từng đối tượng đào tạo, bồi dưỡng là những cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, từ đó xây dựng cho mình phương pháp quản lý phù hợp với từng lớp học khác nhau. Phải luôn tìm hiểu, cập nhật thông tin thường xuyên về cá nhân từng học viên nhằm hiểu rõ điều kiện công việc, hoàn cảnh công tác, gia đình để quản lý cho phù hợp. Trong môi trường các lớp học trực tuyến, chủ nhiệm lớp cần vào lớp sớm, tranh thủ thời gian giải lao của giảng viên để có thời gian trao đổi nắm bắt thông tin của người học hoặc tham gia vào các nhóm zalo của lớp, của các tổ để trao đổi nắm bắt thông tin phục vụ cho công tác chủ nhiệm. Bên cạnh đó, mỗi chủ nhiệm lớp cần chú trọng ứng dụng các phương tiện kỹ thuật tiên tiến, các phần mềm quản lý để nhận diện những học viên thiếu tích cực, học viên vào lớp nhưng không nghe giảng mà chỉ để cho đủ số.

Hai là, chủ nhiệm lớp phải thực sự tận tụy sát lớp, sát việc triển khai có hiệu quả các quy chế, quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và của Nhà trường đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là học theo hình thức trực tuyến. Đó là yếu tố quan trọng trong việc nâng cao chất lượng quản lý lớp, chính từ sự triển khai hiệu quả các quy chế, quy định trong các lớp làm cho lớp học đảm bảo tính nghiêm túc, kỷ luật, kỷ cương trong các tiết học. Phải xây dựng chương trình,

kế hoạch cụ thể trong thực hiện công việc, bảo đảm thời gian theo quy định như: kế hoạch làm việc theo từng lớp toàn khóa, từng kỳ học, tuần, ngày để triển khai tốt công tác quản lý lớp. Kế hoạch phải xác định nhiệm vụ trong tháng, trong tuần, trong ngày làm gì; nhiệm vụ nào cần giải quyết trước, nhiệm vụ nào làm sau.

Ba là, các chủ nhiệm lớp phải rèn luyện cách giao tiếp với học viên. Giao tiếp với học viên là cán bộ, công chức, viên chức có kinh nghiệm trong thực tiễn nhưng khi vào các lớp họ là học viên đòi hỏi phải có sự trao đổi giao tiếp đúng mực, thể hiện giảng viên là người có trình độ, có văn hóa đậm nét “văn hóa trường Đảng”. Đối với lớp học trực tuyến, các nội dung thông tin trong giao tiếp phải được chặt lọc, lựa chọn ngôn ngữ cẩn thận, vì chủ nhiệm lớp và học viên trao đổi qua môi trường mạng nên thông tin rất dễ bị hiểu không đúng, không đầy đủ, có thể sai lệch hoàn toàn làm ảnh hưởng đến công tác quản lý lớp, đến uy tín của Nhà trường, của tập thể. Trong các lớp trực tuyến, chủ nhiệm lớp thường phải giao tiếp bằng tin nhắn, vì vậy phải lựa chọn ngôn ngữ, câu từ các tin nhắn đảm bảo tính chính xác, đầy đủ về văn phong, văn phạm, nhưng vẫn luôn mang tính gần gũi, thể hiện tình cảm thực sự với các thành viên của lớp.

Bốn là, song song với việc nâng cao trình độ, kinh nghiệm, kỹ năng quản lý của các chủ nhiệm lớp, cần sự quan tâm, động viên kịp thời hơn nữa của Ban Giám hiệu, Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học. Nhà trường nên có sự hỗ trợ thêm về trang thiết bị như máy tính xách tay, ipad cho các chủ nhiệm lớp để phục vụ công tác quản lý các lớp trực tuyến, hỗ trợ các gói

internet, gói 3G, 4G phù hợp để các chủ nhiệm lớp triển khai tốt công việc. Nhà trường cần tăng thêm số giờ chuẩn cho chủ nhiệm lớp, vì trong các lớp trực tuyến họ phải theo sát lớp học trong tất cả các giờ học, phải dành thời gian thu và tổng hợp các bài thu hoạch trong các tiết thảo luận lớp, các bài thi, kiểm tra của học viên được chuyển qua đường bưu điện...

Hơn nữa, cần có sự phối hợp nhịp nhàng, có hiệu quả giữa các khoa chuyên môn, các giảng viên với chủ nhiệm lớp trong xây dựng lịch giảng, thảo luận, lịch nghiên cứu thực tế; phối hợp chặt chẽ trong quản lý sỹ số và mức độ chuyên cần của học viên trong các tiết học. Phòng Quản lý Đào tạo và nghiên cứu khoa học nên có chương trình bồi dưỡng kỹ năng cho giáo viên chủ nhiệm lớp, chia sẻ kinh nghiệm trong quản lý các lớp trực tuyến. Thường xuyên chỉ đạo, tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất các lớp trong các tiết học để có những chỉ đạo kịp thời nhằm quản lý có hiệu quả các lớp học trực tuyến.

Chủ nhiệm lớp là người quản lý, triển khai, thực hiện các quy chế của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và của Nhà trường ở các lớp. Các chủ nhiệm lớp còn là “cầu nối” để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học viên để kịp thời tham mưu cho Nhà trường nhằm triển khai có hiệu quả kế hoạch học tập, rèn luyện của lớp học. Vì vậy, nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm các lớp học trực tuyến đang là yêu cầu đặt ra hiện nay, góp phần tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ./.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ

 **ThS. TRẦN NGỌC SƠN**

Giám đốc Trung tâm Hợp tác đào tạo và PT NNL

Chuyển đổi số là quá trình thay đổi tư duy và hành động từ mô hình truyền thống sang phương thức điều hành, lãnh đạo, quy trình làm việc và tổ chức dựa trên nền tảng kỹ thuật số, sử dụng dữ liệu và công nghệ số để thay đổi quy trình nghiệp vụ, mô hình và phương thức hoạt động của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp... làm tăng năng suất lao động. Chuyển đổi số đã tác động đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội theo chiều hướng tích cực.

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014, Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030 và hoàn thành mục tiêu đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Với các mục tiêu cơ bản đến năm 2025 là trở thành mô hình mẫu về chuyển đổi số toàn diện cấp tỉnh, trong đó lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng được xác định: 100% người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương được

đào tạo/bồi dưỡng/tập huấn và có kỹ năng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định; 100% cán bộ, công chức, viên chức được định kỳ hằng năm tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số; trong đó 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu bằng các công cụ số. 100% người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính quyền điện tử được xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp từ tỉnh đến xã và liên thông với Trung ương; 100% các trường học trên địa bàn tỉnh (từ các cấp học phổ thông đến đại học, cao đẳng, cơ sở đào tạo nghề của tỉnh) có nội dung chuyển đổi số trong chương trình giảng dạy, đào tạo.

Để đáp ứng được mục tiêu chuyển đổi số của tỉnh trong thời gian tới, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có vai trò quan trọng, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả trong thực thi công vụ thông qua việc trang bị kiến thức, kỹ năng, cách thức tiếp cận cũng như giáo dục ý thức, trách nhiệm và thái độ trong thực hiện công việc. Chuyển đổi số sẽ thay đổi cách thức, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng truyền thống chuyển sang ứng dụng công nghệ thông tin. Đổi mới đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu công cuộc chuyển đổi số là tất yếu, trong quản trị khu

vực công nói chung và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nói riêng. Chuyển đổi số trong đào tạo, bồi dưỡng mang lại nhiều lợi ích như cắt giảm chi phí vận hành, số lượng người học tiếp cận được nhiều hơn và ở những không gian, thời gian khác nhau. Trong đó, số hóa các chương trình, nội dung giảng dạy, ứng dụng công nghệ giảng dạy nhằm giảm việc thuyết trình, truyền thụ kiến thức sang hỗ trợ đắc lực cho người học (dễ dàng tìm kiếm thông tin trên môi trường mạng, việc tương tác giữa người học và người dạy thuận tiện, nhanh chóng).

Do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ngay từ đầu năm 2020, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã chủ động chỉ đạo các bộ phận chuyên môn nghiên cứu ứng dụng phần mềm trong đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến. Tuy nhiên, để thực hiện tốt được nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số và là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức của tỉnh, trong thời gian tới, Nhà trường cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

Một là, xây dựng đồng bộ hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách, quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên của Nhà trường có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp mẫu mực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, có năng lực sư phạm, phong cách làm việc khoa học, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ và hội nhập quốc tế.

Hai là, phát triển hạ tầng số, nền tảng số nói chung và lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng

nói riêng; Xây dựng hệ thống quản lý đào tạo và quản trị trường học thông minh. Tích hợp các chức năng, thúc đẩy sự phối hợp, hợp tác hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị về đào tạo, bồi dưỡng trên môi trường số.

Ba là, chuyển đổi số thực sự đã làm thay đổi căn bản các quy trình, điều kiện và thời lượng chương trình đào tạo, bồi dưỡng. Do vậy, cần thay đổi nhận thức, tư duy của các cấp lãnh đạo quản lý để có chiến lược, chính sách phù hợp; đổi tượng phục vụ để nâng cao ý thức tổ chức, thực hiện đặc biệt là ý thức của người học từ hình thức học thụ động trên lớp sang chủ động nghiên cứu dựa trên những công cụ, công nghệ hiện đại và các thông tin, dữ liệu được cung cấp trên hệ môi trường mạng.

Bốn là, trong công tác quản trị trường học và quản lý đào tạo, bồi dưỡng cần số hóa thông tin quản lý, số hóa quy trình tổ chức thực hiện, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu lớn; trong tổ chức giảng dạy cần số hóa học liệu, số hóa bài giảng, xây dựng thư viện số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý lớp học, kiểm tra, đánh giá chất lượng.

Năm là, có lộ trình từng bước số hóa học liệu, bài giảng, số hóa quy trình, nghiệp vụ giảng dạy của giảng viên phù hợp với từng chương trình, từng đối tượng học viên. Ứng dụng tiến bộ của khoa học và công nghệ để khai thác dữ liệu lớn (big data), trí tuệ nhân tạo (AI) áp dụng vào từng giai đoạn, từng khâu của quy trình đào tạo, bồi dưỡng.

(Xem tiếp trang 56)

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ LƯU TRỮ HỒ SƠ CỦA PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ

 **ThS. HÀ NGỌC HOÀN**

Chuyên viên phòng QLĐT & NCKH

Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ có chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học phục vụ hoạt động giảng dạy và tham mưu cho tỉnh để có những luận cứ phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Triển khai Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương “Về trường chính trị chuẩn” và thực hiện một trong những nhiệm vụ được giao là quản lý, lưu trữ hồ sơ các lớp, Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học đã tham mưu, thực hiện một số quy trình sau:

Thứ nhất, liệt kê những danh mục hồ sơ lưu được bảo quản dài hạn và lưu vĩnh viễn:

- Đối với các lớp Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính (hoặc Trung cấp Lý luận chính trị), gồm:

1. Công văn phối hợp đề nghị mở lớp (kèm theo danh sách học viên)
2. Quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển do Nhà trường phát hành
3. Thông báo kết quả xét tuyển do Nhà trường phát hành
4. Thông báo nhập học do Nhà trường phát hành
5. Quyết định cử đi học của các đơn vị cử học viên đi học
6. Quyết định mở lớp do Nhà trường phát hành: (Quyết định phân công: Giáo viên chủ

nhiệm và Ban cán sự đối với các lớp học tập trung; giáo viên chủ nhiệm và giáo viên đồng chủ nhiệm, ban cán sự đối với các lớp học không tập trung)

7. Bảng điểm từng môn của các phần học và bài thu hoạch nghiên cứu thực tế

8. Kế hoạch nghiên cứu thực tế

9. Điểm rèn luyện của học viên

10. Báo cáo của giáo viên chủ nhiệm

11. Biên bản họp lớp

12. Hồ sơ xét điều kiện thi tốt nghiệp

13. Quyết định thành lập Hội đồng thi tốt nghiệp

14. Hồ sơ xét duyệt tốt nghiệp

15. Quyết định công nhận tốt nghiệp (Quyết định Khen thưởng học viên)

16. Danh sách học viên ký nhận văn bằng tốt nghiệp.

- Đối với các lớp chuyên viên, chuyên viên chính, các lớp bồi dưỡng khác gồm:

1. Công văn phối hợp, đề nghị mở lớp của các cơ quan, đơn vị (kèm theo danh sách học viên)

2. Thông báo nhập học

3. Quyết định mở lớp: Cử Giáo viên chủ nhiệm và Ban cán sự

4. Bảng điểm bài kiểm tra, bài tiểu luận

5. Hồ sơ xét duyệt tốt nghiệp

6. Quyết định công nhận tốt nghiệp
(Quyết định Khen thưởng học viên)

7. Danh sách học viên ký nhận Chứng chỉ tốt nghiệp.

Những danh mục hồ sơ này được cán bộ hồ sơ các lớp và giáo viên chủ nhiệm tập hợp từng danh mục cụ thể lưu trữ, bảo quản đúng quy định, khi lớp kết thúc được lưu kho, tùy theo mức độ để quản lý lưu trữ phù hợp. Ngoài ra, Phòng còn ứng dụng công nghệ thông tin để lưu trữ, đặc biệt là scan các danh mục hồ sơ để lưu dưới dạng file PDF.

Thứ hai, các danh mục hồ sơ, tài liệu lưu trữ đối với các lớp khi hết giá trị bảo quản được tiêu hủy như: Phiếu điểm danh và nhận xét từng buổi học của giảng viên, giáo viên chủ nhiệm, sổ đầu bài, bài thi, kiểm tra, bài tiểu luận, khóa luận cuối khóa, bài thu hoạch... Những danh mục hồ sơ này được cán bộ hồ sơ các lớp và giáo viên chủ nhiệm tập hợp từng danh mục cụ thể lưu trữ, bảo quản khi lớp kết thúc được lưu kho theo chế độ quản lý lưu trữ và khi hết thời hạn được tiêu hủy.

Trong thời gian qua, các loại hồ sơ này đã được cán bộ, chuyên viên của Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học bảo quản cẩn thận, ngăn nắp theo đúng quy chế, quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và của Nhà trường, thuận tiện cho việc tìm và tra cứu khi cần.

Cán bộ quản lý phòng thường xuyên kiểm tra, đôn đốc chỉnh lý hồ sơ để có sự rà soát hoàn thiện thành từng bộ hồ sơ các lớp theo năm và được đánh số lưu trữ theo các kệ hồ sơ một cách khoa học.

Phòng đã giao cho một chuyên viên chuyên trách trong nhiệm vụ quản lý lưu trữ hồ sơ các lớp để thuận lợi trong việc tra cứu, tìm lại những thông tin các lớp và của học viên khi bị thất lạc văn bằng, chứng chỉ, giúp việc cấp lại văn bằng, chứng chỉ nhanh chóng, đúng quy định.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ các lớp của Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học vẫn còn hạn chế như: Hồ sơ các lớp, các hệ đào tạo, bồi dưỡng từ năm 2010 trở về trước không đầy đủ, sắp xếp chưa khoa học, cơ sở vật chất không đảm bảo, hay phải di chuyển kho lưu trữ, không ổn định dẫn đến thất lạc hồ sơ.

Vì vậy, để nâng cao công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ, Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học đề xuất một số giải pháp sau:

Một là, Ban Giám hiệu cần tiếp tục quán triệt về tầm quan trọng của công tác lưu trữ hồ sơ các lớp, quyết liệt hơn trong việc chỉ đạo hoàn thiện bổ sung, mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho việc lưu trữ hồ sơ một cách tốt nhất.

Hai là, cán bộ quản lý Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học phải chỉ đạo và coi việc lưu trữ hồ sơ các lớp là việc chung của Phòng. Mỗi cán bộ, chuyên viên đều phải tự giác, tỉ mỉ, đặc biệt phải coi trọng và nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong việc bảo quản và lưu trữ hồ sơ của Phòng. Để tránh bị sai sót, khi các lớp tốt nghiệp ra trường, cán bộ được giao nhiệm vụ quản lý hồ sơ cần phối hợp chặt chẽ với

giáo viên chủ nhiệm lớp rà soát, chỉnh lý và bổ sung tên lớp, đánh số thứ tự cần lưu của lớp đó vào kho lưu trữ để dễ dàng cho việc tìm và tra cứu khi cần thiết.

Ba là, Phòng Tổ chức, hành chính và thông tin - tư liệu cần tham mưu cho Ban Giám hiệu trang bị cơ sở vật chất đủ tốt và bố trí cho Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học 02 phòng kho cố định, tuyệt đối không lấy phòng tạm làm kho lưu trữ, tránh di chuyển làm mất và thất lạc hồ sơ. Phòng kho phải đảm bảo cao ráo, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng, trang bị giá, kệ, tủ, cặp đục lỗ đầy đủ...

Bốn là, phải có tập huấn nghiệp vụ lưu trữ cho nhân viên trong Phòng để công tác quản lý hồ sơ đảm bảo đúng quy định.

Nhất là cần ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ hồ sơ các lớp, triển khai tốt phần mềm quản lý học viên vào quản lý hồ sơ, trước mắt cần scan và lưu toàn bộ dưới dạng PDF để lưu dưới dạng tệp hồ sơ các lớp.

Để Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ ngày càng phát triển, không ngừng nâng cao chất lượng và quy mô đào tạo, bồi dưỡng các lớp, các hệ, Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học cần thực hiện tốt công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ các lớp một cách khoa học đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường trong những năm tiếp theo, đạt tiêu chí trường chính trị chuẩn mức độ I vào năm 2023./.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐÁP ỨNG...

(Tiếp theo trang 53)

Sáu là, phối hợp với các đơn vị đào tạo có uy tín ở trong nước và nước ngoài trong lĩnh vực chuyển đổi số để tập trung tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các đơn vị, địa phương, đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin để đội ngũ này trở thành lực lượng nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp về chuyển đổi số.

Chuyển đổi số là xu thế tất yếu của sự phát triển khoa học công nghệ ngày nay. Vì vậy, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật các kiến thức mới, đặc biệt trong lĩnh vực chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là một nhiệm vụ quan trọng, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã đề ra./.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH QUẢNG NINH

 **BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY KHỐI**

Công tác giáo dục lý luận chính trị là một bộ phận hết sức quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng. Suốt chiều dài lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm đến công tác giáo dục lý luận chính trị nhằm giác ngộ lý tưởng cách mạng, nâng cao nhận thức chính trị, thống nhất ý chí và hành động của cán bộ, đảng viên và quần chúng để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ.

Đối với Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, việc đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị càng trở nên quan trọng vì đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng của Khối đều đang công tác trong các cơ quan tham mưu chiến lược cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh. Đây vừa là các cơ quan tham mưu, hoạch định các chủ trương, đường lối, chính sách cho cả hệ thống chính trị của tỉnh, đồng thời cũng là các cơ quan trực tiếp triển khai tổ chức thực hiện. Do đó, ngoài yêu cầu phải có trình độ chuyên môn, kỹ năng giỏi thì đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng cần có lý luận sắc bén, có bản lĩnh chính trị vững vàng để những chủ trương, đường lối, chính sách do họ tham mưu ban hành vừa là chủ trương đúng đắn, vừa hợp lòng dân và đi vào thực tiễn cuộc sống.

Xuất phát từ vị trí, vai trò của Đảng bộ Khối và tầm quan trọng của công tác đào

tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, những năm qua, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng; chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác này, coi đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng. Đặc biệt, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/ĐUK, ngày 28/4/2017 “Về nâng cao chất lượng, hiệu quả một số hoạt động của công tác chính trị tư tưởng trong tình hình mới ở Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh”. Trong đó xác định nhiệm vụ và giải pháp nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng việc thực hiện các quy định của Đảng về học tập, tuyên truyền nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; kết hợp chặt chẽ công tác giáo dục chính trị tư tưởng với việc thực hiện chính sách cho cán bộ.

Khác với các đảng bộ cấp huyện, Đảng bộ Khối không có Trung tâm bồi dưỡng chính trị. Tuy nhiên, với chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã giao Ban Tuyên giáo Đảng ủy tham mưu về công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, quần chúng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong Đảng bộ

Khối. Công tác giáo dục lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, quần chúng, nhất là thế hệ trẻ ở Đảng bộ Khối tập trung chủ yếu vào việc quán triệt nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới và bồi dưỡng kết nạp Đảng; bồi dưỡng theo chuyên đề cho cán bộ chủ chốt, cán bộ làm công tác Đảng; phối hợp với Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ tổ chức các lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính; chỉ đạo các cơ sở Đảng và đoàn thể trực thuộc tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tổ chức các đợt giáo dục truyền thống, về nguồn, thăm các địa chỉ đỏ...

Từ năm 2015 đến nay, toàn Đảng bộ đã bồi dưỡng lý luận chính trị cho 2.173 đối tượng kết nạp Đảng và 1.744 đảng viên mới; bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng cho 1.933 Bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở; bồi dưỡng nghiệp vụ, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các thế lực sai trái, thù địch cho 250 đồng chí; phối hợp với Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tổ chức đào tạo trung cấp lý luận chính trị cho 1.830 đảng viên, khắc phục triệt để tình trạng cán bộ, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo từ phó, trưởng phòng và tương đương trở lên chưa đảm bảo về trình độ lý luận chính trị.

Đặc biệt, hướng tới kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị cho đối

tượng nguồn, kết nạp “Lớp đảng viên 90 năm” cho 198 quần chúng ưu tú với nhiều nội dung thiết thực, gắn học tập lý luận với các hoạt động thực tiễn; tổ chức kết nạp Đảng cho 270 quần chúng ưu tú tại Khu tượng đài đồng chí Võ Văn Hiếu, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ, Nghĩa trang Pò Hèn; tổ chức hội thi viết và sân khấu hóa “90 năm - Vinh quang Đảng cộng sản Việt Nam”; tổ chức các chương trình tọa đàm, đối thoại “Đảng với thanh niên - Thanh niên với Đảng”...

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) trở thành công việc thường xuyên, nền nếp trong toàn Đảng bộ. Hằng năm căn cứ nội dung chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các cấp ủy tổ chức học tập bằng nhiều hình thức phong phú như: sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm, hội thảo khoa học, thi tìm hiểu, hình thức sân khấu hóa... Đưa việc thực hiện và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh thành nội dung trong sinh hoạt thường kỳ; 100% cấp ủy chỉ đạo cán bộ, đảng viên hằng năm xây dựng bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu của đảng viên gắn nội dung nghị quyết vào công việc cụ thể của từng vị trí công tác, có đánh giá từ cấp ủy; đưa vào nội dung kiểm điểm tại các kỳ sinh hoạt hằng tháng và là cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên cuối năm.

Chỉ đạo Đoàn Khối tiếp tục đổi mới các hình thức tuyên truyền, học tập về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các bài học lý luận chính trị cho thanh niên;

triển khai các lớp đoàn viên 90 năm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh kết nạp tại các địa chỉ đỏ⁽¹⁾; tổ chức các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Lễ Thắp nến tri ân các anh hùng liệt sỹ” vào dịp 27/7⁽²⁾; tổ chức “Hành trình về nguồn”, “Theo dấu chân Bác”, “Đến với địa chỉ đỏ”⁽³⁾; tổ chức hành trình “Tuổi trẻ với mùa xuân biên giới”, “Khám phá miền biên giới thiêng liêng hùng vĩ”, “Vì biển đảo quê hương”⁽⁴⁾ thăm hỏi động viên các chiến sỹ bộ đội đóng quân tại các địa bàn trọng yếu của Tỉnh⁽⁵⁾.

(1) Tượng đài Anh Hùng Liệt sỹ thành phố Hạ Long, Tượng đài Vũ Văn Hiếu, Đền thờ Đức ông Trần Quốc Nghiễn, Cụm di tích Núi Bài Thơ...

(2) Hàng năm: Tham gia tổ chức “Lễ thắp nến tri ân” các liệt sỹ tại nghĩa trang Hà Tu; thành lập đội hình y, bác sỹ khám và phát thuốc nhân đạo miễn phí cho Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ; tặng trên 150 suất quà trị giá gần 200 triệu đồng cho các gia đình thương binh liệt sỹ trong 03 năm.

(3) Năm 2016: Đoàn Khối tổ chức Hành trình “Theo dấu chân chủ tịch Hồ Chí Minh” tại các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình. Năm 2017: Tham gia “Hành trình về nguồn” thăm nghĩa trang liệt sỹ Trường Sơn và nghĩa trang đường 9 do BTV Tỉnh đoàn tổ chức. Năm 2018, tổ chức hành trình “Đến với địa chỉ đỏ” tại Sơn La; năm 2019 tổ chức hành trình về quê Bác - Nghệ An.

(4) Toàn đoàn đã tổ chức 30 chuyến hành trình khám phá miền biên giới thiêng liêng hùng vĩ, 20 chuyến hành trình vì biển đảo quê hương, 05 chương trình tuổi trẻ với mùa xuân biên giới tổng kinh phí 1.200 triệu đồng tại các huyện Bình Liêu, Hải Hà, Đầm Hà, Cô Tô, Tiên Yên, Móng Cái.

(5) Điển hình năm 2019, tổ chức Hành trình “Vì biển đảo quê hương” tại Đảo Trần, thăm tặng quà, giao lưu với lực lượng vũ trang và nhân dân trên đảo.

Thông qua các hoạt động đã tuyên truyền, vun đúc tình yêu quê hương đất nước, tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ Khối các cơ quan tỉnh.

Trên cơ sở thực hiện Chỉ thị 28-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng, năm 2019 Đảng ủy Khối là đơn vị đầu tiên trong toàn Tỉnh thành lập Hội đồng kiểm tra nhận thức về Đảng đối với quần chúng trước khi kết nạp đảng. Qua đó đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng và nâng cao nhận thức chính trị của đội ngũ quần chúng ưu tú được xem xét đề nghị kết nạp Đảng, góp phần nâng cao chất lượng đầu vào cho công tác kết nạp Đảng của Đảng bộ. Bên cạnh đó, yêu cầu 100% tổ chức cơ sở đảng trực thuộc có nguồn quần chúng phải xây dựng và thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên hàng năm; chỉ xem xét và đề nghị kết nạp đảng, chuyển đảng chính thức đối với những quần chúng, đảng viên dự bị có xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện, phấn đấu, đã được chi bộ, cấp ủy kiểm tra nhận thức đạt tiêu chuẩn; không xem xét công nhận đảng viên chính thức đối với đảng viên trong thời gian dự bị vi phạm khuyết điểm đến mức phải thi hành kỷ luật. Thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đối với cán bộ, đảng viên. Hàng năm, từng cán bộ, đảng viên phải xây dựng kế hoạch, cam

kết phần đầu, rèn luyện, viết trực tiếp vào sổ tay đảng viên và gửi về cấp ủy, chi bộ theo quy định để thường xuyên rà soát, theo dõi, đánh giá; lấy kết quả thực hiện cam kết làm cơ sở đánh giá chất lượng đảng viên hằng năm. Thường xuyên rà soát đội ngũ đảng viên, phát hiện kịp thời những đảng viên phai nhạt lý tưởng; đảng viên vi phạm tư cách đến mức phải đưa ra khỏi Đảng, để tiến hành các thủ tục, lập hồ sơ đưa ra khỏi Đảng bằng hình thức phù hợp theo quy định của Trung ương. Riêng năm 2021, toàn Đảng bộ Khối có 11 tổ chức đảng⁽¹⁾ và 78 đảng viên⁽²⁾ phải xem xét, thi hành kỷ luật.

Qua kiểm tra, đánh giá hằng năm cho thấy, việc bồi dưỡng lý luận chính trị đã tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng trong Khối, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở cơ quan, đơn vị cũng như công tác xây dựng Đảng ở cơ sở và cấp Đảng ủy Khối; góp phần củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng; phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; nâng cao chất lượng toàn diện cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị trong Đảng bộ Khối thời gian qua còn một số hạn chế, đó là: Nội dung và phương pháp giảng

dạy đôi khi còn nặng về lý luận, thực tiễn liên hệ có lúc chưa sâu sát, ít tính thời sự; giảng viên, báo cáo viên và tuyên truyền viên trong Khối đều không chuyên trách nên kỹ năng, nghiệp vụ và thời gian đầu tư cho các nội dung giảng dạy và tuyên truyền chưa được đầu tư thỏa đáng, tính chuyên nghiệp chưa cao, hình thức truyền đạt còn thiếu linh hoạt; tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, người nghe còn hạn chế.

Phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối vừa “hồng”, vừa “chuyên”, trong thời gian tới Ban Thường vụ Đảng ủy Khối sẽ tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện những giải pháp đồng bộ sau:

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, quần chúng về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị; tích cực nghiên cứu, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, coi đây là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của công tác xây dựng Đảng. Phải xác định đúng vai trò của công tác giáo dục lý luận chính trị; thực hiện nghiêm túc Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12/5/1999 của Bộ Chính trị về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng. Các cấp ủy cần làm tốt công tác tư tưởng, kịp thời nắm rõ những diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên; khắc phục “bệnh lười học tập” lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên.

(1) Tăng 175% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó có 07 tổ chức bị khiển trách, 04 cảnh cáo.

(2) Tăng 160% so với cùng kỳ, trong đó có 59 đảng viên bị khiển trách, 14 cảnh cáo, 01 cách chức, 04 khai trừ.

Hai là, đổi mới nội dung giáo dục lý luận chính trị theo hướng lý luận phải gắn liền với thực tiễn, phục vụ nhu cầu công tác của người học. Nội dung chương trình cần bổ sung kịp thời những quan điểm, chủ trương, chỉ thị, nghị quyết mới của Đảng, Nhà nước và bám sát tình hình thực tiễn của đất nước, của tỉnh và của Đảng bộ Khối, gắn liền với việc tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XV của Tỉnh, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Trung ương 4 các khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

Đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức học tập, nghiên cứu chủ trương, nghị quyết của Đảng; chú trọng việc biên soạn nội dung đề cương báo cáo nghị quyết, tài liệu học tập nghị quyết, bảo đảm phù hợp với đối tượng người học; mỗi cán bộ, đảng viên, quần chúng sau khi học xong phải nắm được những điểm cơ bản nhất về quan điểm, mục tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp của nghị quyết, chỉ thị. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên, giảng viên kiêm chức của Đảng ủy Khối có trình độ cao về lý luận và kiến thức thực tiễn phong phú.

Ba là, cần nâng cao nhận thức học tập lý luận chính trị của mỗi cán bộ, đảng viên,

quần chúng trong Khối, phải là người nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc học tập lý luận chính trị, xem đây là trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của mình; khắc phục bệnh “lười học tập lý luận chính trị”, từ đó, chủ động, tự giác, tích cực trong học tập, nghiên cứu để đạt kết quả cao trong học tập và lĩnh vực mà mình công tác.

Bốn là, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cán bộ, đảng viên, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị yên tâm học tập; có chính sách khuyến khích cán bộ, đảng viên, công chức tham gia học tập lý luận chính trị, đồng thời yêu cầu về trách nhiệm của người học trong việc vận dụng kiến thức đã học tập vào thực tiễn công tác.

Năm là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; biểu dương, nhân rộng những mô hình điển hình nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị trong toàn Đảng bộ.

Sự nghiệp cách mạng phía trước của Đảng ta, của dân tộc ta có nhiều thuận lợi, thời cơ, thách thức, khó khăn đan xen; vai trò định hướng của lý luận càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Do đó, đổi mới, nâng cao, chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị là việc làm hết sức quan trọng, cần thiết nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới./.



ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 35-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

 **ThS. PHAN THỊ HẢI YẾN**

Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật

Đảng bộ trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ có tổng số 71 đảng viên, 7 chi bộ trực thuộc. Trường có tổng số công chức, viên chức, lao động là 83 người. Với chức năng, nhiệm vụ cơ bản là giảng dạy lý luận chính trị và nghiên cứu khoa học, những năm qua Nhà trường luôn quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 25/10/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; xác định rõ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ nhân dân, bảo vệ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và học viên về vai trò và tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được triển khai với nhiều nội dung, hình thức phong phú, hiệu quả.

Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy và Ban Chỉ đạo 35 cấp trên, Đảng bộ nhà trường đã chỉ đạo cấp ủy các chi bộ, trưởng khoa, phòng, trung tâm và các đoàn thể chính trị - xã hội trong nhà trường đã

thực hiện nghiêm túc việc quán triệt nội dung Nghị quyết số 35-NQ/TW; chủ động nghiên cứu, lồng ghép nội dung Nghị quyết vào các chuyên đề giảng dạy các lớp đào tạo trung cấp lý luận chính trị, các chương trình bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính, bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng; các hội thảo khoa học, hoạt động của đoàn thể, các buổi chào cờ đầu tuần, sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn sinh hoạt chi bộ,...

Đặc biệt, Đảng ủy chú trọng việc cung cấp kịp thời các thông tin thời sự qua các buổi sinh hoạt chính trị tư tưởng, sinh hoạt chi bộ; đăng tải, chia sẻ thông tin trên trang thông tin điện tử của nhà trường; phản bác các thông tin trái chiều, vạch trần âm mưu của các thế lực thù địch trong và ngoài nước để định hướng cán bộ, đảng viên, học viên có cách nhìn đa chiều, nhận diện sâu hơn về các thủ đoạn chống phá, nhất là trên internet, mạng xã hội. Từ 2018 - 2021, nhà trường tổ chức được 12 cuộc Hội thảo khoa học các cấp; 5 cuộc sinh hoạt chính trị tư tưởng... Từ đó, nâng cao trách nhiệm cá nhân, tinh thần cảnh giác, chủ động đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Đảng ủy nhà trường đã chỉ đạo quyết liệt đến các chi bộ đưa nội dung Nghị quyết số 35-NQ/TW thành một chuyên đề sinh hoạt năm 2020; các giảng viên phải chủ động lồng ghép tuyên truyền nghị quyết, các bài giảng thể hiện quan điểm có tính chiến

đấu sâu sắc, đúng đường lối chủ trương của Đảng. Năm 2022, có 01 đề tài khoa học cấp trường được thực hiện: “Nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ”.

Hai là, nhà trường phát huy tốt hoạt động của Thông tin lý luận - thực tiễn, cổng thông tin điện tử của nhà trường và đội ngũ cán bộ, giảng viên, các nhà khoa học trong công tác tuyên truyền, đấu tranh phản bác các thông tin sai sự thật.

Thông tin lý luận - thực tiễn hằng năm phát hành từ 3 đến 4 số; có một số bài viết đăng trên báo Quảng Ninh, đăng trên cổng thông tin điện tử của nhà trường trong những năm qua đã phát huy mạnh mẽ vai trò, tác dụng trong công tác tuyên truyền, định hướng thông tin, ổn định tình hình dư luận. Đảng ủy, các chi bộ đã chỉ đạo viết bài đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc; nghiên cứu, xây dựng kế hoạch trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phát huy tác dụng tích cực nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và học viên trong nhà trường. Đồng thời các chi bộ tham gia cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch lần thứ nhất năm 2021. Tiếp tục phát động các chi bộ, đảng viên tham gia cuộc thi viết chính luận lần thứ 2 năm 2022.

Nhà trường được phân công 4 đồng chí tham gia là thành viên Ban Chỉ đạo 35, Nhóm chuyên gia, Tổ thư ký của Tỉnh và của Đảng ủy khối. Khung chương trình tập bài giảng Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển

địa phương được Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh thiết kế có chuyên đề “bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” đảm bảo yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy; đồng thời nắm bắt và xử lý tốt các thông tin xấu, độc trên mạng xã hội...

Ba là, Đảng bộ nhà trường giao cho các chi bộ khoa, trung tâm chú trọng xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, giảng viên kiêm chức, tuyên truyền bảo đảm về số lượng và chất lượng; chủ động, nhạy bén tham gia đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông qua hình thức lồng ghép vào bài giảng.

Việc xây dựng, tổ chức lực lượng làm nhiệm vụ tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các thông tin xấu, độc được chú trọng triển khai trong toàn Đảng bộ. Ba năm gần đây, Đảng bộ nhà trường tăng cường đầu tư, tập trung củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên, đồng thời xây dựng, phát triển thêm lực lượng báo cáo viên; đẩy mạnh hoạt động duyệt giảng, thăm lớp; tổ chức nhiều hội thảo khoa học, trao đổi, tọa đàm, mời các giáo sư, tiến sĩ giỏi, các nhà khoa học chuyên sâu đến báo cáo viên, giảng bài cho cán bộ, đảng viên, học viên... Đảng bộ nhà trường duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo đa chiều để nắm, nắm tình hình tư tưởng, an ninh chính trị, định hướng dư luận trong cán bộ, đảng viên, học viên; phát hiện kịp thời thông tin trái chiều, thiếu đồng thuận có liên quan đến việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Báo cáo, cập nhật thông tin cho Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 35 của tỉnh tham mưu cho lãnh đạo tỉnh nghiên cứu, xử lý.

Bốn là, sự phối hợp giữa nhà trường với cấp ủy, chính quyền các địa phương và lãnh đạo các sở, ngành trong việc theo dõi, phát hiện, xử lý các thông tin sai trái, không đúng sự thật ngày càng được chú trọng.

Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ giao cho giáo viên chủ nhiệm và đội ngũ giảng viên tăng cường các biện pháp quản lý, nắm tình hình học viên; chủ động phối hợp với cấp ủy địa phương, đơn vị trong việc chỉ đạo cán bộ, đảng viên là học viên tích cực tham gia công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Kiên quyết phê phán, đấu tranh, xử lý, khắc phục các biểu hiện lười học, ngại học, học đối phó, có các biểu hiện tiêu cực trong thi cử... Để thực hiện tốt công tác quản lý học viên, nhà trường lắp toàn bộ hệ thống camera các lớp học, mua bản quyền phần mềm sử dụng Google meet, phục vụ cho lớp học trực tuyến, mỗi học viên được cấp một tài khoản riêng để vào lớp, đồng thời có phần mềm điểm danh trực tuyến. Chính vì vậy, việc triển khai hoạt động bảo vệ an ninh mạng và bảo đảm an ninh thông tin được an toàn, hiệu quả.

Những biện pháp nêu trên được cấp ủy các địa phương, thủ trưởng các đơn vị luôn đồng tình và tích cực phối hợp. Qua đó, tăng cường công tác tuyên truyền, chỉ đạo, định hướng, động viên, cổ vũ học viên đang công tác tại địa phương tích cực tham gia viết bài đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ngay tại cơ quan, đơn vị. Đến nay, hoạt động và sự liên kết, phối hợp giữa nhà trường với cấp ủy, chính quyền các địa phương, đơn vị trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nói

chung, hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói riêng khá nhịp nhàng, chặt chẽ, hiệu quả.

Để tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 35-NQ/TW, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết XV của Đảng bộ tỉnh, thời gian tới, Đảng bộ nhà trường đẩy mạnh hơn nữa công tác lãnh đạo nhằm phát huy ưu điểm, ngăn ngừa và khắc phục các hạn chế, bất cập, bổ sung, điều chỉnh các nội dung công tác mới phù hợp hơn với những biện pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, thường xuyên nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, người lao động và học viên trong nhà trường thấy rõ các âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng nước ta của các thế lực thù địch, từ đó luôn đề cao cảnh giác.

Nhà trường tiếp tục đổi mới và duy trì tổ chức các hội thảo khoa học về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tăng cường nội dung thông tin trên Website, báo nội san viết bài về các hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng từ các chi bộ, khoa, phòng, trung tâm; Chủ động lựa chọn, cập nhật các thông tin mới để định hướng dư luận, coi trọng công tác tổng kết thực tiễn từ cách làm hay, sáng tạo mà các địa phương, đơn vị đã thực hiện. Nhà trường duy trì hoạt động chào cờ đầu tuần; có nội dung đánh giá công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng và những định hướng mới phù hợp cho cán bộ, đảng viên khi tham gia viết bài cho các Hội thảo, nội san, các báo Trung ương và địa phương.

Trong sinh hoạt chi bộ, Đảng ủy yêu cầu nội dung đánh giá công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được duy trì và triển

khai nghiêm túc hằng tháng. Đề cao vai trò cấp ủy viên và đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, trưởng các khoa, phòng trung tâm trong việc nắm bắt các thông tin xấu, độc, không chính thống, kịp thời phản ánh với Đảng ủy để có biện pháp ngăn ngừa kịp thời. Thực hiện tốt chế độ cam kết cá nhân đảng viên, không vi phạm những việc không được làm đã nêu trong Nghị quyết 35, những điều đảng viên không được làm theo Quy định 37-QĐ/TW; tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát có hiệu quả. Đảng ủy duy trì nghiêm chế độ giao ban, phản ánh, các chế độ thông tin, báo cáo của đảng viên với chi bộ và các đoàn thể với Đảng ủy để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực công tác, nhất là lãnh đạo công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình hiện nay.

Thứ hai, tập trung củng cố tổ chức bộ máy, bảo đảm đoàn kết, gắn bó, trách nhiệm và kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đảng ủy và Ban Giám hiệu nhà trường duy trì tốt các hoạt động phối hợp công tác, tăng cường lắng nghe, đối thoại với cán bộ, đảng viên, học viên và người lao động, phát hiện và giải quyết sớm, dứt điểm những thiếu sót, mâu thuẫn, tạo ra không khí dân chủ thực sự trong nhà trường. Phối hợp tốt giữa thanh tra, kiểm tra, giám sát, giữa công tác đảng với công tác quản lý chuyên môn và công tác đoàn thể để có giải pháp chỉ đạo đồng bộ, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót. Kiên quyết chấn chỉnh, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm của cá nhân, tổ chức, chỉ đạo quyết liệt khắc phục hậu quả do các hành vi vi phạm gây nên. Đảng bộ và lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng và giải quyết tốt các chế độ chính sách, bảo

đảm công khai, minh bạch. Đổi mới chế độ phân công công tác cho cấp ủy viên và đảng viên, bảo đảm nắm bắt kịp thời các thông tin và xử lý triệt để, không để kéo dài, gây hoài nghi trong nội bộ. Tiếp tục duy trì việc mời các chuyên gia giỏi, các nhà cán bộ chuyên sâu đến báo cáo viên; mời các nhà giáo lão thành tham gia viết bài và nghiên cứu khoa học cho nhà trường; khuyến khích cán bộ trẻ có năng lực tham gia các đề tài khoa học cấp tỉnh, chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật phát ngôn.

Thứ ba, tăng cường công tác quản lý đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Chú trọng quản lý toàn diện về tư tưởng chính trị, đạo đức, tác phong, lối sống, việc thực hiện nhiệm vụ cả ở nơi công tác và nơi cư trú. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảng viên, kịp thời phát hiện, cảnh báo, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực. Với những thông tin phản ánh biểu hiện hành vi tiêu cực, suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, Đảng ủy cần có chỉ đạo các cơ quan chức năng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành xác minh, kiểm tra làm rõ và thông tin kết quả tới các chi bộ, đồng thời xử lý nghiêm nếu có sai phạm. Tiếp tục duy trì hoạt động cử cán bộ, giảng viên đi nghiên cứu thực tế để bồi dưỡng, nâng cao kiến thức thực tiễn. Khuyến khích giảng viên trẻ đăng ký tham gia học tập các lớp bồi dưỡng, hoàn thành chứng chỉ chuyên môn; đăng ký nghiên cứu sinh trong và ngoài nước, hướng đến hình thành, phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên mạnh, đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng trước mắt cũng như lâu dài.

(Xem tiếp trang 68)

KINH NGHIỆM BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY ĐỊNH SỐ 11-QĐ/TW VỀ TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN TẠI TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ TỈNH QUẢNG NINH

 **PHẠM XUÂN KÍNH**

Phó trưởng phòng TCHCTTTL

Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh là một trong những đơn vị đầu tiên thực hiện tinh giản tổ chức, bộ máy theo tinh thần (Đề án 25) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về việc Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, thực hiện tinh giản bộ máy biên chế”. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và hướng dẫn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Trường đã tích cực, chủ động sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy; tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng toàn diện các mặt công tác của Trường, đặc biệt là nâng cao chất lượng đội ngũ cả về trình độ chuyên môn, kỹ năng, phương pháp giảng dạy và kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn; chất lượng tổ chức, quản lý, giảng dạy và đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học... Hằng năm, Trường phối hợp tổ chức hơn 100 lớp đào tạo, bồi dưỡng và liên kết đào tạo cho hơn 10.000 học viên, qua đó, đã góp phần tích cực vào việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và nguồn nhân lực của tỉnh.

Tuy nhiên, trước yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế, hoạt động, đội ngũ và công tác đào tạo, bồi dưỡng

cán bộ của Trường còn bộc lộ những hạn chế, bất cập, đòi hỏi phải có những bước chuyển mình mạnh mẽ hơn, để thực sự trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đóng góp xứng đáng vào việc xây dựng tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, là một trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện của phía Bắc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV (nhiệm kỳ 2020 - 2025) đã đề ra.

Ngày 19/5/2021, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Quy định số 11-QĐ/TW về trường chính trị chuẩn. Đây là chủ trương quan trọng nhằm tiếp tục xây dựng các trường chính trị theo hướng phát triển đồng bộ, hệ thống, khoa học, chuẩn mực và có đủ năng lực, điều kiện thực hiện tốt vai trò đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị; tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước tới cán bộ, đảng viên, góp phần làm tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nâng cao trình độ lý luận, kinh nghiệm và bản lĩnh công tác cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đổi mới đất nước, hội nhập quốc tế, thích ứng với cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

Thực hiện chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, đồng thời,

nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết triển khai thực hiện các tiêu chí trường chính trị chuẩn, với tinh thần thận trọng, khoa học, Nhà trường đã khẩn trương bắt tay vào triển khai các bước sau: (1) Tổ chức quán triệt trong toàn trường và tới từng chi bộ; khoa, phòng, trung tâm Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các văn bản chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về xây dựng trường chính trị chuẩn, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục của Trường; (2) Báo cáo xin chủ trương của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xây dựng Đề án; (3) Thành lập tổ xây dựng Đề án do đồng chí Hiệu trưởng và đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác tổ chức hành chính trực tiếp chỉ đạo, tiến hành rà soát toàn diện thực trạng của Trường theo các tiêu chí và xây dựng Dự thảo Đề án “Xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt chuẩn, giai đoạn 2022 - 2027, định hướng đến năm 2030”. Trên cơ sở đánh giá khách quan, toàn diện về các mặt công tác của Trường và đề ra những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể theo từng năm, từng giai đoạn, xác định rõ những giải pháp từ nội lực của Trường và kiến nghị, đề xuất với Tỉnh; (4) Xin ý kiến Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các sở, ngành, đơn vị liên quan về dự thảo Đề án; (5) Tiếp thu, hoàn thiện Đề án trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Đến nay, Đề án của Trường đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nghe và cho ý kiến. Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá cao công tác chuẩn bị của Trường, đặc biệt là những nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình cụ thể trong từng giai đoạn. Ban Thường vụ Tỉnh ủy

cơ bản nhất trí với những đề xuất, kiến nghị của Trường và thống nhất mục tiêu phấn đấu đến giữa năm 2023, Trường đạt chuẩn mức 1 và chậm nhất đến năm 2027, Trường đạt chuẩn mức 2. Để đạt được các mục tiêu này, Tỉnh đã nhất trí giao cho Trường tiếp tục phối hợp với các ngành tham mưu cho tỉnh ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ công tác đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, giảng viên; khuyến khích cán bộ, giảng viên tích cực tham gia sâu vào công tác nghiên cứu, đánh giá, tổng kết những mô hình thực tiễn của tỉnh... (6) Căn cứ chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Nhà trường tiếp tục ban hành Nghị quyết lãnh đạo thực hiện; Ban Giám hiệu Nhà trường ban hành kế hoạch thực hiện Đề án, nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phong trào thi đua trong toàn trường thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, phấn đấu đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn theo lộ trình đã đề ra.

Từ thực tiễn bước đầu triển khai, để việc xây dựng Đề án xây dựng trường chính trị chuẩn đạt hiệu quả cao, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh rút ra một số kinh nghiệm sau:

Thứ nhất: Cần làm tốt công tác quán triệt, triển khai Quy định số 11-QĐ/TW và chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về xây dựng trường chính trị chuẩn, qua đó, tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động từ tập thể lãnh đạo, đội ngũ cán bộ chủ chốt và tới từng cán bộ, giảng viên, người lao động về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng trường chính trị chuẩn; coi đây là nhiệm vụ, trách nhiệm, sứ mệnh và là vinh dự của Nhà trường cũng như

của từng cán bộ, giảng viên trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Thứ hai: Trong quá trình xây dựng Đề án cần có sự đánh giá đúng thực tiễn của Trường, đặt nhiệm vụ xây dựng trường chính trị chuẩn trong yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh. Cần xác định rõ những yếu tố nội lực và ngoại lực, từ đó, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị, đề xuất với các cấp và kế hoạch thực hiện cho phù hợp, bảo đảm tính thực tiễn, khoa học và khả thi để sớm đạt các tiêu chí trường chính trị chuẩn và định hướng của Nhà trường trong tương lai.

Thứ ba: Cần quán triệt sâu sắc và tranh thủ được những quan điểm, chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh, coi việc xây dựng trường chính trị chuẩn là một

trong những nhiệm vụ quan trọng của Tỉnh trong chiến lược xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp của Tỉnh. Bên cạnh đó chủ động tiếp thu những góp ý, tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành để hoàn thiện Đề án. Đặc biệt là mạnh dạn đề xuất những cơ chế, chính sách một cách phù hợp, nhằm tạo động lực thúc đẩy từng cán bộ, giảng viên tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và các mục tiêu theo kế hoạch đề ra.

Trên đây là một số kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình xây dựng Đề án “Xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt chuẩn, giai đoạn 2022 - 2027, định hướng đến năm 2030”, tiền đề quan trọng để tiếp tục thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Nhà trường đến giữa năm 2023 đạt chuẩn mức 1 và đến năm 2027 đạt chuẩn mức 2./.

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ...

(Tiếp theo trang 65)

Thứ tư, tranh thủ sự lãnh đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, cấp ủy và Ban Chỉ đạo 35 cấp trên trong quá trình triển khai nhiệm vụ. Hằng tháng, Đảng ủy tiếp nhận, chuyển tải, cung cấp những thông tin có định hướng của Đảng cho các cấp ủy, chi bộ, giảng viên phục vụ công tác định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, học viên, nhất là đối với những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, vấn đề thời sự được dư luận quan tâm.

Thứ năm, coi trọng công tác sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, nhất là lãnh đạo triển khai các hoạt

động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chỉ ra những hạn chế, bất cập của công tác đảng, công tác chuyên môn, công tác đoàn thể để khắc phục, điều chỉnh, bổ sung các nội dung công tác mới phù hợp hơn.

Với kết quả bước đầu đã đạt được, tin tưởng rằng trong những năm tới Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tiếp tục triển khai có hiệu quả thiết thực các giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới./.

NHỮNG KHỞI ĐẦU MỚI TRONG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM 2022

 **ThS. PHẠM KHÁNH PHƯƠNG**
Chuyên viên Phòng QLĐT&NCKH

Năm 2021 là năm chịu nhiều ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tác động rất lớn đến đời sống, tinh thần, sức khỏe của người dân. Song nhìn lại chặng đường năm 2021, với chủ đề công tác năm “Giữ vững địa bàn an toàn và đà tăng trưởng trong trạng thái bình thường mới; đẩy mạnh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy liên kết vùng” tỉnh Quảng Ninh vẫn đạt mức tăng trưởng 10.28%, đứng thứ hai toàn quốc; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 51.000 tỷ đồng⁽¹⁾. Đối với Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ, trên tinh thần quyết tâm nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động; thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị và chuyên môn tỉnh giao. Kết quả năm 2021, Nhà trường đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, được Tỉnh, Học viện và Trung ương ghi nhận, đó là Huân chương lao động hạng Nhất; Cờ đơn vị dẫn đầu Cụm thi đua các trường chính trị tỉnh biên giới phía Bắc; Cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm học 2020 - 2021 Khối trường đại học, cao đẳng thuộc tỉnh.

Để đạt được những thành quả đáng tự hào như vậy, Tập thể lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức Nhà trường luôn nỗ lực phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Nhà trường được củng cố, kiện toàn, có quyết tâm cao trong đổi mới sáng tạo, xây dựng Trường vững mạnh. Nhiều hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học được đổi mới thường xuyên, kết hợp linh động giữa hình thức giảng dạy truyền thống và trực tiếp, thích ứng với điều kiện dịch bệnh Covid-19 để có những quyết sách phù hợp với từng điều kiện hoàn cảnh. Công tác nghiên cứu khoa học trong năm 2021 cũng gặt hái được nhiều thành công, có những bước đột phá đáng kể như: được UBND tỉnh giao thực hiện 01 đề tài NCKH cấp tỉnh “Đánh giá chương trình, hiệu quả sau bồi dưỡng và đề xuất giải pháp bồi dưỡng cán bộ cấp xã tại tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2020 - 2025”. Tổ chức 02 Hội thảo khoa học cấp tỉnh với chủ đề “Bác Hồ với quân và Nhân dân đảo Cô Tô” nhân dịp kỷ niệm 60 năm Bác Hồ ra thăm đảo Cô Tô (08/5/1961 - 08/5/2021) và vận dụng Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV vào giảng dạy Trung cấp lý luận chính trị; xuất bản 04 số Thông tin lý luận và thực tiễn.

(1) Bản tin sinh hoạt chi bộ - Số 02/2022.

Tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được trong năm 2021; ngay từ đầu năm, mặc dù tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp với nhiều ca F0, song hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường luôn đảm bảo thực hiện có hiệu quả, đúng tiến bộ thu kết quả tốt, hứa hẹn cho một năm khởi sắc. Cụ thể:

1. Đảm bảo tính kế hoạch

Rút kinh nghiệm những năm trước, để hoạt động nghiên cứu khoa học đảm bảo tiến độ, có chiều sâu, có lộ trình và phương án cụ thể, từ tháng 01/2022 bộ phận tham mưu đã xây dựng trình Ban Giám hiệu Nhà trường Ban hành Kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học, thao giảng, dự giờ năm 2022. Kế hoạch chỉ rõ các nội dung cụ thể, tương ứng với thời gian thực hiện, trong đó vạch ra các nội dung, yêu cầu, thời gian thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, các hội thảo khoa học cấp trường, cấp khoa và phân định rõ nhiệm vụ cụ thể của từng khoa, phòng, trung tâm. Kết quả:

- Về đề tài nghiên cứu khoa học: Có 7 giảng viên đăng ký đề xuất đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường và được Hội đồng khoa học nhà trường phê duyệt.

- Về Hội thảo khoa học: 01 Hội thảo khoa học cấp tỉnh hoặc tương đương do Nhà trường chủ trì cụm các trường chính trị năm 2022 với chủ đề “Hội thảo triển khai thực hiện Quy định 11 về xây dựng trường chính trị chuẩn”, dự kiến tháng 10/2022; 03 Hội thảo khoa học cấp trường, cấp tỉnh phù hợp lĩnh vực chuyên môn của mỗi khoa; (1) Khoa Xây dựng Đảng chủ trì Hội thảo với nội dung “Kỷ

niệm 110 năm ngày sinh Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ”, dự kiến vào tháng 6/2022; (2) Khoa Nhà nước - Pháp luật chủ trì Hội thảo với nội dung “Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN và vận dụng thực tiễn tại tỉnh Quảng Ninh, dự kiến tháng 8/2022”; Khoa Lý luận cơ sở chủ trì Hội thảo với nội dung “Triển khai Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng, phát triển Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”.

- Về xuất bản Thông tin lý luận và thực tiễn: Định hướng trong năm xuất bản 03 số, dự kiến xuất bản tháng 4; tháng 8 và tháng 11 năm 2022.

- Về dự giờ, duyệt giảng: Trên cơ sở kế hoạch năm, Phòng QLĐT&NCKH đã chủ động phối hợp các khoa chuyên môn, đơn đốc giảng viên đăng ký tham gia duyệt giảng các bài mới trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị và các chuyên đề trong các chương trình bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính. lãnh đạo cấp phòng và tương đương. Theo đó, tham mưu Ban Giám hiệu Nhà trường ban hành Thông báo lịch dự giờ duyệt giảng năm 2022 với 24 giảng viên đăng ký 34 bài duyệt giảng trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị; 6 giảng viên đăng ký 6 bài duyệt giảng trong chương trình chuyên viên; 2 giảng viên đăng ký 2 bài duyệt giảng trong chương trình chuyên viên chính; 3 giảng viên đăng ký duyệt 3 bài trong chương trình bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương. Các buổi dự giờ, duyệt giảng phải có ít nhất 2/3 thành viên trong Hội đồng khoa học của Nhà trường tham dự. Do vậy, các hoạt động chuyên

môn khác của từng tháng được xây dựng phải đảm bảo không trùng lặp với lịch dự giờ, duyệt giảng đã được ấn định trong thông báo. Đây cũng là hướng mới trong công tác tham mưu, đề xuất và được sự đồng thuận nhất trí cao và tạo điều kiện của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường.

2. Linh động, sáng tạo trong tổ chức, thực hiện

Sau khi ban hành kế hoạch, bộ phận quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học luôn bám sát để tham mưu BGH Nhà trường tổ chức triển khai đạt hiệu quả, đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra. Cụ thể:

- Đối với đề tài NCKH cấp cơ sở: Nhà trường đã phê duyệt danh mục 7 đề tài NCKH cấp trường; các tác giả và nhóm tác giả đã nghiêm túc triển khai, xây dựng thuyết minh và được thông qua tại Hội đồng thẩm định.

- Đối với đề tài NCKH cấp tỉnh: Dù diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, song nhóm nghiên cứu đã quyết tâm, sáng tạo trong tổ chức các đoàn khảo sát phù hợp để đảm bảo tiến độ, cụ thể, từ tháng 1 - tháng 2/2022, nhóm đề tài đã tiến hành đi điều tra, khảo sát được 7 huyện, thị xã, thành phố với 27 xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

- Đối với dự giờ, duyệt giảng: Mặc dù trong điều kiện hoàn cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và lan rộng, làm ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp trên địa bàn. Để thực hiện các nội dung công việc, đảm bảo các Hội đồng được diễn ra đúng tiến độ theo kế hoạch. Nhà trường đã linh động kết hợp vừa duyệt giảng trực tiếp và trực tuyến thông qua

ứng dụng Google meet. Đây cũng là cách làm mới, sáng tạo, linh động mà hiệu quả trong điều kiện hoàn cảnh có nhiều thay đổi. Tính từ tháng 01/2022 đến 10/3/2022 đã tổ chức duyệt giảng cho 13 giảng viên với 14 bài trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị, trong đó, ban hành Quyết định phân công bài giảng mới cho 6 đồng chí.

- Đối với hội thảo khoa học: Các khoa chuyên môn đang tích cực nghiên cứu, xây dựng kế hoạch với nội dung phù hợp để tổ chức hiệu quả hội thảo được phân công.

- Đối với xuất bản Thông tin lý luận và thực tiễn: Để đảm bảo đủ bài viết và có chất lượng, ngoài việc ban hành thông báo trong nhà trường với định hướng, nội dung cụ thể cho từng số để huy động giảng viên, cán bộ tham gia viết bài; nhà trường còn đặt bài các tác giả là lãnh đạo tỉnh, các ban, ngành, sở, địa phương trong tỉnh. Đến đầu tháng 3/2022, theo đúng kế hoạch, bộ phận tham mưu đã tổng hợp được 23 bài viết/22 tác giả gửi về. Dự kiến tháng 4/2022 sẽ xuất bản cuốn Thông tin lý luận thực tiễn của Nhà trường, đúng theo Kế hoạch hoạt động NCKH năm 2022 mà Nhà trường đã ban hành.

Như vậy, sau thời gian ngắn, chưa đầy 2 tháng, với những nỗ lực cố gắng, sự chuyên cần, tâm huyết trong công việc, với tinh thần, trách nhiệm cao, sự tận tụy và phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động của đội ngũ cán bộ, giảng viên, hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường đã gặt hái được nhiều kết quả đáng khích lệ - là những khởi sắc mới cho một năm thành công rực rỡ./.

MỘT SỐ KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRỰC TUYẾN

 **ThS. NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG**
Phó Trưởng khoa Xây dựng Đảng

Dạy học trực tuyến là nhu cầu và là tất yếu khách quan trong bối cảnh đại dịch Covid-19, đồng thời cũng là chiều hướng phát triển trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nếu như ở các nước phát triển, dạy học trực tuyến đã có nền tảng phát triển mạnh mẽ thì ở Việt Nam, vấn đề này mới thực sự nở rộ từ đầu năm 2020 đến nay. Trong đào tạo lý luận chính trị, đây là vấn đề khá mới mẻ, nên đội ngũ giảng viên cũng như các cơ quan quản lý đang phải vừa triển khai thực hiện cho đảm bảo kế hoạch đặt ra, đồng thời vừa phải rút kinh nghiệm.

Dưới góc độ một giảng viên đã gắn bó với hình thức giảng dạy trực tuyến ngay từ những buổi đầu, tôi xin được chia sẻ một số kinh nghiệm để có giờ giảng dạy trực tuyến chất lượng tạo được hứng thú và mang lại nguồn cảm hứng, hạnh phúc đối với cả giảng viên và học viên.

Như chúng ta đã biết, với những bài giảng lý luận chính trị trực tuyến, ngoài việc phải đảm bảo các yêu cầu như giảng dạy trực tiếp, tôi đã tự lập cho mình một kế hoạch bài giảng chi tiết, bao gồm những bước cơ bản sau:

1. Trước khi giảng dạy, giảng viên cần có những sự chuẩn bị

Một là, chuẩn bị giáo án, bài giảng chi tiết. Bài giảng online cần được biên soạn ngắn gọn, súc tích, rõ trọng tâm, trọng điểm, kết hợp minh họa bằng video ngắn, hình ảnh,

sơ đồ để học viên tiếp thu dễ dàng, tránh đơn điệu và có thể giúp học viên neo chốt nhanh những nội dung vừa học. Sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực để người học được gia gia đóng góp cho bài giảng.

Hai là, sử dụng thành thạo những khâu cơ bản về kỹ thuật như đăng nhập, chia sẻ hình ảnh, video với người học. Bởi vì, nếu giảng viên không chủ động thành thạo việc sử dụng kỹ thuật, trong quá trình giảng dạy, nếu có sự cố nhỏ nhỏ mà không biết cách khắc phục cũng có thể làm ngắt mạch cảm xúc của người dạy và người học, bài học sẽ không được liền mạch, sự tập trung chú ý sẽ bị giảm đi.

Ba là, chọn không gian phù hợp. Nhà trường yêu cầu các giảng viên lên trường giảng dạy, đây cũng chính là một yêu cầu để đảm bảo có không gian phù hợp vừa đảm bảo tính chuyên nghiệp. Lựa chọn không gian yên tĩnh, cố gắng kiểm soát tiếng ồn.

Bốn là, lựa chọn trang phục lịch sự, phù hợp. Đối với giảng dạy trực tuyến, việc lựa chọn trang phục để ngồi trước màn hình cũng cần đặc biệt chú ý. Nếu như trang phục tối màu, khi giảng dạy trực tiếp nhìn vẫn thấy đẹp, thì với giảng dạy trực tuyến, giảng viên cần lựa chọn áo sáng màu, màu tươi tắn thì lên hình sẽ đẹp và sáng hơn.

Năm là, giảng viên cần phổ biến lại một cách cụ thể nhưng nhẹ nhàng về quy chế của lớp học trực tuyến như bật camera, chỉ

bật micro khi muốn phát biểu ý kiến, đảm bảo về không gian học tập theo quy định của nhà trường, 3 lần gọi phát biểu học viên không trả lời coi như vắng buổi học đó,... Mặc dù học viên đã được giáo viên chủ nhiệm phổ biến, tuy nhiên việc mỗi giảng viên lên lớp nhắc lại nội quy là rất cần thiết. Lưu ý khi nhắc nhở học viên, thái độ giảng viên cần nhẹ nhàng, tránh cảm giác khó chịu từ phía học viên.

Sáu là, nắm thông tin về học viên trong lớp. Nếu là buổi giảng đầu tiên, giảng viên nên dành thời gian tìm hiểu về lớp thông qua các giảng viên đi trước để nắm được về tinh thần, thái độ học tập và mức độ tương tác của học viên trong lớp. Việc nắm bắt thông tin sẽ giúp cho giảng viên lựa chọn phương pháp, nội dung,... giảng dạy phù hợp.

Bảy là, giảng viên cần chuẩn bị cho mình tâm thế thoải mái nhất trước khi bước vào buổi giảng.

2. Trong quá trình giảng dạy

Một là, về phân bổ nội dung và thời gian giảng dạy.

- Phân bổ thời gian trong một tiết học phù hợp: Khác với giảng trực tiếp, khi học online học viên dễ bị mất tập trung, cho nên mỗi tiết giảng nên kéo dài tối đa 60 phút. Giảng viên nên chia nội dung thành các phần nhỏ, để sử dụng phương pháp phù hợp và tránh sự mất tập trung của học viên. Giảng viên cố gắng trao đổi một cách ngắn gọn, cô đọng những vấn đề mà học viên thắc mắc hoặc mong muốn được giải đáp cụ thể.

- Tốc độ nói vừa phải, không nên nói nhanh, đặc biệt giữa các ý nên có sự ngừng giọng từ 3-5 giây để chuyển ý, đồng thời để học viên có thể tiếp thu hết các ý giảng viên vừa trình bày. Đôi khi, giảng viên nói nhanh,

chất lượng đường truyền không tốt, dẫn đến học viên không nghe rõ, nghe hết ý của giảng viên, vì vậy sẽ gây ra tâm lý chán nản.

Hai là, sử dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy, phù hợp với nội dung từng phần học.

Giảng trực tuyến vẫn có thể sử dụng nhiều phương pháp giảng dạy tích cực để thu hút sự chú ý và tham gia vào nội dung bài giảng như hỏi - đáp, tia chớp, sàng lọc, hỏi chuyên gia, tình huống và phương pháp thuyết trình. Trên thực tế, phương pháp thuyết trình là phương pháp chủ đạo nhưng nếu giảng viên thuyết trình quá 15 phút, chắc chắn học viên sẽ mất tập trung hoặc không muốn nghe. Vì vậy, giảng viên nên thay đổi các phương pháp cho phù hợp với nội dung từng phần học, chú ý mỗi bài không sử dụng quá nhiều phương pháp. Việc sử dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy tích cực đã thu hút được sự tham gia của đông đảo học viên vào bài giảng, vừa tạo hứng thú cho người giảng và người học, đồng thời làm cho giảng viên bớt mệt mỏi khi phải thuyết trình một mình trước máy tính.

Khi trao đổi với học viên, giảng viên hãy nói với học viên là mong muốn các đồng chí chia sẻ suy nghĩ, nhận xét, quan điểm của mình về vấn đề A, vấn đề B. Giảng viên chủ động phổ biến 2 hình thức nhận thông tin, một là trên khung tin nhắn, hai là bật micro để chia sẻ thông tin. Giảng viên luôn khuyến khích học viên bật micro để trao đổi với giảng viên và với học viên trong lớp. Với thời gian giảng trực tuyến không nhiều, mỗi phần học nên dành thời gian để 1-2 học viên phát biểu trực tiếp. Với các ý kiến trên khung tin nhắn, giảng viên dành thời gian đọc lên để mọi người cùng theo dõi, có thể đọc tên của học viên kèm ý

kiến xây dựng bài và luôn dành lời biểu dương cho tất cả các ý kiến đóng góp.

Ba là, tâm thế của giảng viên.

Giảng viên hãy chuẩn bị tâm thế tích cực khi bước vào từng buổi giảng với nụ cười tươi trên môi. Trước khi trình bày nội dung, giảng viên dành thời gian để giới thiệu, làm quen với học viên, nếu là buổi đầu lên lớp. Nếu buổi thứ 2 trở đi, khi đã quen với một số người, giảng viên nhắc tên của những học viên tích cực đã đóng góp cho buổi giảng trước, đồng thời thể hiện mong muốn tiếp tục nhận được sự tham gia của các đồng chí đó và nhiều đồng chí khác trong lớp để buổi trao đổi, chia sẻ bài giảng được thành công.

Trong quá trình giảng, giảng viên luôn khuyến khích học viên phát biểu ý kiến, với thái độ trân trọng, cầu thị. Với những ý kiến phát biểu chưa đúng hoặc không chính xác, giảng viên không nên bình luận mà chỉ cảm ơn, sau đó giảng viên sẽ hệ thống lại hoặc tổng kết lại nội dung đó. Học viên sẽ tự đánh giá được ý kiến của mình, vì vậy họ vẫn háo hức phát biểu trong những giờ học, buổi học tiếp theo.

3. Sau mỗi buổi giảng

Một là, giảng viên dành mấy phút để neo chốt lại kiến thức và hệ thống lại những nội dung đã trình bày.

Hai là, giảng viên luôn dành lời cảm ơn và khen ngợi tới một số cá nhân tích cực và tập thể lớp. Nói rõ mong muốn lớp phát huy tinh thần đó trong buổi giảng sau, không chỉ của bản thân và của các giảng viên khác. Luôn ghi lại danh sách bao gồm những học viên tích cực xây dựng bài học. Vừa là để nhớ tên, vừa là cách tạo sự gắn gũi, thân thiện với học viên khi giảng viên luôn gọi tên của học.

Ba là, hồi cảm nhận của học viên sau buổi học. Giảng viên cũng nói rõ cảm xúc của mình, đặc biệt là sự vui vẻ, phấn khởi khi học viên tương tác tốt.

Bốn là, luôn gửi lời chào tạm biệt lớp và hẹn gặp vào những buổi sau.

Tôi xin chia sẻ 6 nguyên tắc khi giảng dạy trực tuyến, bao gồm giảng dạy các lớp bồi dưỡng và giảng dạy lý luận chính trị:

1. Ngắn gọn, chính xác; nội dung trình bày cần cô đọng, đủ ý, có trọng tâm, trọng điểm.

2. Chia nội dung thành các phần nhỏ. Nội dung mỗi mục cũng nên chia nhỏ, tập trung khai thác các ý chính để người học có điều kiện nắm chắc nội dung, neo chốt kiến thức sau khi kết thúc từng nội dung.

3. Tạo ra các hoạt động tích cực cho học viên bằng các khởi động nho nhỏ, câu chuyện vui, cách nói hài hước.

4. Cung cấp cho người học một kênh thông tin để giao tiếp (kết thúc mỗi buổi giảng, tôi thường hỏi các đồng chí muốn trao đổi, chia sẻ gì thêm, vui lòng liên hệ với tôi theo số điện thoại). Thực tế tôi cũng đã nhận được những ý kiến chia sẻ sau bài giảng.

5. Thấu cảm được kỳ vọng của người học. Thực tế nội dung bài giảng nhiều, nếu giảng viên cứ chăm chú giảng cho hết nội dung, giảng viên vừa mệt, học viên lại không nghe. Cho nên cần chọn lọc nội dung, thảo luận sâu, tạo điểm nhấn. Một số nội dung còn lại, giảng viên giới thiệu và đề nghị học viên tìm hiểu trong giáo trình và các tài liệu tham khảo đã giới thiệu từ đầu buổi giảng.

(Xem tiếp trang 77)

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN CỦA THÀNH PHỐ HẠ LONG

 **NGUYỄN THỊ THU THÙY**

Chuyên viên Phòng QLĐT&NCKH

Năm 2021, mặc dù dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường với những biến chủng mới, nguy hiểm hơn, tác động hầu khắp các lĩnh vực kinh tế, đời sống xã hội... Tuy nhiên, với sự chủ động triển khai các giải pháp hiệu quả, sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sự nỗ lực vượt bậc của Đảng bộ, chính quyền các cấp, các ngành và nhân dân, thành phố Hạ Long vẫn giữ được địa bàn “An toàn - Ổn định - Phát triển bền vững trong trạng thái bình thường mới”.

Để có được kết quả này, thành phố đã dành ưu tiên cao nhất cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phòng chống dịch Covid-19; kiện toàn, điều hành đồng bộ, liên thông, hiệu quả Trung tâm chỉ huy phòng, chống dịch Covid-19 các cấp; triển khai an toàn, chặt chẽ chiến dịch tiêm chủng diện rộng trên địa bàn cho người từ đủ 12 tuổi trở lên; thực hiện Chiến lược thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 theo phương châm “3 trước”, “4 tại chỗ”, dự phòng, tích cực, chủ động, từ xa, từ sớm, từ cơ sở... Từ đó, đã giữ được “vùng xanh”, địa bàn an toàn, ổn định, tạo điều kiện tối đa cho các hoạt động kinh tế - xã hội, thực hiện thành công “mục tiêu kép”.

Trong thành công chung này, có sự đóng góp tích cực của công tác dân vận, đặc biệt là công tác dân vận chính quyền thành phố Hạ Long. Cấp ủy, chính quyền, hệ thống

dân vận các cấp, các ban, ngành, đoàn thể đã có sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác dân vận, với phương châm “hướng về cơ sở”, lắng nghe ý kiến nhân dân và giải quyết những kiến nghị của nhân dân, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở, qua đó đã góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác nắm tình hình nhân dân, hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ dân vận ngày càng được chuẩn hóa, cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới.

Bên cạnh đó, đổi mới các phương thức công tác dân vận của chính quyền thành phố Hạ Long được quan tâm, chú trọng. Ngoài việc tiến hành công tác dân vận bằng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chính quyền thành phố tiến hành công tác dân vận thông qua các hoạt động như: (1) tuyên truyền, thuyết phục nhân dân; (2) hoạt động của cán bộ, công chức làm việc trong các cơ quan chức năng của chính quyền thành phố; tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, hoạt động hòa giải và tiếp xúc cử tri của các đại biểu HĐND

thành phố; (3) công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra đối với các cơ quan chức năng, cán bộ, công chức của chính quyền cấp huyện về công tác dân vận và sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm công tác dân vận, công tác thi đua - khen thưởng và xử lý vi phạm của các tập thể và cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và các phong trào thi đua yêu nước.

Nhìn chung, năm 2021 qua việc thực hiện các nghị quyết của Đảng về công tác dân vận, đặc biệt là Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”, công tác dân vận của chính quyền thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đạt nhiều kết quả và có những ưu điểm đáng ghi nhận, có những chuyển biến tiến bộ và có tác dụng cải thiện, tăng cường một bước mối quan hệ giữa chính quyền thành phố với nhân dân; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được mở rộng; tiềm năng và nguồn lực xã hội được phát huy, tạo nên phong trào quần chúng sôi nổi trên nhiều lĩnh vực, góp phần đưa kinh tế của Tỉnh phát triển nhanh và khá toàn diện; xây dựng và quản lý đô thị có bước phát triển mới; văn hóa - xã hội có tiến bộ, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện; hoạt động đối ngoại tiếp tục mở rộng và phát huy hiệu quả; an ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững. Tuy nhiên, công tác dân vận vẫn còn một số tồn tại hạn chế như: (1) Chưa coi chương trình, kế hoạch công tác dân vận của tổ chức là công cụ cơ bản, tổng thể để triển khai các công việc cụ thể trong công tác dân vận; (2)

chưa có cơ chế để nhân dân mạnh dạn tố cáo, phản ánh với cán bộ, cơ quan có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cấp bách; (3) một số cơ quan chính quyền thành phố chưa quan tâm chỉ đạo thường xuyên công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong nhân dân, nhất là những vấn đề mới và có liên quan nhiều đến đời sống của nhân dân; (4) cải cách thủ tục hành chính; công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách; các chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương; các khoản thu, chi từ ngân sách và các nguồn khác còn bất cập; (5) hoạt động kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận đều được các cấp chính quyền thành phố thực hiện, nhưng chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao; (6) sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành với Mặt trận và các đoàn thể trong công tác dân vận chưa hiệu quả...

Một số giải pháp tăng cường công tác dân vận của chính quyền thành phố Hạ Long trong thời gian tới.

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, là năm đầu thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, tỉnh Quảng Ninh nói chung và thành phố Hạ Long nói riêng có những thời cơ, thuận lợi đan xen những khó khăn và thách thức mới, nhất là đại dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, khó lường. Công tác dân vận của chính quyền thành phố Hạ Long cần tập trung thực hiện tốt Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 25/11/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về “Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022” và chủ đề năm 2022 của tỉnh “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm

soát hiệu quả dịch Covid-19; giữ vững đà tăng trưởng; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao”; tiếp tục đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công tác dân vận chính quyền thành phố... Thiết nghĩ, cần quan tâm, chú trọng một số giải pháp cụ thể sau:

Một là, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức về vị trí, vai trò công tác dân vận của chính quyền thành phố trong tình hình mới.

Hai là, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới.

Ba là, xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ dân vận thành phố Hạ Long có phẩm chất, năng lực tốt, phong cách làm việc dân chủ, gương mẫu trước nhân dân đáp ứng yêu cầu mới.

Bốn là, kịp thời nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và thể chế hóa đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận trên địa bàn thành phố. Thực hiện tốt các cách thủ tục hành chính; công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách; các chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

Năm là, đổi mới và đẩy mạnh công tác vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm của công dân. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, chính quyền tỉnh, cấp ủy cùng cấp, sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động giữa chính quyền với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị trong công tác dân vận.

Sáu là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết và tổng kết rút kinh nghiệm về công tác dân vận của chính quyền thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh./.

MỘT SỐ KINH NGHIỆM GIẢNG DẠY...

(Tiếp theo trang 74)

6. Đưa ra phản hồi và đánh giá liên tục: Giảng viên luôn phản hồi lại về thông tin, thái độ của học viên một cách kịp thời, kèm theo đó là những lời đánh giá. Cố gắng luôn nói những lời khen ngợi, còn đối với những cá nhân đặc biệt, giảng viên cũng tỏ rõ thái độ nhưng không nên gay gắt, làm ảnh hưởng đến bầu không khí chung.

Với thời gian 2 năm giảng dạy trực tuyến tại nhiều chương trình bồi dưỡng và chương

trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị, tôi xin chia sẻ một số kinh nghiệm của bản thân đã áp dụng để có được giờ giảng trực tuyến hiệu quả, hạnh phúc. Với tôi, giảng trực tuyến không phải là áp lực, mà trên thực tế vẫn tạo ra sự gắn kết, tương tác với học viên rất tốt, đồng thời mục tiêu của bài giảng đã đạt được như đề ra. Và cảm nhận rõ nhất đó là mỗi buổi giảng cả tôi và học viên đều có những tiếng cười vui vẻ, hạnh phúc./.

QUẢNG NINH QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI MỤC TIÊU NGAY TỪ NHỮNG NGÀY ĐẦU NĂM 2022

BAN BIÊN TẬP

Với những quyết tâm trong chỉ đạo, điều hành của Đảng bộ tỉnh, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh Quảng Ninh, sự quyết liệt trong triển khai các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 của các cấp ủy Đảng, hệ thống chính trị, các sở, ngành, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhiều dự án, công trình, nhà máy trên địa bàn tỉnh đã vững vàng vượt qua khó khăn, nỗ lực thực hiện “nhiệm vụ kép”, vừa sản xuất, thi công, vừa bảo đảm an toàn trong phòng, chống dịch bệnh, góp phần tạo nên những thành quả tích cực, toàn diện và nổi bật năm 2021, vẽ nên một Quảng Ninh kiên cường, bản lĩnh trong mọi hoàn cảnh.

Quảng Ninh bước vào năm mới 2022 với một khí thế mới, quyết tâm mới cùng niềm tin thắng lợi mới với khát vọng tiếp tục thực hiện có hiệu quả “Mục tiêu kép”. Ngay sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh đã nhanh chóng trở lại làm việc bình thường trong không khí tung bừng khí thế của những ngày đầu xuân. Phát biểu tại buổi gặp mặt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tỉnh đầu xuân vào sáng ngày 6/2, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Xuân Ký cũng nhấn mạnh, ngay trong ngày làm việc đầu tiên của năm mới Nhâm Dần, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tỉnh bắt tay ngay vào

công việc với tinh thần tập trung cao, quyết liệt, hiệu quả; tiếp tục cải tiến mạnh mẽ hơn nữa phương thức làm việc phù hợp tình hình mới đảm bảo tiến độ, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; tuyệt đối không để đình trệ công việc, không để lỡ hẹn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đến lợi ích của nhân dân trong thời gian sau Tết.

Với ý nghĩa đó, trên cơ sở các giải pháp, chương trình hành động đã được xây dựng, các địa phương, cơ quan, đơn vị đã bám sát Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy “Về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022”, Nghị quyết số 68/NQ-HĐND của HĐND tỉnh “Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022” để nỗ lực thực hiện mục tiêu đề ra. Trong đó, tận dụng mọi cơ hội kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 để khôi phục phát triển kinh tế, xã hội nhanh, bền vững, đặc biệt, xây dựng những phương án triển khai Du lịch theo hướng thích ứng an toàn, linh hoạt ngay từ đầu năm.

Kết quả, theo Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh (Số 198 - BC/TU, ngày 28/02/2022) tỉnh Quảng Ninh đã gặt hái nhiều thành công về mọi mặt, trong đó, nổi bật là kết quả phát triển kinh tế, gồm:

- Về sản xuất công nghiệp: Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 02 tăng 6,19% so cùng kỳ; trong đó chỉ số sản xuất khai khoáng tăng 11,79% so cùng kỳ, sản xuất ngành công nghiệp chế biến, chế tạo

tăng 14,2% so cùng kỳ; sản xuất ngành công nghiệp sản xuất, phân phối điện, khí đốt tăng 24,26% so cùng kỳ.

- Về sản xuất nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng cây vụ Đông đạt 7.795 ha, tăng 475 ha so với cùng kỳ. Diện tích rừng trồng khai thác đạt trên 642 ha; sản lượng khai thác gỗ rừng trồng đạt 37.656 m³, tăng 4,4% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng thủy sản tháng 02 đạt 13.844 tấn, tăng 18,7% so với cùng kỳ. Công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý khai thác, mua, bán, vận chuyển, kinh doanh lâm sản trên địa bàn tỉnh cơ bản được thực hiện tốt.

- Về thương mại nội địa: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 02 tăng trên 14% so với cùng kỳ, lũy kế 02 tháng tăng 12% so cùng kỳ. Trong đó, thương mại bán lẻ tăng trên 13%; lưu trú ăn uống tăng 7,5%; du lịch lữ hành giảm 6,8%; doanh thu dịch vụ khác tăng 11,5% so cùng kỳ.

- Hoạt động xuất nhập khẩu: Kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp trong tỉnh tháng 02 đạt 155 triệu USD, tăng 11,51% cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu của các doanh nghiệp trong tỉnh tháng 02 đạt 212 triệu USD.

- Về du lịch: Tổng khách du lịch đạt 1,55 triệu lượt, lũy kế 02 tháng đạt 1,67 triệu lượt, tăng 123% so cùng kỳ, tổng doanh thu du lịch đạt 2.015 tỷ đồng, lũy kế 02 tháng đạt 2.243 tỷ đồng, đạt 69,7% kịch bản, tăng 118% so cùng kỳ.

- Về thu hút đầu tư: Tổng thu hút vốn ngoài ngân sách đạt 27.073 tỷ đồng, cấp mới và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 03 dự án với số vốn đăng ký là 726,8 tỷ đồng, phê duyệt và điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 07 dự án với số vốn đăng ký là 26.326,6 tỷ đồng. Trong tháng 02 toàn tỉnh có 125 đơn vị thành lập mới, số vốn đăng ký 975 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ.

- Về tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện tháng 02 đạt 3.503 tỷ đồng, lũy kế thực hiện 02 tháng đầu năm đạt 8.310 tỷ đồng, tăng 12% so cùng kỳ, trong đó; Thu xuất nhập khẩu đạt 1.665 tỷ đồng, bằng 100% so cùng kỳ; thu nội địa đạt 6.645 tỷ đồng, tăng 16% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện tháng 02 đạt 2.230 tỷ đồng, lũy kế 02 tháng đạt 4.439 tỷ đồng, tăng 32% so cùng kỳ.

Nguồn: Báo cáo số 198 - BC/TU, ngày 28/02/2022 của Tỉnh ủy Quảng Ninh về “Báo cáo tháng 02 năm 2022”./.



Ngày anh nhập ngũ

Đỗ Minh Tuấn

Phó Hiệu trưởng

Thân tặng các chiến sĩ trẻ quê hương Quảng Ninh
nhập ngũ ngày 16/02/2022

Gió heo may cuốn lá vàng rơi
Sáng chớm lạnh, mắt người đà lệ ướt
Họ chia tay nhau khi mặt trời chưa tỏ
Lạnh buốt lòng mà ấm áp tình quê.

Anh ra đi nhớ hàng tre ngả bóng
Quyến luyến làng quê, ôm chặt xóm làng,
Nhớ mùa hoa sữa, mùa phượng nở
Ngày đến trường, ngày hẹn gặp người thương.

Anh nhớ em, những chiều chờ anh đến
Tóc em bay thơm hương buổi ngọt ngào
Anh nhớ em, nhớ bao lời hẹn ước
Em mong anh về ngay từ lúc chia tay.

Và đôi mắt dịu dàng thay đôi mắt
Ngấn lệ rơi vẫn ánh lửa niềm tin
Anh ra đi mang bài ca tình nguyện
Ấm tình em, ánh mắt nụ cười.

Đêm biên giới ấm trong tình đất nước
Thoáng vui, buồn ấp ủ những lời ca
Yên Tử đó, hoa mai chào xuân đến,
Hồng Gai đây, đào nở tiễn đông xa.

Mùa xuân đến dệt đẹp những màu hoa
Lá vàng rụng để mầm xuân chào nắng
Ta chia tay anh xin làm cánh sóng,
Chở bình yên thấp sáng ước mơ em.